

**ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐẠI TỪ
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN
(1946-2015)**

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Dương Văn Thơm

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - Trưởng ban

Nhâm Tiến Dũng

Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy xã - Phó ban

Lương Văn Đường

Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã - Phó ban

Phạm Văn Thắng

Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND xã - Ủy viên

Ngô Văn Thịnh

Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch UB.MTTQ xã - Ủy viên

Bùi Văn Vượng

Phó trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy (Mời tham gia)

Lương Thanh Lịch

Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên

Vũ Xuân Hường

Nguyên Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã - Ủy viên

Trần Ngọc Ninh

Nguyên Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy xã - Ủy viên

BAN SỬU TÂM TƯ LIỆU

Trần Ngọc Ninh

Nguyên Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy xã - Trưởng ban

Ngô Văn Thịnh

Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch UB.MTTQ xã - Phó ban

Lê Nguyên Tố

Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên

Lương Quốc Vương

Nguyên Thường trực Đảng ủy xã - Ủy viên

Tạ Mạnh Thắng

Nguyên Phó Chủ tịch UBND xã - Ủy viên

BAN NGHIÊN CỨU BIÊN SOẠN

Thạc sỹ: Nguyễn Mạnh Quỳnh

Thạc sỹ: Trần Thị Thủy

Cử nhân: Phạm Thị Hương

LỜI NÓI ĐẦU

Phú Xuyên là một xã nằm ở phía tây bắc huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Đây là một vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng.

Với địa thế hiểm trở, xã Phú Xuyên có vị trí quan trọng, nằm sâu trong địa bàn an toàn khu của chiến khu Tân Trào thời kỳ 1946-1954. Phú Xuyên còn là địa bàn đứng chân của các cơ quan, đơn vị Trung ương trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp như: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Tổng Đoàn Thanh niên, đơn vị thiếu sinh quân, Tổng Nha bưu điện, nhà máy in Lao Động, trường Trung cấp bưu điện, xưởng cơ khí Minh Khai, Ban Giao thông Trung ương... Trong thời kỳ kháng chiến, nhân dân xã Phú Xuyên đã luôn đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn, thiếu thốn, sẵn sàng nhường cơm, sẻ áo, tạo điều kiện tốt nhất cho các cơ quan Trung ương và cán bộ đến đóng quân, nhân dân sơ tán, góp phần cùng nhân dân cả nước đánh thắng giặc Pháp xâm lược.

Tháng 7-1953, tên gọi xã Phú Xuyên chính thức được ra đời. Đây cũng là thời gian đánh dấu sự ra đời của Chi bộ Đảng xã Phú Xuyên. Tháng 4-1963, Đảng bộ xã Phú Xuyên được thành lập. Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, quân và dân xã Phú Xuyên dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã tiếp tục đón các đoàn cán bộ, cơ quan và nhân dân lên hoạt động, sơ tán trên địa bàn. Xã cũng là nơi đóng quân của Trung đoàn 246 (đóng tại khu vực hồ Vai Bành ngày nay), đơn vị K82 đóng tại xóm Quyên...

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, lớp lớp thanh niên xã Phú Xuyên đã hăng hái lên đường nhập ngũ chiến đấu với quyết tâm giải phóng quê hương, thống nhất đất nước. Trong số đó có nhiều người con ưu tú của quê hương đã anh dũng hy sinh hoặc để lại một phần xương máu trên chiến trường. Trong công cuộc đổi mới, nối tiếp những truyền thống vẻ vang của quê hương, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhân dân Phú Xuyên đã đoàn kết, sáng tạo, khắc phục khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Sau khi đất nước thống nhất, Đảng bộ xã Phú Xuyên lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong xã đã khắc phục mọi khó khăn, tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp trong lao động sản xuất, năng động, sáng tạo, chuyên

dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội... khiến diện mạo nông thôn Phú Xuyên ngày càng thêm đổi mới, nhưng vẫn không mất đi nền tảng truyền thống, bản sắc văn hóa của địa phương.

Nhằm ghi lại những chiến công trong chiến đấu cũng như trong lao động sản xuất của nhân dân Phú Xuyên, đồng thời giáo dục tinh thần yêu nước và truyền thống cách mạng của quê hương cho thế hệ trẻ. Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 28-2-2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IX, chủ trương của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Đại Từ về công tác nghiên cứu và biên soạn lịch sử Đảng bộ cơ sở, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Xuyên (nhiệm kỳ 2010-2015) đã ra nghị quyết về việc sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn sách “**Lịch sử Đảng bộ xã Phú Xuyên 1946-2015**”.

Nội dung cuốn sách phản ánh một cách chân thực, có hệ thống quá trình xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu để xây dựng quê hương Phú Xuyên ngày càng phát triển.

Cuốn sách được ra mắt bạn đọc là sự cố gắng, nỗ lực lớn của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, các đồng chí trong Ban Sưu tầm tư liệu, Ban Nghiên cứu biên soạn, cũng như sự tham gia nhiệt tình cung cấp thông tin, tư liệu của các đồng chí cán bộ, đảng viên là nhân chứng hoạt động qua các thời kỳ và nhân dân trong xã. Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Xuyên trân trọng ghi nhận những đóng góp của các đồng chí và xin cảm ơn sự quan tâm, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Đại Từ, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Sưu tầm tư liệu, Ban Nghiên cứu biên soạn, các bậc lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, đảng viên và nhân dân trong xã đã giúp chúng tôi hoàn thành công trình khoa học “**Lịch sử Đảng bộ xã Phú Xuyên 1946-2015**”.

Trong quá trình nghiên cứu, biên soạn, mặc dù đã có nhiều cố gắng, song cuốn sách chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Xuyên rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các đồng chí cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã cùng bạn đọc gần xa để lần tái bản sau cuốn sách sẽ đạt chất lượng tốt hơn.

TM. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Xuyên
Bí thư, Chủ tịch HĐND xã - Trưởng ban Chỉ đạo biên soạn

Dương Văn Thơm

Chương I

PHÚ XUYÊN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, XÃ HỘI

1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên

Phú Xuyên là xã nằm ở phía tây bắc huyện Đại Từ, cách trung tâm huyện 10km. Xã có vị trí địa lý: phía bắc giáp xã Na Mao và xã Yên Lãng; phía nam giáp xã La Bằng; phía đông giáp xã Phú Thịnh và xã Bản Ngoại; phía tây giáp xã Yên Lãng và chân núi Tam Đảo.

Theo niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên, xã Phú Xuyên có diện tích là 2.320,06ha.

Phú Xuyên có địa hình tương đối đặc trưng, phía tây nam có núi cao và phía đông bắc là cánh đồng bằng phẳng ven theo Quốc lộ 37. Địa hình của xã thấp dần từ phía tây xuống với đồi núi thấp, đồng bằng, xen kẽ là các sông, suối, hồ, đầm.

Khí hậu ở Phú Xuyên chia làm 4 mùa rõ rệt: Xuân, hạ, thu, đông.

Về tài nguyên nước: xã có nguồn nước nước mặt đa dạng từ các suối nhỏ chảy quanh khe, chân đồi như: suối Cạn, suối Cầu Khuôn Ngàn, suối Cầu Trà, suối Cầu Hai Huyện và một số hồ, đầm. Đây là nguồn cung cấp nước chính, rất thuận lợi phục vụ cho việc tưới tiêu nông nghiệp, phát triển chăn nuôi thủy sản và cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân trên địa bàn xã.

Ngoài ra, Phú Xuyên còn có hồ Vai Bành, một hồ nước có cảnh quan thiên nhiên đẹp, thu hút rất nhiều khách du lịch tự do đến tắm suối, ngắm cảnh, câu cá... Phía bên trong của hồ có khu di tích thắng cảnh thác Ba Dội và suối nước tự nhiên. Vào mùa

hè, nước suối trong, mát lạnh. Hồ Vai Bành có giá trị thủy lợi cao, điều hòa khí hậu, môi sinh, môi trường... đã được công nhận Di tích cấp tỉnh năm 2013.

Về tài nguyên rừng, diện tích rừng của Phú Xuyên hiện nay là 1.355,5ha (trong đó có 410ha đất rừng sản xuất và 945,5ha rừng đặc dụng). Đây là nguồn tài nguyên quý hiếm, có tiềm năng lớn. Hàng năm, xã kết hợp với lực lượng kiểm lâm của Vườn quốc gia Tam Đảo và Hạt kiểm lâm Đại Từ làm tốt công tác quản lý, tuyên truyền bảo vệ rừng, không để xảy ra cháy rừng. Nhìn chung, rừng của xã đang được phát triển tốt, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái và hạn chế được quá trình xói mòn, rửa trôi đất trong mùa mưa lũ.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Cùng với những điều kiện về địa lý tự nhiên thuận lợi, điều kiện kinh tế - xã hội là cơ sở quyết định quan trọng cho sự tồn tại và phát triển bền vững của xã.

Phú Xuyên là xã nằm ven chân của dãy núi Tam Đảo. Xã có điều kiện khí hậu và nguồn nước rất thuận lợi cho phát triển nông nghiệp chất lượng cao đặc biệt là phát triển cây chè, trồng lúa, phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, rau màu đặc sản kết hợp với phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái.

Trong sản xuất nông, lâm nghiệp, xã luôn xác định cây lúa là trọng tâm, cây chè là cây mũi nhọn để phát triển kinh tế, trong những năm qua, sản xuất nông lâm nghiệp thủy sản của xã Phú Xuyên có những bước phát triển khá toàn diện. Năm 2013 giá trị sản xuất trên 1ha đất trồng trọt đạt trên 75 triệu đồng, sản lượng lương thực gần 3.000 tấn, sản lượng chè búp tươi đạt 2.002 tấn. Thu nhập bình quân đầu người của xã năm 2013 đạt hơn 20 triệu đồng.

Xã có tiềm năng và lợi thế phát triển cây chè của huyện Đại Từ, đây là vùng có truyền thống sản xuất chè lâu đời, có tiềm năng sản xuất nguyên liệu chè chất lượng cao, là lợi thế để nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh trong sản xuất và phát triển chè thương phẩm.

Trải qua quá trình lịch sử hàng nghìn năm vừa khai phá đất đai, vừa đấu tranh với thiên tai, giặc ngoại xâm để bảo tồn và phát triển cuộc sống, dân số xã Phú Xuyên ngày càng phát triển. Năm 2013, xã Phú Xuyên có gần 2.000 hộ với trên 7.000 khẩu. Trên địa bàn xã có 7 dân tộc anh em cùng sinh sống bao gồm: dân tộc Kinh, Tày,

Nùng, Dao, Cao Lan, Sán Chí, Hoa (trong đó dân tộc Kinh, Nùng chiếm đa số). Xã Phú Xuyên có 3 trường học đạt chuẩn quốc gia.

Về mạng lưới cơ sở hạ tầng: trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, sự giúp đỡ của cấp trên, cùng với sự đóng góp của nhân dân trong xã, hệ thống cơ sở hạ tầng của Phú Xuyên đã dần được hoàn thiện. Các công trình xây dựng cơ bản như trụ sở Ủy ban nhân dân xã, trạm y tế, trường học được xây dựng kiên cố, khang trang. Toàn xã có 5 trạm biến áp loại 35KV; 30,2km đường dây hạ thế, 5,7km đường dây trung thế.

Sự phát triển cơ sở hạ tầng đã góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn của xã. Xã có Quốc lộ 37 chạy qua với chiều dài 6km, đồng thời còn có tuyến đường sắt Quan Triều - Núi Hồng chạy qua địa bàn. Về các trục đường giao thông, Phú Xuyên có 4 tuyến giao thông liên xã với tổng chiều dài 9,3km. Đó là các tuyến đường: Phú Xuyên - Na Mao, Phú Xuyên - La Bằng, Phú Xuyên - Phú Thịnh, Ngã ba Chính Phú - Yên Lãng. Ngoài ra, Phú Xuyên còn có 36 tuyến đường liên xóm với tổng chiều dài là 28,7km cùng với một hệ thống các tuyến đường làng, ngõ xóm liên hệ mật thiết với nhau. Các tuyến đường trên đều là huyết mạch giao thông quan trọng góp phần thúc đẩy đời sống kinh tế - văn hóa trên địa bàn xã không ngừng đổi mới và phát triển.

Hệ thống thủy lợi của xã được đảm bảo. Trên địa bàn xã có hồ Vai Bành, đập Xóm 5, đập Xóm 8 đã được xây dựng kiên cố, cùng nhiều vai, đập khác. Trong đó, tiêu biểu là hồ Vai Bành với diện tích tưới nước lên tới 170ha. Bên cạnh đó, hệ thống kênh mương nội đồng của xã cũng đang dần được hoàn thiện. Tổng chiều dài kênh mương toàn xã là 39,1km.

Nhờ sự phát triển của các phương tiện thông tin đại chúng, khoa học kỹ thuật hiện đại, nhân dân Phú Xuyên đã được trang bị những kiến thức về thổ nhưỡng, giống cây trồng, vật nuôi, biện pháp và kỹ thuật thâm canh tăng vụ, về sản xuất hàng hóa, phương pháp phát triển kinh tế hộ, trang trại... góp phần quan trọng thúc đẩy việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển nền nông nghiệp bền vững ở xã.

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH LÀNG XÃ VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

1. Quá trình hình thành làng xã

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, xã Phú Xuyên ngày nay thuộc địa phận hai xã Vị Xuyên và Tân Phú, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Vị Xuyên lúc đó có địa giới từ suối Cầu Hai Huyện tới Cầu Trà, thuộc tổng Văn Xiển. Xã Tân Phú có địa giới từ suối Cầu Hai Huyện tới dốc Vai Cày giáp xã Bản Ngoại thuộc tổng Phú Lạc.

Ngày 28-3-1945, các xã Yên Cư, Vị Xuyên và Tân Phú sáp nhập thành xã Cao Vân.

Tháng 8-1948, 2 xã Cao Vân và Văn Lãng được sáp nhập thành xã Văn Cao.

Tháng 7-1953, xã Văn Cao được chia ra, thành lập 2 xã Phú Xuyên và Yên Lãng, lấy suối Cầu Trà làm ranh giới phân chia địa giới hành chính. Xã Phú Xuyên ra đời và ổn định về tên gọi cho đến ngày nay.

2. Truyền thống lịch sử, văn hóa

Phú Xuyên là vùng đất có truyền thống lịch sử văn hóa lâu đời. Nhân dân Phú Xuyên có đời sống văn hóa tinh thần rất phong phú. Trải qua bao thăng trầm lịch sử, những biến động của xã hội, các dấu tích văn hóa, lịch sử của cha ông còn được lưu giữ ở Phú Xuyên là minh chứng cụ thể, sinh động cho bề dày văn hóa và sức sống bất diệt của con người nơi đây.

Xưa kia, trong tất cả các làng của xã Phú Xuyên, đình, đền, chùa, miếu chính là những công trình kiến trúc điển hình góp phần tạo ra sắc thái văn hóa đậm đà cho vùng quê này. Ngày hội là dịp dân làng hội tụ, gặp gỡ, thăm hỏi, động viên lẫn nhau, tạo ra không khí phấn khởi, gắn bó trong tình làng nghĩa xóm.

Trên địa bàn xã Phú Xuyên có 2 đình và 1 chùa. Đình Làng Mon (xóm 4), đình Trung (xóm 10) và chùa Đài (tên cổ xưa là Khâu Lô Tự đặt tại xóm 7). Đình Trung thờ 2 vị Sơn thần. Lễ hội chùa Đài được tổ chức vào ngày 7-2 (âm lịch) hàng năm.

Cũng như nhiều nơi khác, Phú Xuyên có nhiều phong tục tập quán gắn với từng giai đoạn trong cuộc đời mỗi con người từ lúc sinh ra, trưởng thành, cho đến khi già và trở về với tổ tiên. Đám cưới của người dân Phú Xuyên xưa thường được tổ chức sau mùa thu hoạch, gần giáp Tết Nguyên Đán vì sau khi thu hoạch, thời gian rảnh rỗi có nhiều, lương thực, vật nuôi đều có sẵn... giúp cho việc tổ chức đám thêm thuận lợi, đông vui, náo nhiệt.

Trên địa bàn xã Phú Xuyên có 7 dân tộc anh em cùng chung sống, mỗi dân tộc đều có bản sắc văn hóa, phong tục tập quán riêng nhưng vẫn có những đặc điểm chung, tiêu biểu cho cộng đồng các dân tộc ở miền núi. Dưới ánh sáng các nghị quyết của Đảng, nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên không ngừng đẩy mạnh việc khai thác, bảo lưu và phát huy những giá trị cao đẹp của văn hóa truyền thống các dân tộc.

Đối với các ngày lễ, tết, cho đến nay, cư dân các làng ở Phú Xuyên vẫn duy trì các phong tục, lễ tết như: Tết Nguyên đán, Tết Thanh minh, Tết Đoan ngọ, Tết Trung nguyên, Tết Trung thu...

Bên cạnh các ngày tết, nhân dân các làng trong xã Phú Xuyên còn tổ chức nhiều ngày lễ hội. Mỗi lễ hội đều hàm chứa nhiều giá trị lịch sử, văn hóa và quy mô lớn nhỏ khác nhau. Lễ hội gồm có 2 phần: phần lễ và phần hội. Phần lễ là những nghi thức mang tính tâm linh của người đang sống đối với tổ tiên, thần linh, những người có tên và không tên, có nhiều công lao đối với đất nước, quê hương, làng xóm, dòng tộc.

Ở Phú Xuyên còn lưu truyền nhiều câu chuyện dân gian, liên quan mật thiết đến các địa danh của xã như núi Rồng Đền, Đá con hươu, Bàn cờ tiên (thác Ba Dội - xóm Mãn)... Đây là những minh chứng cho đời sống tinh thần phong phú, đa dạng của người dân trong xã.

Phần hội là những trò chơi, trò diễn dân gian truyền thống mà hệ thống trò xoay quanh các tích, truyện hoặc phong tục vốn có từ xa xưa, gắn liền với di tích, lễ hội.

Lễ hội ở Phú Xuyên là lễ hội gắn liền với cư dân nông nghiệp trồng lúa nước, gắn với phong tục, tập quán của từng dân tộc khác nhau. Lễ hội đáp ứng nhu cầu thưởng thức và giao lưu văn hóa của đồng bào các dân tộc với nhau.

Trong quá trình hình thành làng xã, quần tụ dân cư và chung tay phát triển kinh tế - xã hội, nhân dân xã Phú Xuyên đã hình thành các giá trị truyền thống lịch sử, văn hóa tiêu biểu, vừa có tính đặc thù mang bản sắc quê hương, vừa phản ánh nét văn hóa chung của nông thôn Việt Nam. Đó là tinh thần đoàn kết, gắn bó với nhau rất chặt chẽ, tạo nên một cộng đồng bền vững.

Ngay từ rất sớm, những cư dân đầu tiên đến Phú Xuyên đã có nhu cầu cộng đồng về ý chí và sức lực để khai phá và cải tạo đồng ruộng, lập làng. Tinh thần đoàn kết,

gắn bó giữa các dòng tộc, các làng trong xã Phú Xuyên là một nhu cầu tự nhiên và đã trở thành truyền thống tốt đẹp.

Truyền thống đó đã xuyên suốt hàng nghìn năm lịch sử, góp phần xây dựng khối đoàn kết trong cộng đồng làng xã, tạo dựng cho quê hương trở thành vùng nông nghiệp trồng lúa phát triển. Chứng tích là trên vùng đất hoang rậm, nhiều cánh đồng rộng lớn, màu mỡ đã lần lượt được hình thành. Nhân dân Phú Xuyên không chỉ giàu kinh nghiệm trong việc trồng lúa mà còn trồng các loại cây màu khác từ khâu chọn giống đến chọn đất canh tác phù hợp.

Truyền thống hiếu học và khoa cử

Cùng với những cơ sở, truyền thống văn hóa và các phong tục tập quán tốt đẹp, thì từ xưa trong các làng của xã Phú Xuyên, nhân dân đều có truyền thống hiếu học, coi trọng những người khoa bảng.

Sau Cách mạng tháng Tám, phong trào bình dân học vụ ở Phú Xuyên phát triển rộng khắp ở các làng trong xã. Trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, mặc dù gặp phải hoàn cảnh hết sức khó khăn, song nhiều gia đình trong xã vẫn tạo điều kiện cho con em mình đi học lên cao, vào trung cấp và đại học.

Phát huy truyền thống đó của cha ông, ngoài việc học tập để nâng cao dân trí, nhân dân Phú Xuyên còn tích cực học để xóa đói giảm nghèo, làm giàu, vươn lên trong cuộc sống. Nhân dân xã Phú Xuyên hôm nay hiểu được giá trị, sự cần thiết của tri thức trong thời đại đất nước đổi mới, hội nhập. Thế hệ học sinh của xã đang ra sức thi đua rèn luyện để có sức khỏe tốt, học tập tốt. Đã thành nề nếp, trong nghị quyết của Đảng bộ xã mỗi nhiệm kỳ đều coi trọng việc nâng cao chất lượng giáo dục. Cán bộ, đảng viên có trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong việc chăm lo, tạo điều kiện, môi trường giáo dục trong chính gia đình mình. Những năm gần đây, trên địa bàn xã có từ 30-40 em thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng mỗi năm. Đây chính là nguồn nhân lực quan trọng để xây dựng quê hương đất nước giàu mạnh, xứng đáng với sự hy sinh, vun đắp của biết bao thế hệ cha anh đi trước.

Truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm

Để có được cuộc sống bình yên, xây dựng quê hương như ngày hôm nay, nhân dân Phú Xuyên qua các thế hệ nối tiếp nhau, cùng nhân dân trong huyện, trong tỉnh và cả nước đứng lên chống giặc ngoại xâm. Tình yêu ấy được nuôi dưỡng, phát triển và hun đúc thành truyền thống quý báu của người dân nơi đây. Cũng chính từ tình yêu quê hương, đất nước là cội nguồn, là bệ đỡ cho truyền thống đấu tranh anh dũng của nhân dân Phú Xuyên trong lịch sử.

Trong thời kỳ phong kiến, nhân dân Phú Xuyên đã cùng với cả dân tộc đứng lên đánh đuổi các thế lực ngoại xâm, giành lại độc lập cho đất nước.

Từ năm 1892-1896, nhân dân Đại Từ nói chung, Phú Xuyên nói riêng đã hưởng ứng cuộc nổi dậy của binh lính Việt trong quân đội Pháp ở đồn Hùng Sơn do Cai Bát lãnh đạo.

Năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã mở ra bước ngoặt lớn thúc đẩy phong trào cách mạng trong nước phát triển. Từ năm 1936, ở Phú Xuyên, đã có một số quần chúng giác ngộ lý tưởng, đi theo Đảng làm cách mạng. Năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Việt Minh, nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên đã nổi dậy cướp chính quyền, xây dựng chính quyền mới. Trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, truyền thống bất khuất, kiên cường đó ngày càng được hun đúc, tôi luyện. Lớp lớp thanh niên các dân tộc của xã Phú Xuyên đã lên đường theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, tình nguyện chiến đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp quay trở lại xâm lược, cán bộ và nhân dân Phú Xuyên đã hết lòng bảo vệ An toàn khu Trung ương, chở che cán bộ cách mạng, cùng bộ đội chiến đấu anh dũng bảo vệ quê hương.

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, truyền thống bất khuất, kiên cường đó ngày càng được hun đúc, tôi luyện. Nhiều thế hệ thanh niên của Phú Xuyên đã đi theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, tình nguyện lên đường chiến đấu vì độc lập, tự do.

Lễ hội đình đám, sinh hoạt tín ngưỡng, phong tục tập quán, truyền thống hiếu học là những dòng chảy văn hóa, tạo nên bản sắc riêng của cộng đồng dân cư xã Phú Xuyên xưa và nay. Cần cù, tinh anh và sáng tạo trong lao động sản xuất, ngành nghề; tinh thần đoàn kết, yêu thương giúp đỡ nhau trong cộng đồng làng xã, những sinh

hoạt đặc trưng trong văn hóa. Đó là những truyền thống tốt đẹp được bảo tồn và phát triển trong các làng xã Phú Xuyên.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, những truyền thống tốt đẹp đó đang được phát huy, góp phần xây dựng quê hương Phú Xuyên ngày thêm giàu đẹp, phát triển trên con đường đổi mới và hội nhập.

Chương II

VỊ XUYÊN VÀ TÂN PHÚ TÍCH CỰC THAM GIA GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM (1930-1945)

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH XÃ VỊ XUYÊN, TÂN PHÚ TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

Năm 1884, thực dân Pháp chiếm Đại Từ. Từ đây, nhân dân các dân tộc trong huyện nói chung, nhân dân 2 xã Vị Xuyên và Tân Phú nói riêng phải mang trên mình nỗi nhục của người dân mất nước, cuộc sống khổ cực trăm bề.

Về chính trị: Xã Vị Xuyên và Tân Phú lúc bấy giờ có bộ máy cai trị gồm lý trưởng, phó lý, trưởng bạ, xã đoàn, trương tuần, thư ký hộ lại, thư ký hội đồng, 6 lính đồng và 2 trưởng thôn.

Thực dân Pháp tìm cách lợi dụng những phong tục tập quán và các tín ngưỡng khác của nhân dân các dân tộc trong xã nhằm kích động tâm lý, gây nên mâu thuẫn giữa đồng bào các dân tộc.

Về kinh tế, dưới hai tầng áp bức, đời sống nhân dân vô cùng khổ cực, ruộng đất phần lớn nằm trong tay bọn địa chủ, cường hào. Nam giới trong xã từ 18 tuổi trở lên phải chịu thuế thân, chia thành nhiều loại: loại bạch đình, loại ít tài sản, loại có nhiều tài sản. Ngoài các khoản thu trên, mỗi năm người nông dân còn phải chịu thêm khoản thóc liên đoàn, thuế vận chuyên thóc về nộp kho thóc xã Hùng Sơn (Đại Từ). Dân bạch đình trong xã hàng năm còn phải đi phu phen, tạp dịch và bị đi lính bổ sung vào lực lượng đàn áp của thực dân Pháp.

Bọn hào lý giàu có trong xã sử dụng thủ đoạn cho vay lãi nặng rất xảo quyệt và dã man. Lúc giáp hạt, nông dân túng đói phải đến làm giúp cho chúng cả ngày mới vay được một thùng thóc, đến mùa, vay 1 thùng phải trả 1,3 thùng, thậm chí có địa

chủ thu 2 thùng. Ngoài ra, cho vay lãi là một hình thức bóc lột của địa chủ đối với người nông dân nghèo trong xã. Đến hạn không trả được thì lãi mẹ đẻ lãi con.

Về tình hình văn hóa - xã hội: Dưới chế độ thực dân nửa phong kiến, mặc dù cuộc sống ngọt ngào, kinh tế thấp kém, đói khổ, người dân chỉ có niềm vui duy nhất khi các dịp lễ hội diễn ra hàng năm. Những trò chơi dân gian như đánh đu, đấu vật, thổi cơm thi... được tổ chức trong các dịp lễ, tết đều thu hút đông đảo nhân dân tham gia.

Cũng giống như các vùng quê khác, lễ hội các làng trong xã thường diễn ra ở đình, chùa. Qua lễ hội, mọi người được giải lao, vui chơi sau những ngày lao động mệt nhọc. Đây cũng là dịp để mọi người giao lưu, gần gũi nhau, khẳng định vị trí của mình trong cộng đồng làng xã và củng cố quan hệ tình cảm của người dân.

Tuy nhiên, lợi dụng tập quán sinh hoạt cộng đồng của nhân dân ta, bọn thực dân và tay sai lại càng khuyến khích tổ chức lễ hội, qua lễ hội chúng khuyến khích các hủ tục phát triển như mê tín dị đoan, cờ bạc, rượu chè. Mặt khác, chúng còn đầu độc dân ta bằng rượu cồn và thuốc phiện. Các tệ nạn xã hội như rượu chè, thuốc phiện, xóc đĩa, tổ tôm phổ biến trong nhân dân. Tất cả đều nhằm ru ngủ tinh thần đấu tranh của nhân dân ta, nhất là tầng lớp thanh niên, hòng bắt dân ta cam chịu suốt đời làm thân phận nô lệ cho thực dân Pháp.

Sau khi chiếm xong nước ta và bước vào công cuộc bình định, khai thác thuộc địa, thực dân Pháp cũng thiết lập một nền giáo dục đô hộ, tăng cường nô dịch về văn hóa song song với các chính sách về kinh tế và chính trị. Do vậy, trình độ dân trí rất thấp kém, hơn 95% người dân mù chữ. Trong xã chỉ có một số con em phú nông, cường hào được đi học. Sự bóc lột về kinh tế cộng với việc nô dịch về văn hóa càng đẩy xã hội và cuộc sống của nhân dân xã Vị Xuyên và Tân Phú rơi vào vòng tăm tối.

Việc chăm lo sức khỏe cho nhân dân không được chính quyền thực dân phong kiến quan tâm. Cả xã lúc này không có trạm y tế, mỗi khi đau ốm, người dân thường dùng lá cây, củ, quả... chữa chạy theo kinh nghiệm dân gian hoặc nhờ các thầy mo, thầy cúng đảm nhiệm. Sức khỏe của nhân dân hầu như phó thác cho số phận, thậm chí cậy nhờ, gửi gắm ở lời thầy mo, thầy cúng phán truyền.

Sự đàn áp, bóc lột của giai cấp thống trị đã làm cho đời sống người dân lâm vào con đường bần cùng hóa, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng gay gắt giữa nông dân với địa chủ phong kiến. Đây là nguyên nhân tất yếu để nhân dân Vị Xuyên và Tân Phú dưới sự lãnh đạo của Đảng đứng lên đấu tranh đòi quyền sống cho mình. Lúc này, Vị Xuyên và Tân Phú cũng như những vùng quê khác bước vào một thời kỳ mới: thời kỳ vùng lên xóa bỏ xiềng xích nô lệ, giành độc lập, tự do ngay trên quê hương mình.

II. VỊ XUYÊN VÀ TÂN PHÚ TRONG CUỘC VẬN ĐỘNG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM (1930-1945)

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng nước ta. Từ khi ra đời, Đảng đã tập hợp và phát động đông đảo quần chúng nhân dân đứng lên đấu tranh. Nổi bật là phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh 1930-1931, phong trào Dân chủ 1936-1939.

Ở Thái Nguyên, năm 1936, Chi bộ Cộng sản đầu tiên của huyện Đại Từ và tỉnh Thái Nguyên được thành lập ở La Bằng. Sau khi Chi bộ La Bằng được thành lập đã bí mật tuyên truyền, giác ngộ các quần chúng tích cực để gây dựng cơ sở cách mạng. Từ đó, phong trào cách mạng từ La Bằng đã phát triển và lan sang các xã phía bắc huyện Đại Từ, trong đó có 2 xã Vị Xuyên và Tân Phú.

Ở Vị Xuyên và Tân Phú có khu đồng Bành và Đồng Lũng (xóm 11, xã Phú Xuyên ngày nay), tại đây có gia đình ông giáo Thứ (ông Vi Văn Hiến) và gia đình ông Nguyễn Trung Thành (Trần Văn Mai). Hai ông là người từ tỉnh Lạng Sơn về khai phá khu đồng Bành và tiến hành tuyên truyền cách mạng cho đồng bào ở xã. Các đồng chí: Đàm Trung Y, Trần Cao Sơn, Tạ Mậu Sinh, Triệu Khánh Trung, Lương Ngư Long, Đàm Trung Lập, Nguyễn Việt Hưng là nhóm cách mạng đầu tiên của xã Vị Xuyên và Tân Phú.

Bước sang năm 1940, một số đồng chí như Nguyễn Trung Thành, Trần Cao Sơn đã vượt qua vòng vây khủng bố của địch, tích cực phát triển phong trào cách mạng ở huyện Đại Từ. Để mở rộng phong trào, đồng chí Nguyễn Trung Thành đã tiến hành tuyên truyền, giác ngộ và kết nạp đồng chí Lý Thanh - một thanh niên yêu nước mới 17 tuổi ở xóm Khuôn Muống vào Hội Thanh niên phản đế. Chỉ sau một thời gian ngắn, với sự vận động của đồng chí Lý Thanh, nhiều thanh niên trong xã đã tích cực

tham gia Hội như: Chu Văn Khinh (xóm Khuôn Muống), Đàm Thị Sính, Đàm Văn Lắm (xóm Cầu Trà)... Nhờ vậy, quy mô của Hội Thanh niên phản đế ngày càng được mở rộng. Đây là điều kiện thuận lợi cho sự phát triển cách mạng ở Phú Xuyên trong những năm tiếp theo.

Ngày 28-11-1941, một đội công tác do đồng chí Nguyễn Cao Đàm dẫn đầu đã từ Võ Nhai vượt vòng vây của địch sang Đại Từ hoạt động. Đầu năm 1942, đội công tác liên lạc được với đồng chí Đường Nhất Quý ở núi Hồng. Từ đây, phong trào cách mạng ở Vị Xuyên và Tân Phú có bước phát triển mới.

Trước sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng ở địa phương, thực dân Pháp tăng cường các hoạt động bắt bớ cán bộ, đàn áp phong trào. Chúng cùng với các chánh phó, lý tổng, xã đoàn lập nhiều điểm canh ở những nơi hẻo lánh. Con đường từ Cầu Trà lên Đèo Khế có 3 điểm canh. Hàng ngày, xã đoàn và lính đồng thường xuyên tuần tra lùng bắt các đồng chí hoạt động cách mạng tại đây.

Thực hiện chủ trương đưa cán bộ bị giam trong các nhà tù đế quốc ra ngoài tham gia lãnh đạo phong trào cách mạng đang dâng cao ở các địa phương, Xứ ủy Bắc Kỳ đã chỉ đạo Chi bộ Đảng nhà tù Chợ Chu (Định Hóa) bố trí cho 12 đồng chí vượt ngục vào ngày 11-10-1944. Đó là các đồng chí: Song Hào, Ngô Nhị Quý, Lê Trung Đình, Trần Thế Môn, Chu Nhữ, Nguyễn Tri, Lý Kháng, Tạ Xuân Thu, Lê Hiến Mai, Phong Đén, Hoàng Bá Sơn, ông Tùng. Sau khi vượt ngục, 12 đồng chí đã từ chợ Chu đến nhà ông Bảo Loan xã Na Mao, sau đó tới nhà ông Đàm Trung Y (xóm Vẽ, Phú Xuyên ngày nay), tiếp đó, các ông đến xóm Khuôn Muống (xã Yên Lãng ngày nay) để phối hợp với đội cứu quốc quân do ông Chu Văn Tấn dẫn đầu. Sau khi vượt ngục các đồng chí đã được Trung ương cử công tác tại Thái Nguyên, góp phần thúc đẩy phong trào cách mạng ngày càng phát triển nhanh chóng.

Tháng 10-1944, tại nhà ông Lâm Vạn Đại (xóm Khuôn Nanh, xã Yên Lãng ngày nay) đã diễn ra Hội nghị thành lập Phân khu B (lấy tên là Phân khu Nguyễn Huệ) thuộc Chiến khu Hoàng Hoa Thám. Các đồng chí Song Hào, Chu Văn Tấn đã chủ trì Hội nghị, phân công công tác cho các đồng chí cán bộ vừa vượt ngục về hoạt động nhằm đẩy mạnh các hoạt động trong phân khu Nguyễn Huệ. Vị Xuyên - Tân Phú - Núi Hồng có vinh dự lớn được nằm trong lòng Phân khu Nguyễn Huệ. Đồng chí Song

Hào được chỉ định làm Bí thư Khu ủy, hai đồng chí Tạ Xuân Thu và Lê Hiến Mai là Khu ủy viên. Phân khu Nguyễn Huệ có vai trò quan trọng trong việc chỉ đạo phong trào cách mạng phát triển rộng khắp.

Tháng 11-1944, thực dân Pháp và tri phủ Đại Từ đã bắt nhân dân xã Vị Xuyên và Tân Phú lập bót ở Đèo Khé. Trên địa bàn xã, thường xuyên có trên dưới 20 tên lính khố xanh do tên Quản Chi chỉ huy ngày đêm tuần tiễu canh giữ các nẻo đường từ khu Nguyễn Huệ đi các nơi. Hàng tuần, chúng tổ chức kiểm tra, lùng sục vào các xóm làng như Đầm Làng, Làng Gò, Khuôn Nanh, Khuôn Muống và phối hợp với bọn quan chức như tổng đoàn, xã đoàn, tráng đồng, các trưởng thôn... để dò la tin tức về Việt Minh. Sự đàn áp, bắt bớ dã man của thực dân Pháp khiến cho nhân dân trên địa bàn xã hoang mang, lo sợ, không dám liên lạc và nuôi giấu cán bộ Việt Minh. Trước tình hình đó, để động viên tinh thần cho nhân dân, đồng thời tăng cường lực lượng cách mạng, tháng 11-1944, đồng chí Song Hào đã quyết định mở một lớp huấn luyện cho thanh niên tích cực của ba xã Yên Lãng, Phú Xuyên và Na Mao (ngày nay) tại Đòng Lũng (thuộc xóm Mẫn, nay là xóm 11, xã Phú Xuyên). Lớp học đã thu hút hơn 30 thanh niên trong các xã tham gia với nhiều nội dung học như đánh du kích, điều tra tình hình địch... Châu Đoàn Tuyết - Chỉ huy trưởng quân sự ở Đại Từ đã chỉ huy quân đánh tập kích vào lớp huấn luyện nhưng do được nhân dân báo tin nên lớp đã kịp thời chuyển đi, không bị thiệt hại. Đây là mốc đánh dấu sự ra đời và lớn mạnh nhanh chóng của lực lượng vũ trang của xã. Từ đây, lực lượng tự vệ chiến đấu cứu quốc của xã Vị Xuyên và Tân Phú đã phát triển mạnh và hoạt động rất tích cực. Tuy nhiên, sau đó, ông giáo Thứ (Vi Văn Hiến) bị phát hiện và bị sát hại.

Tháng 1-1945, Phân khu B quyết định khởi nghĩa từng phần. Chủ trương đó được triển khai thực hiện nhanh chóng ở các xã thuộc huyện Sơn Dương, sau đó được phát triển đến xã Vị Xuyên và Tân Phú, huyện Đại Từ.

Trước sự phát triển của phong trào, thực dân Pháp đã đẩy mạnh các hoạt động đàn áp, dò la tin tức của lực lượng cách mạng. Tháng 2-1945, căn cứ Cứu quốc quân 2 tại nhà đồng chí Lý Nho Châu bị lộ. Đồng chí Lý Nho Châu đã bị Tổng đoàn Sơn, Xã đoàn Lộc và một số tên tráng đồng bắt giải về phủ đường Đại Từ. Mặc dù bị tra tấn dã man nhưng đồng chí nhất định không khai báo nên bọn chúng đã không thể khai thác

được thông tin gì. Từ sau sự kiện này, thực dân Pháp đã ráo riết tăng cường các hoạt động lùng sục, bắt bớ cán bộ cách mạng, ngăn cấm không cho nhân dân các xã của huyện Đại Từ tự do thông thương, giao lưu với nhau.

Cũng trong tháng 2-1945, phong trào cách mạng ở các nơi đã phát triển rộng khắp. Các ông Chu Văn Tấn, Lý Thanh, Nguyễn Bảo Loan, ông Đường Nhất Quý, Nguyễn Trung Thành... đã lãnh đạo nhân dân các xóm Vị Xuyên, Tân Phú... làm cách mạng giải phóng. Trong thời gian này, các ông thường xuyên đi lại và dùng nhà ông Bá Ngoan làm nơi họp hàng ngày cho đến trước ngày 12-3-1945.

Ngày 9-3-1945, Nhật tiến hành đảo chính Pháp trên toàn cõi Đông Dương, chúng lập nên Chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim và tuyên bố trao trả độc lập cho Việt Nam, hòng lừa bịp nhân dân ta. Điều này đã tạo nên sự hỗn loạn về chính trị và xã hội. Lợi dụng việc thực dân Pháp bắt nhân dân đi phu, chuyên chở vũ khí cho binh lính của chúng chạy Nhật, ta đã thực hiện kế hoạch lấy vũ khí của chúng. Chiều ngày 10-3-1945, tại ki-lô-mét 33 trên đường 13A, Cứu quốc quân nổ súng nghi binh rồi phao tin Nhật phục kích làm cho bọn Pháp hoảng sợ. Những thanh niên được cử đi phu đã nhanh chóng phối hợp với Cứu quốc quân và tự vệ vận chuyển vũ khí về căn cứ. Trong số vũ khí thu được có cả tiểu liên Stel, trung liên FM, lựu đạn Mỹ.

Ngày hôm sau, đồng chí Nhị Quý, chỉ huy tự vệ mặc quần áo lính vào nhà Tổng đoàn rồi đến các lý dịch khác ở xã thu súng. Ở Đồng Lũng, đồng chí Song Hào đã tổ chức cho tự vệ luyện tập quân sự rất sôi nổi. Các cụ già trong tổ chức Phụ lão Cứu quốc và chị em trong phụ nữ cứu quốc đã quyên góp lo cơm nước cho tự vệ luyện tập. Quân địch hoang mang rạo rễ.

Về phía ta, thời cơ đã đến với cách mạng Việt Nam, Đảng ra sức đẩy mạnh phong trào yêu nước. Từ ngày 9 đến ngày 12-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp Hội nghị mở rộng và ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Chỉ thị đã khẳng định: “Lúc này phát xít Nhật là kẻ thù trước mắt của nhân dân ta, cuộc đảo chính sẽ tạo điều kiện để thời cơ khởi nghĩa giành độc lập nhanh chóng chín muồi”. Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam lúc này là phát động cao trào kháng Nhật, cứu nước, tiến tới toàn dân khởi nghĩa vũ trang khi thời cơ cách mạng đến.

Trước ngày 25-3-1945, nhóm các cán bộ cách mạng xã Vị Xuyên và Tân Phú dưới sự chủ trì của ông Chu Văn Tấn và ông Ngô Nhị Quý đã tổ chức cuộc họp tại gia đình ông thầy Sâu (Vi Vân Thu) người xóm Vẽ gồm 3 ông: Đường Nhất Quý, Ngô Nhị Quý và Chu Văn Tấn cùng với lực lượng cách mạng của xã bàn về khởi nghĩa giành chính quyền ở địa phương.

Buổi sáng ngày 25-3-1945 (tức ngày 12-2-1945 âm lịch) nhân dân đi chợ đã thấy lá cờ đỏ sao vàng cắm ở đầu Cầu Trà, bên cạnh có đường rẽ vào xóm Vẽ. Người cắm cờ đỏ sao vàng ở đầu Cầu Trà là ông Đàm Trung Lập. Sau đó, quần chúng nhân dân trong xã có lực lượng vũ trang do ông Chu Văn Tấn chỉ huy đã kéo cờ khởi nghĩa từ Đòng Đậu lên xã cướp chính quyền, thu toàn bộ triệu đồng, ấn tín của bọn kỳ hào, lý dịch.

Chiều ngày 25-3-1945, đoàn quân khởi nghĩa kéo cờ lên Văn Lãng tổ chức mít tinh biểu dương lực lượng cách mạng. Tại đây, ông Chu Văn Tấn đã phát biểu kêu gọi nhân dân đoàn kết tích cực ủng hộ cách mạng.

Ngày 28-3-1945, xã Cao Vân được thành lập từ các xã Yên Cư, Vị Xuyên, Tân Phú. Chính quyền cách mạng nhân dân xã Cao Vân cũng được thành lập tại gia đình ông tổng Hán (Lương Văn Hán - xóm Quyên). Ông Trần Cao Sơn được bầu làm Chủ nhiệm Việt Minh, ông Triệu Khánh Trung làm Chủ tịch Ủy ban hành chính lâm thời. Một số đoàn thể cách mạng được thành lập: Phụ nữ cứu quốc, Thanh niên cứu quốc, Nông dân cứu quốc, Phụ lão cứu quốc. Trong đó, Phụ nữ cứu quốc do bà Vi Thị Hiến là Bí thư, Thanh niên cứu quốc do ông Đàm Trung Lập làm Bí thư, Nông dân cứu quốc do ông Lương Trung Long làm Bí thư. Trung đội tự vệ chiến đấu cứu quốc của xã gồm 3 tiểu đội do đồng chí Lương Trung Lương làm Trung đội trưởng.

Ngày 29-3-1945, quần chúng nhân dân các xã Cao Vân cùng lực lượng quân sự bao gồm Cứu quốc quân II và tự vệ chiến đấu, với trên 400 người đã kéo cờ từ xóm Đòng Vẽ xuống đánh chiếm huyện lỵ Đại Từ. Ở Cao Vân có các đồng chí: Lương Văn Hàm (Lương Văn Phổng), Lương Văn Nở, Đàm Trung Lập, Trần Cao Sơn, Lương Trung Cây. Ông Lương Văn Nở là người cầm lá cờ đỏ sao vàng dẫn đầu đoàn quân khởi nghĩa.

Đêm 29-3-1945, quân dân Đại Từ đã đánh chiếm được huyện lỵ với lực lượng mạnh. Đại đội Cứu quốc quân do đồng chí Hồng An chỉ huy đóng giữ ở phía cầu Huy Ngạc đề phòng quân Nhật từ Thái Nguyên đánh lên. Đại đội do đồng chí Chu Văn Sủi (Tân Sàng) làm Đại đội trưởng, đồng chí Đàm Trung Lập là Đại đội phó đóng giữ ở cầu Suối Tắm, Bàn Cờ, Suối Mang đề phòng bọn phản động địa phương đánh ra. Đại đội tự vệ do đồng chí Lý Thanh làm Đại đội trưởng, đồng chí Trần Cao Sơn làm Đại đội phó tiến vào chiếm huyện lỵ. Đại đội của đồng chí Lý Thanh đánh chiếm Đồi Cao, Đại đội Nam Sơn đánh chiếm nơi làm việc của tri phủ. Quân ta đã nhanh chóng làm chủ thế trận, lính địch đầu hàng và bỏ chạy toán loạn. Quân ta thu được 200 khẩu súng các loại.

Ngày 30-3-1945, chính quyền cách mạng huyện Đại Từ tuyên bố xóa bỏ chính quyền của địch và thành lập chính quyền cách mạng của huyện. Lực lượng vũ trang và Cứu quốc quân huyện phối hợp cùng nhân dân xã Cao Vân và nhân dân các xã lân cận đã hăng hái nổi dậy, tổ chức mít tinh, biểu dương lực lượng. Lý trưởng, chức dịch trong làng, xã tự động mang sổ sách, tài liệu, đồng triện... nộp cho cách mạng. Ủy ban khởi nghĩa và chính quyền xã được thành lập.

Đến đầu tháng 4-1945, bộ máy chính quyền tay sai của địch từ huyện đến xã, thôn đã bị xóa bỏ, chính quyền cách mạng của nhân dân được thành lập. Cũng trong thời gian này, tại xã La Bằng, đồng chí Song Hào - Bí thư Khu ủy Phân khu B đã chủ trì Hội nghị quyết định thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng lâm thời huyện Đại Từ do đồng chí Nguyễn Trung Thành làm Chủ tịch, đồng chí Bảo Loan làm Phó Chủ tịch, đồng chí Vi Nam Sơn, Đỗ Tiến Khanh làm ủy viên, đồng chí Nguyễn Việt Hưng làm ủy viên - thư ký, đồng chí Ngô Nhị Quý trực tiếp làm cố vấn. Lúc này huyện Đại Từ được mang tên là Châu Giải Phóng. Cùng với sự ra mắt của Ủy ban dân tộc giải phóng lâm thời huyện, Mặt trận Việt Minh huyện cũng chính thức được thành lập.

Sau khi Mặt Trận Việt Minh Châu Giải Phóng được thành lập, cán bộ Việt Minh đã về Cao Vân tuyên truyền cách mạng và vận động quân dân trong xã chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền trong huyện Đại Từ nói riêng, cả nước nói chung.

Ngày 14-5-1945, một đơn vị lính Nhật và lính Bảo An lên đến 300 tên tiến quân theo đường 13A huyện lỵ Đại Từ đi đèo Khế Cậy, nhiều tên được trang bị tốt, chúng nghênh ngang tiến quân trong đó có 1 trung đội Nhật cưỡi ngựa.

Biết trước âm mưu của địch, tự vệ và cứu quốc quân ta đã phục kích sẵn ở dốc Vai Cày với khoảng 80 người do đồng chí Kháng chỉ huy. Lợi dụng địa hình hiểm yếu, quân ta mai phục trên sườn núi. Khi quân địch tiến đến, quân ta chờ tốp đi đầu qua, khi tốp sau có tên quan Ba cưỡi ngựa lọt vào trận địa, ta nổ súng làm tên quan Ba và một số tên lính khác tử trận. Bị thất thế, bọn Nhật quay vào xóm đốt nhà rồi rút quân về. Lực lượng ta rút lui an toàn, cuộc hành quân đầu tiên của Nhật lên phía bắc tỉnh Thái Nguyên hòng tiêu diệt cơ quan chỉ huy và khủng bố vùng giải phóng bị thất bại.

Từ tháng 6-1945, trong vùng giải phóng, phong trào cách mạng cả nước nói chung và ở Cao Vân nói riêng trở nên sôi động. Toàn dân thực hiện khẩu hiệu “ba không” (không biết, không thấy, không có) để bảo vệ cách mạng. Các đoàn thể quần chúng tích cực vận động hội viên ủng hộ vật chất cho cách mạng. Hàng trăm con gà, vịt, hàng chục con lợn, trâu, hàng trăm đấu thóc được chuyển vào kho của Châu Giải phóng để nuôi các lực lượng tự vệ cứu quốc.

Trong khi phong trào cách mạng ở Việt Nam đang chuyển thành cao trào kháng Nhật cứu nước, giải phóng dân tộc thì cuộc chiến tranh thế giới thứ hai có nhiều chuyển biến lớn rất thuận lợi cho phong trào đấu tranh của nhân dân ta. Sau khi phát xít Đức bị đánh bại, ngày 8-8-1945, Hồng quân Liên Xô tuyên chiến với phát xít Nhật và đã đánh tan gần 1 triệu quân Quan Đông của Nhật ở đông bắc Trung Quốc. Cùng với việc Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống tàn phá nước Nhật đã buộc phát xít Nhật phải đầu hàng quân Đồng minh. Khi nhận được tin Nhật đầu hàng, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào đã phân tích, đánh giá tình hình và quyết định thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc do đồng chí Trường Chinh - Tổng Bí thư của Đảng đứng đầu. Sau khi thành lập, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc đã ra bản Quân lệnh số 1, ngay trong đêm ngày 13-8-1945, bản Quân lệnh cấp tốc được truyền đi trong cả nước. Tiếp đó, ngày 16-8-1945, Quốc dân Đại hội đã họp và nhất trí quyết định Tổng khởi nghĩa của Đảng, quy định Quốc ca, Quốc kỳ và bầu ra Ủy ban giải phóng (tức

Chính phủ lâm thời) do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Ngay sau đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư kêu gọi đồng bào cả nước “Hãy đứng lên đem sức ta mà giải phóng cho ta”.

Ở Đại Từ, ngay sáng ngày 16-8-1945, quân giải phóng từ Tân Trào do ông Võ Nguyên Giáp và ông Đàm Quang Trung chỉ huy đoàn quân qua Cao Vân về giải phóng Thái Nguyên. Quân giải phóng và lực lượng vũ trang Đại Từ cùng đông đảo lực lượng quần chúng mang theo vũ khí, giáo mác, dao kiếm, gậy gộc... kéo về bao vây huyện lỵ. Quân Nhật cùng bọn tay sai vô cùng hoang mang và hoảng sợ. Chúng không dám nổ súng kháng cự và phải rút vào lô cốt cố thủ chờ lệnh của cấp trên.

Chiều ngày 17-8-1945, Giải phóng quân do Đại tướng Võ Nguyên Giáp chỉ huy đã tập kết tại nhà ông Đức Hiệp và ông Lương Đức Toàn (thuộc xóm Cây Hồng - Yên Lãng ngày nay) để bổ sung lực lượng và lương thực tiến về giải phóng thị xã Thái Nguyên. Trong ngày 21-8-1945, quân Nhật ở huyện lỵ Đại Từ đã mở một cuộc càn vào làng Phú Nông (xã Tiên Hội). Đại đội tự vệ chiến đấu của Cao Vân đã phối hợp với bộ đội chủ lực tham gia chiến đấu, bẻ gãy trận càn của chúng, bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân.

Ngày 22-8-1945, đại diện Chính phủ ta (ông Ngô Nhị Quý) cùng đại diện quân Nhật tới huyện lỵ Đại Từ ra lệnh cho quân Nhật hạ vũ khí đầu hàng.

Tại Thái Nguyên, từ ngày 16 đến ngày 24-8-1945, sau hơn 1 tuần lễ bao vây, đàm phán và nổ súng tấn công quân Nhật, cuộc chiến đấu giải phóng thị xã Thái Nguyên đã hoàn toàn giành thắng lợi.

Cũng trong thời gian này, nhân dân Cao Vân có vinh dự được bảo vệ Bác Hồ từ Tân Trào qua địa bàn xã theo con đường Đồng Bèn, xóm Mới về xã Na Mao, Bác nghỉ qua đêm ở nhà ông Bảo Loan. Sáng hôm sau, Bác đi qua các xã khác đến cây đa Thùng Rượu ở Hà Thượng rồi từ đó có xe đưa Bác về Hà Nội.

Cách mạng tháng Tám thành công đã đánh dấu một bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc nói chung và lịch sử nhân dân các dân tộc xã Cao Vân nói riêng. Nước ta từ một nước thuộc địa nửa phong kiến, trở thành một nước độc lập, tự do. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước, xã hội và làm chủ vận mệnh của mình.

Nhìn lại phong trào cách mạng ở Cao Vân nói riêng, Đại Từ nói chung, ta thấy lực lượng cách mạng được xây dựng ngày càng lớn mạnh, nhất là thời kỳ chuẩn bị Tổng khởi nghĩa. Lực lượng đã được tổ chức chặt chẽ, được huấn luyện, trang bị vũ khí và kịp thời rèn luyện thử thách trong đấu tranh thực tế. Cách mạng ở Cao Vân đã góp phần tích cực vào cuộc cách mạng giải phóng dân tộc nổ ra trên cả nước. Nó đã đập tan xiềng xích gần một trăm năm nô lệ của thực dân Pháp và lật nhào chế độ phong kiến có từ hàng nghìn năm trên đất nước ta, lập nên chính quyền dân chủ của nhân dân. Như vậy, sau 15 năm anh dũng đấu tranh, nhân dân các làng ở Cao Vân dưới sự lãnh đạo của Đảng đã thoát khỏi kiếp nô lệ, thực sự có cuộc sống của nhân dân một đất nước độc lập, tự do.

Chương III

NHÂN DÂN XÃ CAO VÂN THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG (1945-1954)

I. NHÂN DÂN CAO VÂN THAM GIA CÙNG CỐ VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN, KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN SAU CÁCH MẠNG THÁNG TÁM (1945-1946)

Ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”. Đây là một sự kiện vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Lần đầu tiên trong lịch sử, quyền dân tộc gắn với quyền dân sinh, dân chủ được thừa nhận. Nhân dân lao động thực sự làm chủ quê hương, đất nước thông qua chính quyền Nhà nước dân chủ nhân dân.

Cách mạng tháng Tám thành công đã đặt dấu chấm hết cho chế độ thực dân, phong kiến tồn tại lâu đời ở nước ta, lập nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa - Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Khắp các xóm làng ở Cao Vân, mọi gia đình đều vui mừng khi được sống trong độc lập, tự do. Tại các đình làng đã diễn ra nhiều cuộc họp bàn về công việc xây dựng chế độ mới, diễn văn nghệ mừng độc lập.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời, nhân dân trong xã đã đoàn kết, thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, đó là xây dựng,

củng cố và giữ vững chính quyền dân chủ nhân dân, tham gia chống giặc đói, giặc dốt và chuẩn bị những điều kiện cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Bên cạnh những thuận lợi, đất nước ta nói chung và nhân dân Cao Vân nói riêng phải gánh chịu hậu quả nặng nề của chế độ cũ và đương đầu với muôn vàn khó khăn, thách thức về mọi mặt.

Về chính trị - quân sự: Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động liên kết với nhau chống phá chính quyền cách mạng non trẻ của ta một cách quyết liệt. Phía bắc, Tưởng Giới Thạch lấy danh nghĩa quân Đồng minh vào giải giáp quân đội Nhật đã đem 20 vạn quân tràn vào nước ta, chiếm đóng một số vị trí quan trọng ở các tỉnh lỵ. Đi đến đâu chúng đều tàn phá, cướp bóc của cải trong nhân dân, bắt dân ta phải tiêu tiền “quan kim”, “quốc tệ” đã mất giá của chúng. Chúng còn bắt dân ta phải cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm và phương tiện đi lại. Ở miền Nam, tình hình còn nghiêm trọng hơn. Ngoài việc lấy danh nghĩa Đồng minh vào giải giáp quân Nhật từ vĩ tuyến 16 trở vào, quân đội Anh còn đồng lõa và giúp cho thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta lần thứ hai. Ngoài lực lượng quân Tưởng, Anh, Pháp, Nhật, ở trong nước, bọn phản động Việt quốc, Việt cách cũng đang chờ thời cơ để lật đổ chính quyền cách mạng non trẻ. Bọn thổ phỉ ngày đêm hoành hành cướp phá ở khu vực miền núi và trung du khiến cho đời sống của nhân dân vô cùng đói khổ.

Về kinh tế: Hậu quả của chính sách bóc lột của chế độ thực dân, phong kiến để lại làm cho đời sống kinh tế ở Cao Vân sau Cách mạng tháng Tám gặp nhiều khó khăn. Ruộng đất bỏ hoang nhiều, sản xuất bị đình đốn. Nhân dân ta phải đối mặt với nạn đói đang hoành hành. Do chính sách bóc lột nặng nề của thực dân Pháp và phát xít Nhật cộng với việc bị mất mùa nên nạn đói cuối năm 1944 đầu năm 1945 đã khiến cho nhiều người, nhiều gia đình lâm vào cảnh đói kém.

Về văn hóa - xã hội: Tàn tích của chế độ thực dân phong kiến để lại khiến hơn 90% dân số trong xã bị mù chữ. Các tệ nạn xã hội, các hủ tục của chế độ cũ như cờ bạc, rượu chè, mê tín dị đoan... ảnh hưởng nặng nề trong đời sống nhân dân, làm hạn chế việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động.

Giữa lúc khó khăn chồng chất về kinh tế, văn hóa, xã hội thì chính quyền cách mạng lại phải lo đối phó với âm mưu chống phá của các thế lực phản động bên ngoài.

Sau khi tràn qua một số tỉnh biên giới, một bộ phận quân Tưởng khoảng 5 vạn tên trong Quân đoàn 93 trên đường từ Tuyên Quang về Hà Nội đã đi theo đường 13A qua địa phận xã Cao Vân. Núp dưới danh nghĩa là đại diện lực lượng Đồng minh vào Đông Dương làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật, nhưng thực chất mưu đồ của chúng là tiêu diệt Đảng Cộng sản Đông Dương, phá tan Mặt trận Việt Minh, lật đổ chính quyền cách mạng còn non trẻ và dựng lên chính quyền tay sai thân Tưởng.

Thù trong, giặc ngoài, khó khăn chồng chất đặt chính quyền cách mạng non trẻ trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Tình hình đó đòi hỏi Đảng, Chính phủ phải có sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt, đưa ra những quyết sách phù hợp. Nhiệm vụ cấp bách đặt ra cho toàn Đảng, toàn dân lúc này là phải đấu tranh chống giặc, nhanh chóng củng cố chính quyền, ổn định đời sống nhân dân.

Ngày 3-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh triệu tập phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ lâm thời và nêu lên 6 việc cấp bách cần làm ngay, đó là: tăng gia sản xuất, xóa nạn mù chữ, tổ chức tổng tuyển cử, xóa bỏ các loại thuế dã man và các tệ nạn xã hội, đồng thời cũng tuyên bố tự do tín ngưỡng và đoàn kết tôn giáo.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Chính phủ, nhân dân xã Cao Vân hăng hái thực hiện những nhiệm vụ trước mắt, góp phần vào việc bảo vệ và củng cố chính quyền cũng như chuẩn bị cho thời kỳ kháng chiến chống Pháp gian khổ. Ở khắp các xóm làng của Cao Vân, mọi tầng lớp nhân dân rất vui mừng, phấn khởi tin tưởng vào đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, của cách mạng.

Trên địa bàn xã Cao Vân cũng như nhiều xã khác trong huyện Đại Từ, hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Chính phủ, những chủ trương, biện pháp khẩn cấp, kịp thời được đưa ra nhằm giúp nhân dân thoát khỏi khó khăn. Được sự chỉ đạo sâu sát của cấp ủy, Ủy ban hành chính và Mặt trận Việt Minh, nhân dân xã Cao Vân trong đó có đông đảo cán bộ, chiến sĩ du kích và lực lượng thanh niên nam nữ làm nòng cốt đã tích cực phát triển nương rẫy, mở rộng diện tích gieo trồng ở hầu hết các xóm. Cao Vân là xã miền núi, vùng sâu của huyện Đại Từ, đất rộng người thưa, sản xuất nông nghiệp tự cung, tự cấp là chủ yếu nên không bị giặc đói hoành hành như ở một số xã vùng thấp trong huyện. Sau khi có chủ trương cấp bách của Chính phủ phát động tăng gia sản xuất chống đói, nhân dân trong xã tích cực thi đua lao động sản xuất. Với

khẩu hiệu “tác đất tác vàng” nhiều xóm và hộ gia đình trong xã đã chung sức tích cực làm thủy lợi, mua sắm thêm nông cụ, giúp nhau về giống, đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm. Nhờ có những biện pháp cụ thể, sâu sát cùng tinh thần thi đua lao động sản xuất của nhân dân nên năng suất, sản lượng lương thực, thực phẩm từng bước được đảm bảo, góp phần ổn định đời sống nhân dân.

Song song với nhiệm vụ “diệt giặc đói”, phong trào “diệt giặc dốt” theo lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch được chính quyền xã phát động rộng rãi. Các lớp “xóa mù chữ” được phát triển đều khắp trong các làng. Ngoài việc học trên lớp, chính quyền còn chỉ đạo kẻ các chữ to trên tường nơi công cộng để mọi người qua lại có thể tự học, tự đọc. Các làng còn dựng công “xóa mù chữ”, từ cụ già, phụ nữ, thanh niên đến các em nhỏ đều hăng hái thi đua tập đọc, tập viết.

Những khó khăn về giáo viên, địa điểm mở lớp, giấy, bút, mực... đã được chính quyền và các đoàn thể tìm cách giải quyết nhằm tạo điều kiện cho nhân dân tới lớp học. Đồng thời, trong thời gian này, cơ quan Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đóng trên địa bàn xã đã cử cán bộ ra dạy ở các lớp bình dân học vụ. Nhờ áp dụng những biện pháp tích cực trong một thời gian ngắn, đa phần nhân dân đều biết chữ, làm được các phép tính đơn giản, căn bản xóa được nạn mù chữ.

Ngoài công tác thanh toán nạn mù chữ, các cuộc vận động cải cách xã hội, thực hiện đời sống mới trong nhân dân cũng đạt nhiều kết quả. Các phong trào thực hiện nếp sống văn hóa, bài trừ tệ nạn mê tín dị đoan, giải tán các phe, giáp cùng các hủ tục lạc hậu trong ma chay, cưới xin, đình đám, hội hè... được nhân dân các làng đồng tình ủng hộ. Phong trào thể dục thể thao, múa hát tập thể, văn hóa văn nghệ được nhân dân hăng hái tham gia, đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên. Sự phát triển của đời sống văn hóa mới đã góp phần quan trọng trong việc giáo dục, cổ vũ tinh thần cách mạng của quần chúng, tập hợp và xây dựng lực lượng chính trị trong cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền cách mạng non trẻ.

Hệ thống chính quyền cách mạng được củng cố khi các đoàn thể quần chúng lần lượt ra đời tạo thành khối đoàn kết thống nhất về lý tưởng và hành động. Đoàn Thanh niên cứu quốc, Hội Phụ nữ cứu quốc, Hội Nông dân cứu quốc được thành lập, góp

phần đảm đương nhiệm vụ xây dựng quê hương và chuẩn bị mọi điều kiện cho cuộc kháng chiến chống Pháp.

Ngoài công tác thanh toán nạn mù chữ, thực hiện đời sống mới trong nhân dân cũng đạt nhiều kết quả tốt. Các tệ nạn xã hội như: việc đóng góp nặng nề trong các hội hè, đình đám, ăn uống tốn kém trong cưới xin, ma chay đã giảm đi rất nhiều. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, giao lưu giữa các xóm như: đọc thơ, ca dao, diễn kịch... diễn ra thường xuyên, rất náo nhiệt và vui vẻ, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, đặc biệt là các đội viên du kích và đoàn viên thanh niên.

Trong lúc cán bộ và nhân dân xã Cao Vân đang tập trung mọi nỗ lực để đối phó với quân Tưởng và chống giặc đói, giặc dốt thì ở miền Nam, thực dân Pháp nỗ lực đánh chiếm Sài Gòn, sau đó là Nam Bộ và Trung Bộ. Chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa. Trước tình hình đó, Trung ương Đảng và Chính phủ đã quyết định khẩn trương huy động sức người, sức của chi viện cho nhân dân miền Nam kháng chiến.

Với ý chí căm thù giặc sâu sắc và quyết tâm giữ vững nền độc lập, tự chủ vừa mới giành được, phong trào ủng hộ Nam Bộ kháng chiến đã diễn ra mạnh mẽ trên toàn quốc, trong đó có tỉnh Thái Nguyên. Tại xã Cao Vân nhân dân đã tham gia các cuộc mít tinh lên án hành động xâm lược của thực dân Pháp, nhiều thanh niên, trai tráng trong xã đã hăng hái ghi tên tình nguyện gia nhập đội quân Nam tiến.

Công tác huấn luyện quân sự cũng được chú trọng. Nhờ đó, không khí lao động sản xuất, huấn luyện quân sự ở xã diễn ra sôi nổi. Lực lượng du kích xã tranh thủ mọi thời gian để huấn luyện và củng cố về tổ chức, xây dựng xóm, làng liên hoàn Cao Vân... Tuy về mặt tổ chức, chất lượng trung đội du kích còn ở mức độ thấp, trang bị thiếu thốn song lực lượng du kích xã thật sự là chỗ dựa tin cậy, là niềm tự hào của cán bộ, nhân dân trong xã.

Để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân và phát huy thành quả của Cách mạng tháng Tám, thực hiện Sắc lệnh số 14/SL, ngày 8-9-1945 của Chính phủ về Tổng tuyển cử bầu Quốc hội, cấp ủy, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Cao Vân đã khẩn trương chuẩn bị mọi mặt công tác tham gia cuộc vận động chính trị rộng lớn, xây dựng nền dân chủ cộng hòa. Nhận thức rõ đây là cuộc vận động chính trị rộng lớn, có tác dụng giáo dục lòng yêu nước và ý thức làm chủ cho nhân dân, chính quyền huyện

Đại Từ đã tổ chức các đội thanh niên xung phong lưu động tỏa về các bản, làng trong huyện tuyên truyền, quán triệt cho thanh niên và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ chủ trương Tổng tuyển cử của Đảng và Chính phủ. Chính quyền và nhân dân các dân tộc trên địa xã đã khẩn trương chuẩn bị mọi mặt để tham gia cuộc vận động chính trị rộng lớn, xây dựng nền dân chủ cộng hòa ở nước ta.

Ngày 25-12-1945, đông đảo cử tri trong xã cùng với các tầng lớp nhân dân huyện Đại Từ đi bỏ phiếu bầu 3 đại biểu của tỉnh Thái Nguyên vào Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa¹. Với việc được tham gia bầu cử đại biểu vào các cơ quan Đảng và Chính phủ, quyền làm chủ của nhân dân đã được phát huy cao độ. Mọi cử tri không phân biệt già trẻ, gái trai, dân tộc, tôn giáo từ 18 tuổi trở lên đều được cầm lá phiếu với tư cách là một cử tri, một công dân thực sự của một nước độc lập, tự do. Đồng chí Nguyễn Trung Thành là đại biểu Quốc hội khóa I.

Sau thắng lợi của cuộc bầu cử Quốc hội, tháng 4-1946, nhân dân các dân tộc trên địa bàn Đại Từ tiếp tục tiến hành cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp tỉnh và xã. Sau thành công của cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và xã, Ủy ban hành chính huyện và Ủy ban hành chính xã được thành lập thay thế Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện và Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời các xã ra đời trong thời kỳ Cách mạng tháng Tám. Hội đồng nhân dân xã Cao Vân đã bầu ông Trần Cao Sơn làm Chủ tịch Ủy ban hành chính và ông Triệu Khánh Trung làm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Tháng 6-1946, thực hiện chủ trương của cấp trên, Chi bộ Đảng của xã Cao Vân (tiền thân của Đảng bộ xã Phú Xuyên ngày nay) được thành lập gồm 10 đồng chí: Tạ Mậu Sinh, Đàm Trung Y, Đàm Văn Vĩnh, Triệu Khánh Trung, Lương Thuận Hòa, Lương Ngư Long, Trần Kim Liên, Lương An Đại, Vi Bộ Hành, Vi Thị Hiển. Đồng chí Tạ Mậu Sinh được bầu làm Bí thư Chi bộ đầu tiên của xã. Việc thành lập Chi bộ Đảng xã Cao Vân là một sự kiện có ý nghĩa quan trọng, góp phần tăng cường hơn nữa

¹. Do tỉnh Thái Nguyên không nhận được lệnh hoãn bầu cử của cấp trên nên vẫn tổ chức bầu Quốc hội vào ngày 25-12-1945 như kế hoạch cũ.

sự lãnh đạo của Đảng. Từ đây, phong trào cách mạng của nhân dân các dân tộc xã Cao Vân được đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng.

Chỉ hơn một năm sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công, cán bộ và nhân dân xã Cao Vân đã đạt được những thành tựu hết sức tốt đẹp. Để đạt được những thành quả đó, Chi bộ xã đã rất chú trọng công tác củng cố, xây dựng tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên, vì đây là nhân tố cơ bản quyết định mọi thắng lợi của xã. Trong hai năm (1945-1946), bên cạnh việc thường xuyên giáo dục rèn luyện đội ngũ đảng viên, Chi bộ còn quan tâm đến công tác phát triển đảng viên mới nhằm nâng cao khả năng lãnh đạo và sức chiến đấu của Chi bộ.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng mà trực tiếp là Huyện ủy Đại Từ, Chi bộ và nhân dân xã đã nhanh chóng củng cố lực lượng, huy động được sức mạnh tổng hợp của nhân dân thực hiện nhiệm vụ diệt giặc đói, giặc dốt, xây dựng đời sống mới, xây dựng lực lượng vũ trang ngày càng vững mạnh.

Những thắng lợi trong nhiệm vụ diệt giặc đói, giặc dốt, củng cố nền tài chính và xây dựng nền móng chính quyền vững chắc không những giúp nhân dân trong xã vượt qua những khó khăn ban đầu, còn tạo điều kiện cho cuộc kháng chiến lâu dài mà còn có ý nghĩa to lớn về chính trị - xã hội. Tuy còn nhiều khó khăn, nhưng những thắng lợi đó đã làm tăng sự tin tưởng của nhân dân với chế độ mới, nâng cao uy tín của Đảng, chính quyền, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và chống lại âm mưu chia rẽ, phá hoại của kẻ thù.

Từ cuối tháng 11-1946, thực dân Pháp tăng cường khiêu khích và gây xung đột với quân và dân ta ở nhiều nơi như: Hải Phòng, Lạng Sơn và Thủ đô Hà Nội. Trung ương Đảng và Chính phủ tìm mọi cách để kéo dài sự hòa hoãn nhằm tạo thêm thời gian cho nhiệm vụ chuẩn bị kháng chiến. Nhưng với âm mưu quyết tâm xâm lược đất nước ta, thực dân Pháp ngày càng lấn tới, chúng gửi tới hậu thư đòi tước vũ khí và giải tán lực lượng vũ trang của ta. Đêm 19-12-1946, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta chính thức bùng nổ. Nhân dân xã Cao Vân hòa vào dòng thác cách mạng của cả nước, đứng lên kháng chiến để bảo vệ nền độc lập, tự do mà Đảng, Bác Hồ đã đem lại.

Thành quả cách mạng trong hơn một năm là rất lớn lao. Chế độ dân chủ nhân dân được bảo vệ và củng cố, phong trào cách mạng trong đông đảo nhân dân lao động được đẩy mạnh. Có thể nói, những thắng lợi bước đầu trong nhiệm vụ diệt giặc đói, giặc dốt, củng cố nền tài chính và xây dựng nền móng chính quyền vững chắc không những giúp nhân dân trong xã vượt qua những khó khăn ban đầu, tạo điều kiện cho cuộc kháng chiến lâu dài mà còn có ý nghĩa to lớn về chính trị - xã hội. Các phong trào đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân tham gia vào những nhiệm vụ quan trọng của đất nước cũng như động viên, giáo dục tinh thần yêu nước trong toàn thể nhân dân. Tuy công việc mới mẻ, khó khăn còn chồng chất, cán bộ chưa có nhiều kinh nghiệm nhưng hầu hết đã tận tụy phục vụ cách mạng, nhiệt tình điều hành, quản lý, vận động quần chúng nhân dân xây dựng xã hội mới có hiệu quả. Thắng lợi của các phong trào đã tạo niềm phấn chấn, tin yêu của nhân dân với chế độ mới, nâng cao uy tín của Đảng, chính quyền, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và chống lại âm mưu chia rẽ, phá hoại của kẻ thù.

II. NHÂN DÂN CAO VÂN TÍCH CỰC THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1946-1954)

Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân huyện Đại Từ nói chung và nhân dân xã Cao Vân nói riêng chính thức bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống lại cuộc xâm lược lần thứ hai của thực dân Pháp. Ủy ban kháng chiến xã Cao Vân được thành lập để chỉ đạo các công việc phục vụ kháng chiến.

Tại Cao Vân, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, chính quyền, nhiều đoàn du kích đã đi đến tận các đường làng, ngõ xóm, nơi đông dân cư để phát đi “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Để đáp ứng yêu cầu của cuộc chiến đấu và nhằm xây dựng địa phương thành nòng cốt cho phong trào kháng chiến toàn dân, toàn diện, Huyện ủy Đại Từ đã cử cán bộ đi xuống các xã khẩn trương chỉ đạo từng địa phương tiếp tục đẩy mạnh nhiệm vụ củng cố, xây dựng và phát triển lực lượng tự vệ, du kích sẵn sàng chiến đấu.

Với địa thế hiểm yếu, Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm căn cứ địa của cách mạng Việt Nam. Nhiệm vụ đặt ra cho tỉnh Thái Nguyên lúc này là phải

phát huy thế mạnh của một tỉnh tự do, đồng thời phải tích cực xây dựng, bảo vệ vững chắc các khu an toàn của Trung ương, tạo điều kiện cho các cơ quan Trung ương và đồng bào tản cư đến địa phương một cách thuận lợi, an toàn. Trung ương ấn định là trung tâm An toàn khu gồm các huyện Đại Từ, Định Hóa, Phú Lương, Võ Nhai (thuộc tỉnh Thái Nguyên), Chợ Đồn (thuộc tỉnh Bắc Kạn) và Sơn Dương, Chiêm Hóa, Yên Sơn (thuộc tỉnh Tuyên Quang). Trong đó, xã Cao Vân là xã có vị trí nằm sâu trong địa bàn của An toàn khu.

Cuối năm 1946, đầu năm 1947, các cơ quan Chính phủ và Trung ương từ Hà Nội di chuyển lên Chiến khu Việt Bắc như: Cơ quan Bộ tư lệnh, trường Thiếu sinh quân và các cơ quan tuyên truyền, giáo dục, dân chính... đã lần lượt chuyển lên Cao Vân. Tại Cao Vân, cán bộ và nhân dân xã đã đón Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tại xóm Chuông, xóm Mẫn, xóm Quyên, xóm Sậy (nay là các xóm 6,7,9,10,11,14 xã Phú Xuyên), Tổng Đoàn thanh niên (trước ở xóm Điêng, sau chuyển về Ao Dũng, xóm Mẫn), Đơn vị thiếu sinh quân, Tổng Nha bưu điện (hội trường tám mái xóm Tân Lập xã Cao Vân), Nhà máy in Lao Động (dõng Gõ Dâu), Trường Trung cấp bưu điện (khu vực Khán Tài) Xưởng cơ khí Minh Khai (ở Đồng Đấu), Ban Giao Thông Trung ương, Ban Vận tải Trung ương (ở xóm Quyên)... Trong suốt quá trình các cơ quan Nhà nước và cán bộ ở tại địa phương đã được nhân dân nhường nhà để làm việc, bảo vệ an toàn tuyệt đối.

Là nơi tiếp giáp với chiến khu Tân Trào, địa bàn xã Cao Vân có vinh dự được đón tiếp nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng như Hồ Chủ tịch, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Trường Chinh, Hoàng Quốc Việt, Nguyễn Duy Trinh, Trần Danh Tuyên...

Tháng 3-1947, Chính phủ quyết định thành lập các ban chỉ huy tỉnh đội, huyện đội, xã đội thuộc Ủy ban kháng chiến các cấp. Ngày 5-10-1947, Huyện đội dân quân Đại Từ được thành lập do đồng chí Triệu Minh Trường - Huyện ủy viên làm Huyện đội trưởng. Tiếp sau đó, các xã đội dân quân cũng được thành lập và từng bước được củng cố, kiện toàn.

Sau đó, các xã đội dân quân được thành lập và từng bước được củng cố, kiên toàn. Xã đội dân quân xã Cao Vân cũng được thành lập do đồng chí Triệu Khánh Trung làm Xã đội trưởng.

Lúc này, xã đội đã có một trung đội dân quân du kích với ba tiểu đội được tổ chức biên chế theo kiểu bán tập trung, có tính cơ động cao. Xã đội đã tích cực vận động nhân dân, dân quân du kích chế tạo vũ khí: súng kíp, đạn ghém, thuốc mìn...

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân Cao Vân tích cực tăng gia sản xuất đảm bảo đời sống và cung cấp cho kháng chiến. Chi bộ Cao Vân được coi là Chi bộ điển hình của tỉnh Thái Nguyên. Tháng 10-1947, Chi bộ Cao Vân vươn lên trở thành chi bộ khá của huyện Đại từ và tỉnh Thái Nguyên. Các phong trào ủng hộ kháng chiến như “Quỹ nuôi quân”, “Hũ gạo kháng chiến”, “Mùa đông binh sỹ”... được nhân dân các dân tộc trong xã nhiệt liệt hưởng ứng. Nhiều gia đình mặc dù đời sống còn nhiều khó khăn nhưng vẫn tự nguyện bớt ăn, bớt mặc, dành gạo, dành tiền nuôi dân quân du kích và bộ đội. Chính vì nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của nhân dân, sự lãnh đạo sát sao của cấp trên, số lượng, chất lượng dân quân du kích xã càng ngày càng được nâng cao.

Từ ngày 7 đến ngày 9-10-1947, thực dân Pháp đã huy động quân nhảy dù và lính thủy đánh bộ hình thành các gọng kìm bao vây căn cứ địa kháng chiến của Việt Bắc từ nhiều hướng. Trước cuộc tấn công ồ ạt của quân Pháp vào căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc, tối ngày 7-10-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng chỉ thị cho Khu ủy và Bộ Tư lệnh Khu 1 tổ chức, chỉ huy bộ đội, dân quân du kích phân tán lực lượng nhằm phá tan kế hoạch của chúng. Thực hiện chỉ thị của cấp trên, Đảng bộ và chính quyền huyện Đại Từ đã nhanh chóng cử cán bộ, đảng viên xuống các xã nhằm mục đích ổn định tình hình tư tưởng cho quần chúng nhân dân đồng thời chỉ đạo quân và dân các xã tiếp tục đẩy mạnh mọi hoạt động, mọi công tác, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, Ủy ban kháng chiến hành chính huyện Đại Từ, Chi bộ Đảng và Ủy ban kháng chiến hành chính² xã Cao Vân đã tiến hành

². Ngày 1-10-1947, thực hiện Sắc lệnh 91/SL, Ủy ban kháng chiến và Ủy ban hành chính các cấp hợp nhất thành Ủy ban Kháng chiến kiêm Hành chính.

củng cố trung đội du kích, sẵn sàng phối hợp chiến đấu với bộ đội chủ lực. Trên địa bàn xã, quân và dân Cao Vân đã nhanh chóng sơ tán, di chuyển lương thực, tài sản vào sâu trong rừng, đồng thời đẩy mạnh công tác tăng gia sản xuất. Mọi người dân từ già đến trẻ đều thực hiện khẩu hiệu “ba không” (không nói chuyện làm lộ bí mật; không nghe những điều không có liên quan đến mình; không chỉ đường và cảnh giác với người lạ mặt). Nhân dân còn nhường nhà cửa, ủng hộ và làm nhiệm vụ tiếp tế lương thực, thực phẩm, thuốc men và những vật dụng cần thiết hàng ngày cho cán bộ, nhân viên các cơ quan kháng chiến.

Sau gần 2 tháng đưa quân lên Việt Bắc, thực dân Pháp vẫn không thể thực hiện được ý đồ của cuộc tiến công, trái lại chúng còn bị tiêu hao và tiêu diệt nhiều sinh lực. Cuộc hành quân mang tên “Lê-a” của chúng vào khu Việt Bắc đã nhanh chóng bị quân dân ta đánh bại. Trước tình hình đó, Pháp chuyển sang kế hoạch mới mang tên Xanh-tuya càn quét vào khu tứ giác Tuyên Quang - Thái Nguyên - Việt Trì - Phú Lạng Thương nhằm tiếp tục lung bắt cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt quân chủ lực và phá tan căn cứ địa của ta. Với âm mưu đó, ngoài lực lượng chặn quân ta ở vòng ngoài, hướng càn của địch trong kế hoạch “Xanh-tuya” tập trung chủ yếu vào Thái Nguyên, hai hướng khác là sông Thương - Yên Thế và khu vực chợ Mới - Tuyên Quang xuống đồng bằng. Nhân dân các dân tộc huyện Đại Từ trong đó có xã Cao Vân đứng trước một thử thách to lớn. Tuy nhiên, với tinh thần quyết tâm đánh tan quân xâm lược, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân huyện Đại Từ đã từng bước làm thất bại chiến dịch mới của địch.

Huyện Đại Từ là một trong những địa bàn chính trong cuộc hành quân Xanh-tuya của địch nên đã bị các lực lượng bộ binh, lính dù của địch tiến công dữ dội bắt đầu từ ngày 26-11-1947.

Trước tình hình đó, bất chấp địch có vũ khí, trang thiết bị hiện đại, quân và dân các xã trong huyện Đại Từ nói chung, quân dân xã Cao Vân nói riêng đều anh dũng đứng lên chống lại địch. Dù địch càn quét, lung sục vào làng nào, xã nào cũng bị bộ đội và dân quân du kích phục kích, bao vây, tiêu diệt.

Sau thất bại của chiến dịch Việt Bắc, thực dân Pháp buộc phải chấp nhận kéo dài cuộc chiến tranh, chúng chuyển từ chiến lược đánh nhanh thắng nhanh sang đánh lâu dài với chính sách “dùng người Việt trị người Việt”, “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”. Lúc này, địch còn đóng một số đồn bốt rải rác ở Bắc Kạn, nhằm phong tỏa biên giới Việt - Trung, khống chế các tuyến đường giao thông quan trọng ở Việt Bắc và làm chỗ dựa cho quân phi hoạt động, thực hiện âm mưu chiếm đóng lâu dài ở đây.

Về phía ta, trước âm mưu và thủ đoạn mới của địch, giữa tháng 1-1948, Trung ương Đảng đã họp và nêu rõ phương hướng nhiệm vụ trên tất cả các mặt chính trị, quân sự, kinh tế và văn hóa nhằm đẩy mạnh cuộc kháng chiến trường kỳ. Căn cứ vào hoạt động của địch, Hội nghị dự đoán thực dân Pháp sẽ cố huy động lực lượng để đánh ta những trận ác liệt hơn nhiều và tấn công Việt Bắc một lần nữa. Nghị quyết hội nghị vạch rõ nhiệm vụ trước mắt là phải phát triển chiến tranh du kích, nhất là trong vùng địch kiểm soát, đuổi địch ra khỏi Việt Bắc trước hết là ra khỏi Bắc Kạn, Cao Bằng, Lạng Sơn.

Tại Cao Vân, thực hiện chủ trương của cấp trên, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng và Ủy ban kháng chiến kiêm hành chính xã, quân và dân Cao Vân đã tích cực đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, không ngừng tăng cường tiềm lực mọi mặt nhằm tiếp tục xây dựng và củng cố căn cứ địa, sẵn sàng đối phó khi địch tấn công vào địa bàn xã. Những hộ đồng bào từ nơi khác tản cư đến đã được chính quyền và nhân dân giúp đỡ về đất đai, giống, vốn... để ổn định cuộc sống, đẩy mạnh sản xuất. Trong quá trình sản xuất, xã đã phát động toàn dân tập trung sức mạnh, đào mương, đắp đập giữ nước, khai hoang phục hóa, tăng vụ trồng lúa...

Chi bộ xã Cao Vân đã chú trọng xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang, kiện toàn ban chỉ huy xã đội và thôn đội, chú trọng và tăng cường phát triển đảng viên mới trong đội ngũ dân quân du kích. Các đồng chí cán bộ, đảng viên có năng lực được phân công phụ trách, tập hợp mọi tầng lớp thanh niên hăng hái nhiệt tình tham gia dân quân du kích.

Tháng 8-1948, thực hiện chủ trương của cấp trên, 2 xã Cao Vân và Văn Lãng được sáp nhập thành một xã, lấy tên là xã Văn Cao. Theo đó, Chi bộ xã Văn Cao cũng

được thành lập, đồng chí Lương Ngư Long (ở xã Phú Xuyên ngày nay) được bầu làm Bí thư Chi bộ xã Văn Cao. Ông Nông Văn Giang làm Bí thư Nông hội (1947-1951).

Từ đầu năm 1950, theo tinh thần Chỉ thị “Hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị, chuyển mạnh sang tổng phản công” của Trung ương Đảng, thực hiện chủ trương sửa chữa và khôi phục lại đường số 3, Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động “chiến dịch cầu đường lần thứ nhất” đã thu hút gần 50% cán bộ, cơ quan cùng với lực lượng vũ trang tham gia. Theo tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, xã Văn Cao đã thành lập Ban huy động dân công cùng với nhân dân tích cực tham gia sửa chữa đường giao thông. Ngay trong quý I năm 1950, lực lượng dân công tham gia chiến dịch ở Văn Cao đã hoạt động hết sức khẩn trương. Không khí lên đường tham gia chiến dịch vô cùng sôi động và náo nhiệt. Ngày 19-5-1950, sau gần 2 tháng lao động khẩn trương và sáng tạo của quân và dân ta, chiến dịch cầu, đường đã thu được những thắng lợi to lớn. Nhân dân các dân tộc Đại Từ nói chung, xã Văn Cao nói riêng đã cùng với nhân dân trong tỉnh đã đóng góp hàng nghìn ngày công, đào đắp hàng trăm khối đất đá, sửa chữa và làm mới nhiều cầu đường lớn nhỏ, khai thông hàng chục kilomet trên các tuyến đường giao thông quan trọng.

Sau khi phân tích tình hình chính xác về mọi mặt, tháng 6-1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Biên giới nhằm mục đích tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, khai thông biên giới Việt - Trung để mở rộng con đường liên lạc với quốc tế, củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.

Để triển khai nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ khu căn cứ địa, dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính huyện, Ban chỉ huy tác chiến xã được thành lập, thành phần gồm chính quyền, các đoàn thể và xã đội dân quân. Ban Chỉ huy tác chiến có nhiệm vụ huy động lương thực, thực phẩm cung cấp cho tiền tuyến và củng cố, xây dựng lực lượng vũ trang sẵn sàng chiến đấu, phá hoại cầu đường khi có lệnh để ngăn chặn bước tiến của quân địch.

Ngày 18-9-1950, Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động “Tuần lễ thi đua giết giặc lập công” trong toàn tỉnh. Hưởng ứng phong trào, cùng với nhân dân các dân tộc huyện Đại Từ, nhân dân các dân tộc xã Văn Cao đã thi đua đóng góp giúp đỡ bộ đội. Chị em phụ nữ mở rộng và củng cố Hội Mẹ chiến sĩ, tích cực tham gia cuộc vận động “May

áo gửi người chiến sĩ”. Cùng với đó, phong trào quyên góp tiền ủng hộ cho cuộc kháng chiến được phát động rộng rãi.

Trước tình hình mới, Bộ Chỉ huy Pháp quyết định mở cuộc hành quân “Phoque” (Chó biển), tấn công vào Thái Nguyên nhằm âm mưu uy hiếp căn cứ địa Việt Bắc, hy vọng kéo được quân chủ lực của ta từ mặt trận biên giới về Thái Nguyên để cứu nguy cho đồng bọn ở đây chặn giữ cửa ngõ căn cứ địa Việt Bắc, phá vỡ sự tiếp tế của ta cho chiến trường biên giới, đồng thời chặn giữ các tuyến đường quan trọng (Quốc lộ 3, đường 13A và đường 1B)... Sau khi chiếm thị xã Thái Nguyên, từ ngày 2-10-1950, địch bắt đầu càn quét các vùng xung quanh, âm mưu của chúng là dựa vào bọn phản động tay sai địa phương để lập tề. Khi địch càn quét đến vùng Đại Từ, một số tên phản động ở xã Hùng Sơn do cai Liễu cầm đầu đã dương cờ trắng ra hàng, nhưng nhân dân ta đã nhanh chóng phát hiện và bắt giữ, buộc chúng phải chịu sự trừng phạt thích đáng.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy Đại Từ, Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã Văn Cao đã kịp thời tổ chức vận động nhân dân thực hiện “vườn không nhà trống”, không hợp tác với địch. Âm mưu lập tề của địch bị thất bại. Ở địa phương, lúc này đã thành lập được 1 đại đội du kích gồm 4 trung đội, do đồng chí Lương Trung Lương làm Đại đội trưởng, đồng chí Mạc Trung Bình làm Chính trị viên. Không chỉ thực hiện tốt các nhiệm vụ tại địa phương, khi được Huyện đội Đại Từ điều động đi chiến đấu phối hợp với Trung đoàn 246 đánh địch ở Gia Sàng, Đồng Quang, Lưu Sá, Thịnh Đức... đơn vị cũng lập nhiều chiến công, tiêu diệt hàng trăm tên, góp phần đánh đuổi địch ra khỏi Thái Nguyên.

Sau thất bại tại mặt trận biên giới, thực dân Pháp đã tăng cường cho máy bay ném bom bắn phá vào hậu phương kháng chiến trong đó có xã Văn Cao. Tháng 12-1950, máy bay địch đã bắn phá nhiều điểm tại Đồng Cẩm (cơ quan Tổng Đoàn Thanh niên), xóm Giữa (cơ quan Bộ Tổng tư lệnh), tại xóm Cây Hồng và xóm Mới, làm chết 1 chiến sĩ thuộc đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn xóm Cây Hồng và thiệt hại một số nhà cửa của nhân dân.

Mặc dù hoàn cảnh khó khăn nhưng dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và chỉ đạo của chính quyền, nhân dân các dân tộc xã Văn Cao đã nỗ lực tăng gia sản xuất lương thực,

thực phẩm để đảm bảo đời sống và cung cấp một phần nhỏ bé cho nhu cầu kháng chiến. Bên cạnh đó, còn huy động hàng trăm ngày công và ủng hộ nhiều tre, gỗ, nứa để xây dựng nhà ở và nơi làm việc cho các cơ quan Trung ương và kho tàng nhà máy đóng tại Văn Cao.

Từ tháng 1 đến tháng 4-1950, tại khu đông bắc núi Địch (nay là xóm Tân Lập, xã Phú Xuyên) có diễn ra 3 Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất của 3 đoàn thể: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên đoàn Thanh niên Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam .

Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ I khai mạc vào sáng ngày 1-1-1950 và làm việc đến hết ngày 15-1-1950. Về dự Đại hội có trên 200 đại biểu thay mặt cho khoảng 350.000 công nhân, viên chức, lao động. Nhiều chiến sĩ thi đua các ngành, các đoàn thể quần chúng cách mạng, các đại biểu nước ngoài cũng tham dự Đại hội. Các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, quân đội, đại diện Mặt trận dân tộc thống nhất đã đến dự Đại hội, trong đó có đồng chí Trường Chinh. Đại hội đã nghe bài phát biểu quan trọng của đồng chí Trường Chinh, Tổng Bí thư của Đảng về nhiệm vụ của Công đoàn và của giai cấp công nhân. Đại hội đã thảo luận sôi nổi bản báo cáo của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam “Công nhân Việt Nam chiến đấu cho độc lập, dân chủ và hòa bình”, do đồng chí Trần Danh Tuyên trình bày. Đại hội đề ra mục tiêu: “Động viên công nhân, viên chức cả nước, nhất là ngành Quân giới sản xuất nhiều vũ khí, khí tài phục vụ cho kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi”.

Ngày 7-2-1950, Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam toàn quốc lần thứ I đã khai mạc. Đồng chí Nguyễn Lam, Bí thư Trung ương Đoàn đã trình bày trước Đại hội bản báo cáo Chính trị nhan đề: “Chiến đấu và xây dựng tương lai”. Tiếp theo Đại hội Đoàn là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Liên đoàn Thanh niên Việt Nam diễn ra ngày 25-2-1950. Đại hội là sự thể hiện khối đoàn kết của toàn thể thanh niên Việt Nam trong mặt trận thanh niên vì mục tiêu kháng chiến thắng lợi. Đại hội Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam lần thứ I vô cùng vinh dự và phần khởi được Hồ Chủ tịch đến thăm. Người ân cần dặn dò thanh niên cả nước đoàn kết, tích cực đóng góp vào công cuộc kháng chiến và chăm sóc nhi đồng, xây dựng Liên đoàn

Thanh niên Việt Nam thành mặt trận rộng rãi, đoàn kết, tập hợp mọi tầng lớp thanh niên để phục vụ cho công cuộc kháng chiến kiến quốc³.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành và bầu đồng chí Nguyễn Chí Thanh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng làm Chủ tịch của Liên đoàn Thanh niên Việt Nam. Đại hội đã thông qua Nghị quyết và Điều lệ của Liên đoàn Thanh niên Việt Nam.

Đại hội lần thứ nhất Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam diễn ra từ ngày 14 đến ngày 19-4-1950 tại xã Văn Cao. Dự Đại hội có 168 đại biểu chính thức, đại diện cho 5 triệu hội viên và 10 triệu phụ nữ Việt Nam (có Việt kiều ở Pháp, Thái Lan tham dự). Đại hội vinh dự đón Chủ tịch Hồ Chí Minh và cụ Lê Đình Thám - Chủ tịch Mặt trận Liên Việt đến dự. Đại hội đã thông qua những vấn đề lớn của tổ chức Hội như: các Quyết nghị về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Hội Phụ nữ trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng phụ nữ và bảo vệ hòa bình dân chủ; chương trình, điều lệ của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, tuyên ngôn, hiệu triệu gửi toàn thể phụ nữ Việt Nam. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Trung ương Hội gồm 32 ủy viên, Ban Thường trực Trung ương hội gồm 9 ủy viên. Đồng chí Lê Thị Xuyên được bầu làm Hội trưởng. Đại hội lần thứ nhất Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam có ý nghĩa lịch sử vô cùng quan trọng, đã hợp nhất Đoàn Phụ nữ Cứu quốc và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thành một tổ chức duy nhất của phụ nữ, lấy tên là Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là thành viên của Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ quốc tế.

Trong thời gian diễn ra 3 đại hội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân xã Văn Cao đã làm tốt công tác phòng gian, bảo mật và phục vụ đại hội, như: Đội tuần tra của du kích xã tiến hành tuần tra 24/24h, thiết lập các vị trí canh gác ở vòng ngoài; các cán bộ của Hội Phụ nữ đảm nhận công tác phục vụ hậu cần, tiếp đón, hướng dẫn đường đi cho các đoàn đại biểu... Dù là những công việc đơn giản, nhỏ nhưng với tinh thần giác ngộ cách mạng, nhân dân xã Văn Cao đã góp phần để 3 đại hội được thành công tốt đẹp.

³. Năm 2000, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã tiến hành đặt bia di tích tại nơi đặt hội trường diễn ra Đại hội Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam lần thứ I (tại xóm Tân Lập, xã Phú Xuyên).

Tháng 12-1950, Bác Hồ ký Sắc lệnh 72/SL thành lập Cục Vận tải ô tô đường bộ tại Văn Cao. Các cơ quan Trung ương cũng đã phối hợp cùng Chi bộ, chính quyền và nhân dân trong xã xây dựng khu căn cứ ngày càng vững mạnh. Một số cán bộ cơ quan còn giúp đỡ chính quyền xã xây dựng và củng cố phong trào. Nhờ vậy, cơ sở Đảng được phát triển nhanh chóng, các mặt sản xuất, văn hóa, giáo dục, an ninh được đẩy mạnh.

Tháng 2-1951, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II được triệu tập tại Chiêm Hóa (Tuyên Quang). Đại hội đã nêu rõ nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố căn cứ địa vững chắc, bồi dưỡng nguồn nhân lực, vật tư cần thiết cho công việc xây dựng và phát triển quân đội. Tiếp đó từ ngày 11 đến 20-5-1951, Liên khu Việt Bắc mở Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất. Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II, Đại hội Đảng bộ Liên khu đề ra nhiệm vụ “Xây dựng Việt Bắc thành khu căn cứ vững mạnh và xứng đáng của cả nước”. Về quân sự, Đại hội chủ trương “Xây dựng lực lượng phải căn cứ vào nhu cầu chiến trường, hợp với khả năng cung cấp trang bị của địa phương; không được lệch về bộ đội địa phương, phải đồng thời tiến hành củng cố phát triển dân quân du kích”.

Trên cơ sở Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II và Đại hội Đảng bộ Liên khu Việt Bắc lần thứ I, Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ III đã chủ trương phải khôi phục, phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, bồi dưỡng lực lượng kháng chiến, chi viện cho chiến trường, ra sức củng cố xây dựng lực lượng vũ trang, đủ sức bảo vệ quê hương và bổ sung cho các đơn vị chủ lực.

Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, Đảng bộ huyện Đại Từ đã cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ ở các xã trên địa bàn huyện. Dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính huyện, Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã nỗ lực thực hiện các chủ trương biện pháp đã đề ra.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ, quân và dân Văn Cao tập trung lực lượng, đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng hậu phương. Chi bộ đã tiến hành phân công công tác thích hợp cho từng đảng viên phụ trách. Các ngành, thôn xóm đều phải thực hiện chỉ tiêu sản xuất ra nhiều lương thực, thực phẩm, phải báo cáo công việc của mình phụ trách theo định kỳ. Ngoài việc cấy lúa, nông dân còn trồng

các loại cây lương thực và hoa màu khác như ngô, khoai lang, đỗ, vừng, sắn. Các biện pháp chăm bón như làm cỏ, bón phân cũng được áp dụng rộng rãi, các nương phai, đập, được đào đắp và sửa chữa, phong trào thủy nông được đẩy mạnh. Nhờ vậy, 2/3 diện tích canh tác đã được chủ động tưới tiêu diện tích cấy được 2 vụ tăng lên rõ rệt.

Để giữ vững phát triển sản xuất và đảm bảo yêu cầu phục vụ tiền tuyến, Chi bộ chú trọng đẩy mạnh phong trào đôi công theo mùa vụ. Các đoàn thể quần chúng như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Nông hội là nòng cốt và hạt nhân thúc đẩy phong trào. Tình làng nghĩa xóm được khơi dậy. Người không có trâu cày thì dùng sức lao động đôi công cho người có trâu cày bừa. Bằng các biện pháp đó, hầu hết các thôn xóm đã tổ chức được tổ đôi công, tiền thân của hợp tác xã sau này.

Cùng với việc đẩy mạnh sản xuất, Chi bộ còn quan tâm tới việc nâng cao dân trí cho nhân dân. Sau khi địch rút khỏi Thái Nguyên, phong trào bình dân học vụ được khôi phục lại nhanh chóng. Ban Bình dân học vụ xã được củng cố và bổ sung thêm một số đảng viên vào ban lãnh đạo, nhờ vậy các thôn xóm đều có các lớp bình dân học vụ.

Các phong trào thực hiện nếp sống văn hóa, bài trừ tệ nạn mê tín dị đoan được nhân dân các làng đồng tình ủng hộ. Đời sống văn hóa của nhân dân được nâng cao. Đặc biệt, ngày 16-8-1951, xã đã tổ chức đám cưới tập thể cho 4 đôi vợ chồng theo phong cách đời sống mới. Đây là điểm nhấn quan trọng trong công tác xây dựng, phát triển đời sống mới ở Văn Cao. Bên cạnh đó, phong trào thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ tiếp tục được nhân dân hăng hái tham gia, đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên.

Bên cạnh tích cực tăng gia sản xuất nhằm phục vụ đời sống của nhân dân và góp phần chi viện cho các chiến trường, quân và dân xã Văn Cao còn tham gia sửa chữa và bảo vệ cầu đường, giữ vững mạch máu giao thông thông suốt và đi dân công phục vụ các chiến dịch.

Ngay sau khi giặc Pháp thất bại và rút khỏi Thái Nguyên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên quyết định huy động dân công sửa chữa cầu đường, đặc biệt chú trọng hai tuyến đường số 3 và 13A. Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy Thái Nguyên và chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, Chi bộ xã đã chỉ đạo chặt chẽ chính quyền thực hiện. Xã đã thành lập Ban Huy động dân công. Ban Chỉ huy phía Bắc là ông Đàm

Văn Vĩnh, phía Nam là ông Vi Bộ Hành (Vi Văn Hiến). Biện pháp huy động được tiến hành bình nghị dân chủ, kể trước người sau, đồng thời tuyên truyền giải thích cho mọi người hiểu được ý nghĩa của chiến dịch cầu đường, cũng như đi phục vụ tiền tuyến là nghĩa vụ của người ở hậu phương. Sau một thời gian lao động khẩn trương, dân công xã Văn Cao cùng với dân công các địa phương trong tỉnh hoàn thành khôi phục các tuyến đường số 3 (từ bờ Đâu đi chợ Mới) và đường 13A (bờ Đâu đi đèo Khế), trên các tuyến đường được sửa chữa và mở rộng, bộ đội, dân công, xe cộ các loại ngày đêm nối nhau ra tiền tuyến.

Sau chiến dịch Biên giới 1950, thực hiện lệnh chuyển sang tổng phản công của Trung ương Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch, quân ta đã liên tiếp mở các chiến dịch Hoàng Hoa Thám, Trần Hưng Đạo, Hà Nam Ninh, Hòa Bình, Trung Du... Hàng trăm anh chị em dân công xã nhà đã tích cực tham gia phục vụ chiến dịch, làm nhiệm vụ vận chuyển lương thực, thực phẩm, đạn dược và di chuyển thương binh từ mặt trận về tuyến sau.

Đầu năm 1953, vừa công tác điều tra nông thôn, để chuẩn bị giảm tô, vừa huy động nhân công làm đường đèo Khế vì địch ném bom phá hoại nặng nề, việc bảo vệ đèo Khế vận động nhân dân trước còn dễ sau trở nên khó khăn. Trước tình hình đó, Chi bộ xã đã họp và đưa ra kế hoạch, nghị quyết toàn Ban Chi ủy ra mặt đường, toàn thể đảng viên ra mặt đường, lúc đó mới huy động được đông đảo quần chúng tham gia san lấp hố bom đường đèo Khế, đảm bảo việc thông xe tiếp tế ra mặt trận.

Bước sang năm 1953, trải qua 8 năm kháng chiến, lực lượng của ta đã phát triển lớn mạnh, toàn diện và liên tiếp giành được nhiều thắng lợi to lớn trên mặt trận quân sự. Vùng giải phóng ngày càng được mở rộng, Mặt trận dân tộc thống nhất và khối liên minh công - nông được củng cố hơn. Thêm vào đó, lực lượng yêu chuộng hòa bình trên thế giới ngày càng ủng hộ cuộc kháng chiến của ta. Ngược lại, sau 8 năm, thực dân Pháp ngày càng suy yếu và thiệt hại nặng nề về nhiều mặt, buộc phải dựa vào Mỹ để tiến hành cuộc chiến tranh ở Đông Dương. Tháng 5-1953, Pháp cử Nava sang làm tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương để hy vọng có thể cứu vãn tình hình, tìm được lối thoát trong danh dự cho quân đội Pháp. Kế hoạch Nava ra đời.

Tháng 7-1953, thực hiện chủ trương của cấp trên, xã Văn Cao lại được chia tách thành 2 xã Phú Xuyên và Yên Lãng, lấy suối Cầu Trà làm ranh giới. Cũng từ đây, Chi bộ xã Phú Xuyên được thành lập, do đồng chí Lương Ngư Long làm Bí thư Chi bộ, ông Dương Ngọc Đường làm Bí thư Nông hội. Sự kiện thành lập Chi bộ Đảng đã đánh dấu một mốc quan trọng trong sự nghiệp đấu tranh, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của xã. Đồng thời góp phần quan trọng trong việc ổn định tổ chức, củng cố chính quyền.

Sau khi xã Phú Xuyên được thành lập, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã, phong trào kháng chiến, kiến quốc ở Phú Xuyên tiếp tục được củng cố và phát triển. Phong trào thi đua lao động, sản xuất được phổ biến rộng rãi và nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của nhân dân.

Sau những thắng lợi to lớn trong các chiến dịch, bước vào đông xuân năm 1953-1954, quân ta mở cuộc tiến công chiến lược trên tất cả các chiến trường. Vì vậy yêu cầu bảo đảm về sức người, sức của cho cuộc kháng chiến càng đòi hỏi cao hơn.

Nhận thức được tình hình, Chi bộ, chính quyền xã đã xác định cần xây dựng lực lượng dân quân du kích vững mạnh về chính trị, quân sự, hậu cần. Đồng thời, không ngừng nâng cao sức chiến đấu và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong lực lượng dân quân du kích.

Năm 1954, ta chuẩn bị mở cuộc tiến công chiến lược vào căn cứ mạnh nhất của địch ở Điện Biên Phủ, Chi bộ xã Phú Xuyên cùng toàn thể nhân dân quyết tâm hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, chi viện sức người, sức của ngày càng cao cho tiền tuyến. Nhiều gia đình hăng hái xung phong đi dân công phục vụ chiến đấu. Tại Phú Xuyên có một đại đội dân công do đồng chí Lương Ngư Long làm chỉ huy (sau đó đại đội được tặng Bằng khen, đồng chí Lương Ngư Long được bầu là Chiến sĩ thi đua). Với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến”, những dân công ở xã đã vượt qua mọi đèo cao, rừng sâu, gồng gánh, mang vác vũ khí, lương thực ra mặt trận, đảm bảo giao thông ở các tuyến đường trọng điểm.

Ngày 13-3-1954, quân ta nổ súng tấn công tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ giành được thắng lợi hoàn toàn. Trải qua 9 năm kháng chiến trường kỳ, với tinh thần: “Thà hy sinh tất cả chứ nhất định

không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, nhân dân Phú Xuyên cùng với nhân dân cả nước đã giành được thắng lợi cuối cùng.

Phát huy thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ, phong trào đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị diễn ra sôi nổi trên khắp cả nước. Hòa chung với không khí chiến đấu của nhân dân cả nước nói chung và nhân dân huyện Đại Từ nói riêng, nhân dân các làng trong xã Phú Xuyên cùng hưởng ứng tích cực các hoạt động tuyên truyền chiến thắng, vận động nhân dân đấu tranh được đẩy mạnh, cờ đỏ sao vàng, truyền đơn, áp phích xuất hiện khắp nơi.

Ngày 21-7-1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về việc kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết. Nhìn lại chặng đường 9 năm kháng chiến trường kỳ và gian khổ chống thực dân Pháp xâm lược, Chi bộ Đảng, chính quyền xã Phú Xuyên đã lãnh đạo nhân dân thực hiện nghiêm túc chủ trương “vừa kháng chiến, vừa kiến quốc”, không ngừng xây dựng chính quyền vững mạnh, thường xuyên bồi dưỡng tư tưởng, nâng cao tinh thần giác ngộ cách mạng cho các quần chúng ưu tú. Nhân dân xã Phú Xuyên đã một lòng, một dạ tham gia và ủng hộ kháng chiến, xây dựng làng xóm, góp phần cùng cả nước đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp.

Trong toàn bộ cuộc kháng chiến, Chi bộ Đảng xã Phú Xuyên luôn giữ vững vai trò lãnh đạo mọi hoạt động ở địa phương. Các phong trào cách mạng ở xã có chuyển biến rõ rệt, đi vào chiều sâu và đạt kết quả cao hơn. Đa số các cán bộ, đảng viên đều tỏ rõ bản lĩnh của người cộng sản, quyết tâm bám đất, bám dân, vừa phát triển lực lượng, vừa đấu tranh với kẻ địch trên mọi lĩnh vực, đưa phong trào kháng chiến ở Phú Xuyên từng bước phát triển và đạt được nhiều kết quả có ý nghĩa; tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu, tích cực đóng góp sức người, sức của cho các chiến dịch đến ngày toàn thắng, tiếp tục sự nghiệp phát triển văn hóa - xã hội.

Trong cuộc đấu tranh anh dũng chống thực dân Pháp, Phú Xuyên có 210 người nhập ngũ, 500 lượt người tham gia dân công hỏa tuyến; đóng góp cho kháng chiến 2.836 tấn lương thực, 86 tấn thực phẩm. Kết thúc cuộc kháng chiến, Phú Xuyên có 8 liệt sỹ đã anh dũng hy sinh; được tặng thưởng nhiều huân, huy chương, bằng khen. Đó là những minh chứng rõ nét nhất cho tinh thần yêu nước, quyết tâm chiến đấu và

góp phần làm nên truyền thống đáng tự hào của cán bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược là kết quả của tinh thần đấu tranh cách mạng kiên cường, bất khuất của cả dân tộc, trong đó có một phần đóng góp xứng đáng của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Phú Xuyên. Với tinh thần gương mẫu, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh của cán bộ, đảng viên Phú Xuyên luôn bám đất, bám dân, dựa vào dân, tuyên truyền giác ngộ nhân dân vượt qua mọi thử thách hiểm nguy để hoàn thành nhiệm vụ. Đây chính là thắng lợi của lòng yêu nước nồng nàn, quyết tâm kháng chiến của các tầng lớp nhân dân xã Phú Xuyên.

Với những thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, nhân dân các dân tộc Phú Xuyên rất tự hào với bề dày truyền thống cách mạng của quê hương, vững vàng bước sang thời kỳ lịch sử mới: thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà (1954-1975).

Chương IV

PHÚ XUYÊN TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ (1954-1975)

I. PHÚ XUYÊN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, TIẾN HÀNH CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT, KHÔI PHỤC PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1954-1965)

1. Chi bộ Đảng xã Phú Xuyên lãnh đạo khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế, thực hiện cải cách ruộng đất (1954-1957)

Ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng buộc thực dân Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán. Ngày 21-7-1954, Hiệp định Giơnevơ được ký kết, nước ta tạm thời bị chia cắt làm hai miền, sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên phạm vi cả nước vẫn chưa hoàn thành. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng đi lên chủ nghĩa xã hội. Còn ở miền Nam, lợi dụng sự thất bại và khó khăn của thực dân Pháp, đế quốc Mỹ đã dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm thay chân Pháp nhằm biến miền Nam nước ta thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng

trong khu vực Đông Nam Á. Dưới sự giúp đỡ và chỉ đạo của đế quốc Mỹ, Ngô Đình Diệm tuyên bố không hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất đất nước theo những điều khoản đã ký trong Hiệp định. Tình hình đó, đòi hỏi cách mạng Việt Nam phải chuyển sang một giai đoạn mới là: tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà.

Kế thừa truyền thống đấu tranh bất khuất, kiên quyết chống ngoại xâm của dân tộc, niềm vui chiến thắng đã tạo thêm một khí thế mới, thuận lợi cho nhân dân xã Phú Xuyên phát huy khả năng lao động cần cù sáng tạo trên đồng ruộng quê hương. Mọi quan hệ tình người trong xã hội mới đã thúc đẩy công cuộc xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, tô điểm cho quê hương ngày càng thêm giàu đẹp.

Sau giải phóng, số lượng cán bộ không nhiều một phần do tổn thất trong chiến tranh, một số đồng chí được điều động đi nhận công tác ở nơi khác. Nhưng với phẩm chất trong sáng, được rèn luyện thử thách trong đấu tranh, có kinh nghiệm vận động và tổ chức phong trào quần chúng, số cán bộ đó vẫn được nhân dân tin yêu mến phục.

Để thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ, công việc đầu tiên của Chi bộ và nhân dân là xây dựng và củng cố bộ máy tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức quần chúng.

Dưới sự chỉ đạo và giúp đỡ của Huyện ủy Đại Từ, cùng với những hoạt động tích cực của các đồng chí cán bộ, đảng viên ở địa phương nên sau một thời gian ngắn, Chi bộ Đảng, Ủy ban hành chính xã đã được tổ chức và củng cố lại trên cơ sở sự tín nhiệm của nhân dân, do đồng chí Đỗ Mạnh Hân làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Đàm Trung Y làm Chủ tịch. Tiếp theo, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ... lần lượt được tổ chức lại cho phù hợp với tình hình, nhiệm vụ mới. Các đồng chí được cử giữ những trách nhiệm lãnh đạo đều trải qua thử thách, có thành tích và uy tín trong quần chúng, được quần chúng ủng hộ. Mọi công việc của địa phương có Chi bộ Đảng lãnh đạo, Ủy ban hành chính xã điều hành, có các tổ chức quần chúng làm nòng cốt để xây dựng phong trào.

Vừa củng cố, xây dựng chính quyền, Chi bộ và nhân dân xã Phú Xuyên vừa bắt tay vào ổn định đời sống, khôi phục và phát triển kinh tế ở địa phương. Đây là vấn đề trọng tâm, vừa hết sức cấp bách, lại vừa hết sức phức tạp, khó khăn. Hơn nữa lúc giao

thời này, tư tưởng quần chúng diễn biến phức tạp. Có người chưa thực sự tin vào chế độ mới, có người giữ thái độ lung chùng, ngoài ra còn có một số bộ phận thuộc tầng lớp trên ít nhiều có tội với cách mạng, với nhân dân đã bị kẻ địch lén lút dụ dỗ, ngầm ngầm chống phá chính quyền non trẻ của ta.

Như vậy, tuy được sống trong hòa bình, nhưng Phú Xuyên vẫn gặp phải những khó khăn nhất định. Song nhân dân xã Phú Xuyên đang tràn đầy khí thế của một dân tộc chiến thắng, phấn khởi trước thắng lợi huy hoàng và có đường lối đúng đắn của Trung ương Đảng, Hồ Chủ tịch, được sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Đại Từ, Chi bộ Đảng, chính quyền và nhân dân xã Phú Xuyên không quản ngại khó khăn trước nhiệm vụ mới, nêu cao tinh thần đoàn kết, tiếp tục bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn lịch sử mới: khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất và phát triển kinh tế xã hội.

Tháng 9-1954, Chi bộ, chính quyền và nhân dân xã Phú Xuyên đón đồng bào dân tộc Dao hạ sơn từ Gõ Dầu xuống ở khu Khuôn Ải, Đồng Đấu, Đồng Phan, Đồng Đát gồm 7 hộ dân⁴, 1 đồng chí đảng viên, để thành lập 1 xóm mới, lấy tên là Tân Lập.

Tháng 9-1954, Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đề ra đường lối trong giai đoạn mới và đề ra nhiệm vụ cấp thiết cho toàn Đảng, toàn dân lúc này là: “Hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế...”⁵.

Trong giai đoạn cách mạng mới, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy và sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Đại Từ, Chi bộ xã Phú Xuyên đã đề ra nhiệm vụ trước mắt là: Phải nhanh chóng phục hồi kinh tế nhằm đảm bảo đời sống nhân dân, củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng, giáo dục nâng cao trình độ giác ngộ cho quần chúng, tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhân dân yên tâm lao động sản xuất, ổn định đời sống.

Cuối năm 1954, đầu năm 1955 đời sống nhân dân xã Phú Xuyên gặp rất nhiều khó khăn do hạn hán kéo dài, lúa và hoa màu bị khô héo, năng suất lúa rất thấp, nguyên nhân chính là do sự phá hoại của thực dân Pháp tại các công trình thủy nông

⁴. 7 hộ dân gồm các gia đình: ông Triệu Văn Điển, ông Phùng Vi Tân, ông Dương Hồng An, ông Phùng Quảng An, ông Dương Ngọc Đường, ông Phùng Đình Thanh, ông Bàn Văn Thành.

⁵. Văn kiện Đảng toàn tập, tập IX, NXB Chính trị Quốc gia, HN, 1977, Tr. 246.

chưa có điều kiện sửa chữa, khắc phục. Thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng ngày 3-11-1954 về đẩy mạnh sản xuất cứu đói, chăm lo đời sống cho nhân dân, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, Chi bộ Đảng xã Phú Xuyên đã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tạo sức mạnh trong sản xuất và bảo vệ trị an. Với khẩu hiệu “Nhuòng com, sê áo”, “Lá lành đùm lá rách”, bà con nhân dân trong xã đã kịp thời giúp đỡ nhau về giống, vốn, thóc, gạo, khắc phục tình trạng thiếu đói nên chỉ sau một thời gian ngắn đời sống của nhân dân đã được cải thiện đáng kể. Kinh tế dần được phục hồi, nạn đói được đẩy lùi, đời sống của nhân dân bước đầu được ổn định.

Để mở rộng diện tích sản xuất, phong trào khai hoang, phục hóa trên địa bàn xã tiếp tục được đẩy mạnh. Với quyết tâm không để đất hoang hóa dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng và chính quyền các cấp, các phong trào làm thủy lợi, cải tạo đồng ruộng được nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng, nhiều kênh, mương dẫn nước được đào mới, kè công được xây dựng, tạo điều kiện đưa nước vào đồng ruộng. Các phong trào “Sạch làng, tốt ruộng”, làm phân xanh, phân chuồng, đưa giống mới vào sản xuất được đẩy mạnh, nhờ đó năng suất và sản lượng ngày càng được nâng lên. Với khí thế và quyết tâm, đến cuối năm 1955 xã đã khai hoang, phục hóa được hàng chục hécta đưa vào phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, chỉ còn một số diện tích ruộng cạn phải bỏ trống. Nhiều hộ gia đình khai hoang được hàng mẫu ruộng và triển khai cày cấy hết diện tích. Để nhanh chóng thoát khỏi nạn đói đang đe dọa, ngay trong vụ mùa năm 1955, cùng với việc trồng lúa nhân dân còn đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, ưu tiên trồng các cây lương thực ngắn ngày để cứu đói lúc giáp hạt như: ngô, lạc, khoai, sắn... Mặt khác, chính quyền xã còn phát động phong trào làm phân bón ruộng, diệt chuột, phòng trừ sâu bệnh, chăm bón lúa và các cây trồng khác. Diện tích, năng suất và sản lượng lương thực không ngừng được tăng lên.

Sau ngày hòa bình lập lại, công tác giáo dục, y tế tiếp tục được Chi ủy, chính quyền xã quan tâm chỉ đạo nhân dân thực hiện tốt.

Phong trào Bình dân học vụ tiếp tục được phát động trong nhân dân. Xác định đây là một nhu cầu thiết yếu trong thời kỳ mới nên quần chúng nhân dân rất phấn khởi và tạo điều kiện cho con em tới lớp, tới trường học tập, xóa cảnh mù chữ.

Về công tác y tế, điều kiện cơ sở vật chất ban đầu còn gặp nhiều khó khăn nhưng với tinh thần tận tâm vì người bệnh, các cán bộ y tế đã thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Bên cạnh đó, các phong trào “Ăn chín uống sôi”, “Sạch làng, tốt ruộng” được Chi bộ Đảng chỉ đạo phát động trong toàn xã và được nhân dân nhiệt tình ủng hộ.

Đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân cũng có những tiến bộ rõ rệt theo hướng thực hiện nếp sống văn hóa mới, bài trừ các tệ nạn mê tín dị đoan, các hủ tục trong cưới xin, ma chay, lễ hội. Các tổ chức, đoàn thể trong xã được củng cố và hoạt động ngày càng hiệu quả. Phong trào văn hóa, văn nghệ rất sôi động, các đội văn nghệ biểu diễn tại các cuộc thi và nhân dịp lễ, tết với các chủ đề tích cực và lành mạnh như ca ngợi Đảng, Bác Hồ, con người mới... đã thu hút hàng trăm đoàn viên, thanh niên tham gia và nhận được sự quan tâm, cổ vũ nhiệt tình của nhân dân trong xã.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng nhằm đáp ứng yêu cầu cách mạng trong tình hình mới. Mặc dù thời gian này, Chi bộ Đảng xã Phú Xuyên gặp rất nhiều khó khăn nhưng các đồng chí đảng viên luôn nêu cao tính tiên phong gương mẫu, chấp hành tốt kỷ luật và Điều lệ Đảng nên được quần chúng tin yêu và ủng hộ. Do đó, Chi bộ Đảng ngày càng trưởng thành và vững mạnh.

Về chính quyền, trong thời gian này, cơ sở phục vụ cho quá trình làm việc rất thiếu thốn và khó khăn. Tuy nhiên, được sự giúp đỡ, chia sẻ của quần chúng nên chính quyền vẫn luôn phát huy tốt vai trò và trách nhiệm trong quá trình lãnh đạo.

Để đem lại quyền lợi cho nhân dân lao động, ngay từ khi thành lập, Đảng đã chủ trương “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”⁶ và đề ra các nhiệm vụ “đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến... thu hết ruộng đất của đế quốc chủ nghĩa làm của công cho dân cày nghèo”⁷. Tháng 12-1953, Luật cải cách ruộng đất được Quốc hội ban hành và coi cải cách ruộng đất là nhiệm vụ trung tâm để củng cố miền Bắc. Ngày 26-3-1955, Quốc hội đã nhất trí thông

⁶. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập II, NXB Chính trị Quốc gia, HN, 2000, Tr. 2.

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập II, NXB Chính trị Quốc gia, HN, 2000, Tr. 2-3.

qua Nghị quyết về chính sách cải cách ruộng đất nhằm thực hiện khẩu hiệu “Người cày có ruộng”.

Tháng 8-1955, Đoàn cán bộ cải cách ruộng đất về xã Phú Xuyên, trực tiếp điều hành công việc và sắp xếp lại bộ máy chính quyền. Với tác phong “ba cùng” (cùng ăn, cùng ở, cùng lao động), cán bộ đội cải cách đã tới từng nhà, từng bản cố nông “ôn nghèo gọi khổ”, “bắt rế xâu chuối”, tạo thành những cốt cán làm nòng cốt trong cuộc đấu tranh. Nông hội là một tổ chức đóng vai trò hết sức to lớn và tin tưởng nhất của Đảng đã tập hợp được lực lượng quần chúng đấu tranh với giai cấp địa chủ, phú nông, cường hào ác bá.

Quán triệt tinh thần của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, xã Phú Xuyên đã tiến hành phân định thành phần giai cấp, tổ chức họp dân làng đấu tố, kể tội địa chủ, cường hào ác bá, địa chủ có công giúp đỡ cách mạng, giúp đỡ dân nghèo (được ghi là địa chủ kháng chiến), đồng thời chia và hướng dẫn nông dân cấy thả ruộng đất. Chi bộ Đảng, chính quyền xã Phú Xuyên đã phân, giao nhà ở, trâu, bò, các công cụ phục vụ sản xuất trước đây đã tịch thu, trưng thu của địa chủ đến tay các hộ bản, cố nông. Thực hiện khẩu hiệu hành động: Bản cố nông phải đoàn kết chặt chẽ với trung nông, liên hiệp với phú nông, đánh đổ toàn bộ giai cấp địa chủ. Các Tòa án nhân dân được thiết lập ngay tại xã để xét xử những người bị quy là địa chủ gian ác, cường hào, phản động, khí thế đấu tranh của nông dân bùng lên mạnh mẽ, sôi nổi.

Thực hiện cải cách là một chủ trương đúng đắn, thể hiện quan điểm “Nhiệm vụ chống phong kiến phải kết hợp chặt chẽ với nhiệm vụ chống đế quốc”. Thắng lợi của cải cách ruộng đất là vô cùng quan trọng, nó đã đánh đổ hoàn toàn giai cấp địa chủ ở nông thôn, thực hiện khẩu hiệu “Người cày có ruộng”, người dân cả nước nói chung và Phú Xuyên nói riêng đã thoát khỏi ách áp bức, bóc lột phong kiến từ hàng nghìn năm trước, đưa nông dân lao động từ địa vị nô lệ lên địa vị thực sự làm chủ nông thôn, làm chủ ruộng đất, ước mơ từ nghìn đời nay của bao thế hệ nông dân Việt Nam đã thành hiện thực. Cuộc cải cách ruộng đất thực sự là một bước đi tất yếu của cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, công cuộc cải cách cũng mắc phải những sai lầm không nhỏ trong quá trình thực hiện: quy sai thành phần, hình thức đấu tố tả khuynh, xử lý

oan một số cán bộ, đảng viên... làm cho không khí làng xóm căng thẳng, nội bộ nhân dân mất đoàn kết, một bộ phận hoang mang không an tâm sản xuất.

Trước tình hình ấy, tháng 9-1956, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp lần thứ X (khóa II) và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kịp thời có những chủ trương để khắc phục, sửa chữa những sai lầm, hạn chế tối đa những khuyết điểm theo đúng tinh thần mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng, một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó rồi tìm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”.

Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và thư kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên và Huyện ủy Đại Từ, năm 1956, Phú Xuyên tiến hành sửa sai với sự giúp đỡ của Đoàn cán bộ do cấp trên cử về. Công tác sửa sai ở Phú Xuyên diễn ra một cách khẩn trương, sâu sắc và triệt để. Trước hết, các đồng chí đảng viên bị nghi oan, được phục hồi lại chức vụ và công quyền. Đoàn cán bộ sửa sai đã cùng với Chi bộ tổ chức cho nhân dân học tập, phát hiện những sai lầm, khuyết điểm trong thời gian trước. Những người bị quy sai thành phần, người bị quy sai được minh oan đều được xác minh cụ thể và sửa lại cho đúng, trả lại các quyền lợi chính trị, kinh tế cho người bị oan một cách thỏa đáng, hợp lý, hợp tình. Do được sự chỉ đạo chặt chẽ nên việc sửa chữa sai lầm diễn ra nhanh gọn, những mặt còn hạn chế trong cải cách ruộng đất được giải tỏa, không có điều gì đáng tiếc xảy ra, đoàn kết thôn xóm, đoàn kết nhân dân được giữ vững. Qua sửa sai đã tiến hành hạ thấp thành phần từ địa chủ xuống phú nông, từ phú nông xuống trung nông, còn lại đại bộ phận là bần nông và cố nông. Chi bộ, Ủy ban hành chính xã và các đoàn thể quần chúng được củng cố, kiện toàn. Sự thành công nhanh chóng của công tác sửa sai đã góp phần củng cố, tạo niềm tin vào Đảng trong dân chúng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

Năm 1956, đồng chí Lương Văn Đạt lên làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã thay đồng chí Đàm Trung Y. Năm 1957, đồng chí Lương Trung Chính làm Bí thư Chi bộ thay đồng chí Đỗ Mạnh Hân. Từ đó, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ Đảng xã

Phú Xuyên dần đi vào nền nếp. Kinh tế không ngừng được phát triển. Năm 1956, diện tích gieo cấy cả năm đạt 346,320ha, sản lượng đạt 554,669 tấn, năng suất trên ruộng 2 vụ đạt 31,8 tạ/ha.

Sau hơn 3 năm (1954-1957) khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, hoàn thành cải cách ruộng đất, Chi bộ Đảng xã Phú Xuyên đã lãnh đạo nhân dân vượt qua mọi khó khăn thử thách, phấn đấu giành nhiều thắng lợi quan trọng. Đời sống của quần chúng nhân dân được cải thiện và nâng cao, quyền làm chủ ruộng đất của nhân dân được xác lập. Xã hoàn thành sửa sai trong cải cách ruộng đất nên tư tưởng nhân dân sớm ổn định, tình hình nông thôn nhanh chóng trở lại bình thường, tinh thần đoàn kết trong Đảng, trong dân và giữa nhân dân được củng cố. Những kết quả đó sẽ thúc đẩy phong trào sản xuất, đặc biệt là phong trào xây dựng tổ đổi công, xây dựng hợp tác xã phát triển đưa Phú Xuyên bước vào con đường làm ăn tập thể mới.

2. Chi bộ Đảng Phú Xuyên lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa (1958-1960)

Tháng 11-1958, Hội nghị lần thứ 14 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Hội nghị đã thông qua kế hoạch cải tạo và phát triển kinh tế, văn hóa 3 năm (1958-1960) đặc biệt với chủ trương đưa nông dân vào làm ăn tập thể. Đại hội chỉ rõ đường lối cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa của Đảng đối với nông nghiệp là đưa nông dân từ làm ăn riêng lẻ đi dần từ tổ đổi công tiến lên hợp tác xã sản xuất nông nghiệp bậc thấp, tạo đà cho sự ra đời của hợp tác xã nông nghiệp bậc cao. Chủ trương hợp tác hóa nông nghiệp đi trước cơ giới hóa nông nghiệp, hợp tác hóa đi đôi với thủy lợi hóa nông nghiệp và tổ chức lại lực lượng lao động.

Năm 1958, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên và Huyện ủy Đại Từ, xã Phú Xuyên đã tiến hành bầu cử Hội đồng nhân dân xã lần thứ nhất kể từ ngày hòa bình lập lại trên miền Bắc. Hầu hết các cử tri trong xã đều hăng hái tham gia đi bầu cử để tìm người đại diện cho mình với tỷ lệ phiếu rất cao. Đây là một sự kiện có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với Phú Xuyên, kể từ đây bộ máy chính quyền xã đã chấm dứt giai đoạn lâm thời, việc tổ chức đã đi vào hệ thống, từng bước được củng cố và vững mạnh. Sau bầu cử, Hội đồng nhân dân xã đã họp để bầu Ủy ban hành chính xã nhiệm

kỳ mới. Ông Triệu Khánh Trung được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Hội nghị đề ra phương hướng, nhiệm vụ của địa phương, trong đó tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, vận động nhân dân xây tổ đổi công để giúp đỡ nhau về nhân công, giống, vốn, công cụ lao động sản xuất... giải quyết những khó khăn, tạo điều kiện gieo cấy đúng thời vụ, đồng thời đóng góp lương thực, thực phẩm cho Nhà nước.

Cũng trong năm 1958, được sự chỉ đạo và giúp đỡ của cấp trên, một đoàn cán bộ đã được cử về địa phương hướng dẫn, vận động nhân dân thực hiện phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp bậc thấp. Đây thực sự là con đường làm ăn tập thể của nông dân bước vào thời kỳ quá độ đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong năm 1958, toàn xã đã có 4 xóm vào hợp tác xã nông nghiệp là: Xóm Mẫn, xóm Sậy, xóm Mon và xóm Chuông. Đến năm 1959, có thêm 3 xóm: Xóm Khuôn Mồi, xóm Vẽ và xóm Quyên vào hợp tác xã nông nghiệp. Năm 1960, các xóm Đồng Giang, xóm Khuôn Ngàn, xóm Diêng vào hợp tác xã nông nghiệp.

Các hợp tác xã ở Phú Xuyên ra đời là kết quả của việc thi hành những chủ trương, đường lối của Đảng và Chính phủ về việc cải tạo cái cũ, xây dựng cái mới trong quan hệ sản xuất nhằm tạo lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp. Sự ra đời của các hợp tác xã nông nghiệp đã góp phần tăng năng suất, sản lượng lương thực, nâng cao đời sống của bà con xã viên. Năm 1958, diện tích gieo cấy cả năm đạt 352,9ha, đến năm 1959 đã tăng lên 365ha, sản lượng tăng từ 583,2 tấn (năm 1958) lên 777,9 tấn (năm 1960), năng suất trên ruộng 2 vụ đạt 30,92 tạ/ha (năm 1958) lên 42,13 tạ/ha (năm 1959).

Thực hiện chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc xây dựng “Ba ngọn cờ hồng” ở nông thôn, bên cạnh sự ra đời của hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng cũng được thành lập và đi vào hoạt động. Chi bộ Đảng do đồng chí Lương Trung Chính làm Bí thư đã vận động nhân dân đóng góp vốn vào hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tín dụng nhằm huy động tiền nhàn rỗi của nhân dân, giúp đỡ cho các hộ cần vay phát triển kinh tế sản xuất, ổn định đời sống.

Về công tác giáo dục, cơ sở vật chất đầu tư cho việc dạy và học của thầy, trò trong xã còn gặp nhiều khó khăn, nhưng được sự phối, kết hợp của các ban ngành, đoàn thể nên chất lượng học tập của học sinh đã đạt được những kết quả đáng khích

lệ. Bên cạnh đó, Chi ủy đã cùng với Ban Giám hiệu nhà trường tuyên truyền, vận động các gia đình tạo điều kiện để các cháu đến độ tuổi đi học được cấp sách tới trường.

Ban Y tế xã tổ chức thực hiện phong trào “Sạch làng, tốt ruộng”, phong trào xây dựng 3 công trình: giếng nước, nhà tắm, nhà tiêu. Công tác vệ sinh phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em có nhiều tiên bộ. Ý thức phòng bệnh của người dân được nâng lên rõ rệt. Các dịch cúm, đậu mùa, tiêu chảy đều được dập tắt kịp thời, bệnh sốt rét, xuất huyết được hạn chế.

Phong trào văn hóa, văn nghệ của xã luôn được Chi bộ Đảng và chính quyền quan tâm chỉ đạo. Các làng cũng thành lập các đội văn nghệ, để biểu diễn các tiết mục truyền thống, xây dựng các tiết mục ca ngợi cuộc sống mới, ca ngợi lao động sản xuất trên con đường làm ăn tập thể, ca ngợi những tấm gương anh hùng liệt sỹ đã hy sinh vì đất nước, đồng thời động viên nhân dân đoàn kết xây dựng đời sống mới, tiến bộ hơn.

Về công tác quốc phòng - an ninh, với tinh thần “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, “Tiền tuyến gọi, thanh niên Phú Xuyên lên đường” nên hàng năm đã có hàng trăm thanh niên tham gia làm nghĩa vụ quân sự, xã luôn đảm bảo 100% chỉ tiêu cấp trên giao.

Về công tác xây dựng Đảng, Chi bộ rất coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho các đồng chí cán bộ, đảng viên với tinh thần: Vô luận trong tình hình nào cũng không được xem nhẹ công tác xây dựng Đảng. Huyện ủy Đại Từ đã chỉ thị cho các cấp cơ sở đẩy mạnh việc chống tư tưởng tư sản, phê phán tư tưởng tiểu tư sản, quét sạch tư tưởng đế quốc - phong kiến, tư tưởng cá nhân, xây dựng lập trường giai cấp công nhân. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Chi bộ Đảng xã Phú Xuyên đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị trong Đảng và các tổ chức quần chúng, thi đua tìm hiểu về chủ nghĩa xã hội, làm gì để xây dựng chủ nghĩa xã hội, tìm hiểu về Đảng, về Bác Hồ... Do đó đã nâng cao giác ngộ của quần chúng nhân dân về chủ nghĩa xã hội và quyết tâm chống Mỹ, cứu nước trong đảng viên và quần chúng. Qua các đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng, Chi bộ đã bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất chính trị cho nhiều đoàn viên, thanh niên ưu tú, giới thiệu và kết nạp nhiều đồng chí đảng viên mới. Đây

vừa là cơ sở, vừa là động lực thúc đẩy phong trào thi đua sản xuất, tích cực chi viện cho tiền tuyến miền Nam.

Tiếp theo thắng lợi của việc thực hiện kế hoạch 3 năm khôi phục và bước đầu phát triển kinh tế - văn hóa (1955-1957), Chi bộ Đảng xã Phú Xuyên tiếp tục lãnh đạo nhân dân giành được nhiều thành tích trong việc thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa (1958-1960). Công cuộc cải tạo các thành phần kinh tế phi xã hội chủ nghĩa diễn ra nhanh chóng, lành mạnh và về cơ bản đã thu được thắng lợi. Diện mạo nông thôn Phú Xuyên đã có nhiều thay đổi, xã hội ổn định, người dân bước đầu làm quen với phương thức lao động tập thể, tình đoàn kết thôn xóm được phát huy. Các mặt sản xuất, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh được quan tâm lãnh đạo nên có những nét khởi sắc. Tổ chức Đảng và các đoàn thể quần chúng được củng cố, kiện toàn.

Tuy nhiên, việc lãnh đạo thực hiện kế hoạch 3 năm còn một số tồn tại, khuyết điểm, phong trào chưa thực sự vững chắc, việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật còn nhiều hạn chế. Những thắng lợi, những thành tích cũng như những hạn chế, thiếu sót, những kinh nghiệm thành công và thất bại sẽ là cơ sở để cán bộ, đảng viên và nhân dân Phú Xuyên bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), bước đầu xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội.

3. Đảng bộ xã Phú Xuyên được thành lập, lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965)

Ngày 5-9-1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội, Đại hội đã xác định rõ hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là: “Đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và tiến lên chủ nghĩa xã hội”.

Về xây dựng chủ nghĩa xã hội của miền Bắc, Đại hội xác định đường lối cơ bản là: Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ; đẩy mạnh đồng thời 3 cuộc cách mạng: cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng tư tưởng văn hóa, trong đó

cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt, nhằm đưa nước ta thành nước xã hội chủ nghĩa có nền công - nông nghiệp hiện đại, văn hóa và khoa học tiên tiến.

Để xây dựng miền Bắc thành hậu phương vững chắc, Đại hội đã đề ra đường lối chung và được cụ thể hóa trong kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) nhằm xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, đồng thời hoàn thành cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế, củng cố và tăng cường kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể, điều đó có tác dụng to lớn cổ vũ toàn Đảng, toàn dân trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

Từ năm 1960-1961, Chi bộ Đảng xã Phú Xuyên đã tiến hành nhiều hội nghị quan trọng tổng kết những kết quả đã đạt được trong giai đoạn đã qua đồng thời đưa ra những nghị quyết về xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt đẩy mạnh thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, trọng tâm là vấn đề cải tiến quản lý các hợp tác xã.

Tháng 7-1961, Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ V đề ra phương hướng phát triển nông nghiệp một cách nhanh, mạnh và vững chắc, làm cơ sở để phát triển công nghiệp. Chi bộ Đảng xã Phú Xuyên đã đón nhận, học tập và từng bước lãnh đạo tổ chức thực hiện và phân công đảng viên đến giải thích, phổ biến trong từng hợp tác xã.

Thời gian này, các hợp tác xã ở Phú Xuyên đẩy lên phong trào thi đua “Học tập và đua kịp hợp tác xã Đại Phong” (hợp tác xã điển hình ở Quảng Bình). Thực hiện chủ trương cải tiến cơ chế quản lý trong nông nghiệp, Chi bộ Đảng chỉ đạo sát sao hoạt động của các hợp tác xã, cử cán bộ và các hộ xã viên đi tham quan, khảo sát, học hỏi kinh nghiệm sản xuất ở các hợp tác xã điển hình để trao đổi kinh nghiệm, học tập cách làm ăn góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế. Sản xuất lương thực, thực phẩm, các mặt của đời sống xã hội của xã đều đạt và vượt mức đề ra.

Bên cạnh việc đẩy mạnh phát triển sản xuất, các hợp tác xã còn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho việc phát triển kinh tế như: nhà kho, xưởng sản xuất, chuồng trại chăn nuôi...

Đến tháng 4-1963, Phú Xuyên đã có 54 đảng viên, đủ điều kiện để thành lập Đảng bộ 2 cấp. Trên cơ sở đó, Tỉnh ủy Thái Nguyên ra quyết định thành lập Đảng bộ

xã Phú Xuyên thuộc huyện Đại Từ. Ngay sau đó, cũng trong năm 1963, Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ I (nhiệm kỳ 1963-1965) được tiến hành. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 10 đồng chí: Triệu Khánh Trung, Lương Văn Đạt, Đàm Văn Vĩnh, Nguyễn Văn Tại, Nông Văn Đức, Nguyễn Văn Bội, Lương Trung Tín, Chu Văn Canh, Tạ Văn Việt, Dương Văn Vạn. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, đồng chí Triệu Khánh Trung được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Văn Đạt được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Chu Văn Canh được bầu làm Thường vụ Đảng ủy.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất, Đảng bộ lãnh đạo quần chúng xã viên tiếp tục củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới, vận động tập thể hóa các tư liệu sản xuất, làm tốt công tác “Ba quản” (quản lý sản xuất, quản lý tư liệu sản xuất và quản lý phân phối theo phương thức xã hội chủ nghĩa). Các phong trào thi đua diễn ra rất sôi nổi trong các hợp tác xã bằng những việc làm cụ thể và thiết thực như: thả bèo hoa dâu, chống hạn, làm phân xanh, làm ruộng tăng sản... vận động phong trào cải tiến công cụ, xe cải tiến, cày bừa, cào cỏ cải tiến đã có tác dụng tăng năng suất và giải phóng sức lao động. Diện tích gieo trồng cả năm không ngừng được mở rộng, từ 372,8ha (năm 1963) lên 374,7ha (năm 1964), 505,8ha (năm 1965).

Trong giai đoạn phấn đấu thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, Đảng bộ và nhân dân trong xã đã hăng hái thi đua lao động sản xuất, phấn đấu hàng năm đều hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế nông nghiệp đối với Nhà nước.

Cùng với việc phát triển kinh tế, sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế ở Phú Xuyên được Đảng bộ, chính quyền quan tâm.

Trên lĩnh vực giáo dục, phong trào bổ túc văn hóa được tổ chức rộng khắp ở các thôn, xóm, hơn 90% số người trong độ tuổi được đi học. Tháng 7-1963, ông Lý Thanh - Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện Đại Từ đã ký quyết định thành lập Ban Xây dựng trường Cấp II Phú Xuyên, tạo điều kiện cho học sinh 3 xã Phú Xuyên, Yên Lãng, Thắng Lợi (Na Mao ngày nay) đến trường. Ban Xây dựng gồm có: đồng chí Nguyễn Thanh Cảnh - giáo viên trường Cấp II Bắc Đại Từ được điều động về làm Trưởng ban, có nhiệm vụ tổ chức và quản lý trường Cấp II Phú Xuyên, đồng chí Lương Văn Đạt - Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Phú Xuyên, đồng chí Chu Hồng Văn - Bí thư

Đảng ủy xã Yên Lãng, đồng chí Âu Nghệ An - Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Thăng Lợi. Ban Xây dựng trường có nhiệm vụ vận động nhân dân xây dựng trường để kịp ngày khai giảng năm học 1963-1964⁸.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tiếp tục được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Cơ sở vật chất lúc này còn nhiều khó khăn thiếu thốn, trang thiết bị còn thô sơ, nghèo nàn, lạc hậu nhưng đội ngũ cán bộ y tế của xã đã làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, hạn chế không để dịch bệnh xảy ra⁹.

Về văn hóa, hưởng ứng phong trào: “Xây dựng nền văn hóa mới, con người mới” do Huyện ủy phát động, Đảng bộ, chính quyền xã Phú Xuyên đã triển khai sâu rộng đến từng thôn xóm.

Phong trào văn nghệ quần chúng, thể dục, thể thao cũng được phát triển mạnh mẽ, đã chọn cử, bình xét được những xã viên ưu tú tiêu biểu của phong trào để biểu dương, khen thưởng.

Tháng 9-1963, xã Phú Xuyên đón đồng bào miền xuôi lên tham gia phát triển kinh tế từ xã Châu Giang (huyện Duy Tiên - tỉnh Hà Nam), gồm 15 hộ, có 4 đồng chí đảng viên, do ông Trần Văn Mở làm trưởng đoàn, đến khai khẩn khu Đồng Bành, Đồng Dầu, Đồng Cóc (thuộc xóm 11 ngày nay). Đến tháng 11-1967, sát nhập vào xóm Mẫn (nay là xóm 11).

Thực hiện nghị quyết của Đại hội Đảng bộ về xây dựng thể trận toàn dân, Đảng bộ, chính quyền xã tích cực chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động nhân dân luyện tập quân sự, nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu. Công tác bảo mật, phòng gian luôn được đảm bảo, nhân dân trong xã tích cực hưởng ứng Chi thị về: “Tăng cường công tác phòng không, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu” của Bộ Chính trị (tháng 6-1964).

⁸. Hiệu trưởng trường Cấp II Phú Xuyên qua các thời kỳ gồm các đồng chí: Nguyễn Hiệu, Phạm Xứng, La Văn Bình, Văn Đăng Xuyên, Trần Văn Bản, Nguyễn Thanh Cảnh, Hà Thủy, Hoàng Hiền, Nguyễn Hòe, Nguyễn Thị Phúc, Nguyễn Thanh Sơn, Bế Ngọc Việt, Hoàng Vân, Nguyễn Quốc Đoàn, Đào Minh Thường, Tạ Văn Hoạt, Lê Thị Loan.

⁹. Trạm trường Y tế của xã qua các thời kỳ là các ông Nguyễn Văn Tron, ông Nguyễn Quốc Thanh, bà Lục Thị Thu, bà Nguyễn Thị Lan, bà Nông Thị Liễu.

Trong công tác quốc phòng - an ninh, Đảng bộ đã lãnh đạo thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự đi vào nề nếp. Hàng năm, thanh niên trong độ tuổi nghĩa vụ quân sự đều hăng hái đi khám tuyển. Mỗi đợt giao quân, từ Đảng ủy, Ủy ban đến các ban ngành, đoàn thể, các hợp tác xã đều tổ chức chu đáo, có tặng phẩm cho người đi làm nhiệm vụ. Từ năm 1961-1965, có hàng trăm thanh niên lên đường nhập ngũ, ghi thêm một thành tích mới của Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên trong việc xây dựng quân đội tiến lên chính quy, hiện đại. Trong số nhiều thanh niên Phú Xuyên đi làm nghĩa vụ quân sự thời gian này, có một số được chọn vào đội hình huấn luyện để khi cần có thể vào chiến trường miền Nam chiến đấu.

Ở địa phương, phong trào bảo vệ trật tự trị an các thôn xóm được duy trì và phát triển, tạo không khí bình yên cho nhân dân yên tâm lao động và sản xuất. Dân quân, du kích Phú Xuyên tích cực hưởng ứng phong trào thi đua “Ba nhất”, vừa xung kích, vừa làm nòng cốt trong lao động, vừa thường xuyên tuần tra canh gác, thực hiện tốt chương trình giáo dục chính trị và huấn luyện quân sự. Một số cán bộ, đảng viên vừa có thành tích trong lãnh đạo, vừa trực tiếp lao động sản xuất, tích cực hoạt động dân quân du kích, được bầu làm chiến sĩ thi đua.

Công tác xây dựng Đảng thường xuyên được triển khai và hoạt động có hiệu quả. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy và Huyện ủy nhanh chóng đi vào thực tiễn địa phương. Công tác sinh hoạt Đảng ngày càng đi vào nề nếp, công tác phát triển Đảng đạt kết quả tốt. Đến cuối năm 1965, qua phong trào thi đua thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, nhiều quần chúng ưu tú đã được kết nạp vào Đảng.

Trong hơn 10 năm kể từ khi hòa bình lập lại (1954-1965), đứng trước muôn vàn khó khăn phức tạp, Chi bộ và sau này là Đảng bộ xã Phú Xuyên đã lãnh đạo nhân dân nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, hoàn thành cuộc phát động quần chúng nhân dân giảm tô và cải cách ruộng đất, hoàn thành cơ bản công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế, từng bước xóa bỏ quan hệ sản xuất cũ, bước đầu xây dựng quan hệ sản xuất mới và một số cơ sở vật chất, kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội.

Cải cách ruộng đất thắng lợi đã đưa nông dân toàn xã lên làm chủ ruộng đồng, làm chủ cuộc sống của mình. Thắng lợi trong công tác sửa sai và hợp tác hóa nông nghiệp đã tạo nên một sức mạnh mới để Phú Xuyên bắt tay vào xây dựng các công trình thủy lợi và bước đầu xây dựng được những cơ sở vật chất cơ bản cho chủ nghĩa xã hội. Đến cuối kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, gần 100% hộ nông dân trong toàn xã đã tham gia hợp tác xã nông nghiệp. Kỹ thuật canh tác đạt được nhiều tiến bộ từ khâu giống đến nông cụ nên năng suất và sản lượng cây trồng tăng đều qua hàng năm.

Hầu hết các hộ là thợ thủ công nghiệp và tiểu thương đều gia nhập các hợp tác xã. Mạng lưới mậu dịch và hợp tác xã mua bán phát triển. Bộ mặt nông thôn Phú Xuyên sau 10 năm đã có những chuyển biến tích cực.

Trên cơ sở sản xuất phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của người dân Phú Xuyên cũng được cải thiện rõ rệt. Con em các gia đình trong xã hầu hết đều được đến trường. Các trường học và trạm xá xã đã được đầu tư xây dựng về cơ sở vật chất và trang thiết bị. Công tác vệ sinh phòng bệnh đã phát triển thành phong trào sâu rộng trong quần chúng.

Công tác bảo vệ trị an và quốc phòng được đảm bảo. Lực lượng dân quân và công an xã luôn làm tròn nhiệm vụ huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu, đồng thời là nòng cốt trong phong trào lao động sản xuất của hợp tác xã.

Chi bộ và sau này Đảng bộ xã không ngừng lớn mạnh cả về tư tưởng và tổ chức, năng lực quản lý, điều hành của chính quyền được nâng lên. Từ lãnh đạo kháng chiến chuyển sang lãnh đạo khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa. Đảng bộ xã Phú Xuyên phát triển cả về số lượng, nâng cao chất lượng và năng lực lãnh đạo, đã thu được những kết quả tốt đẹp, đáp ứng được yêu cầu của cách mạng trong tình hình mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Phú Xuyên đã đoàn kết, thi đua lập nhiều thành tích trong cải cách ruộng đất và sửa sai, trong hợp tác hóa nông nghiệp và thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965).

Sau 10 năm (1954-1965) tích cực triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng; các chỉ thị của Tỉnh ủy, Huyện ủy và của Đảng bộ xã Phú Xuyên qua các kỳ Đại hội, Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên đã giành được những thành tựu đáng kể: hoàn thành

khôi phục kinh tế, phát triển kinh tế - xã hội, cải tạo xã hội chủ nghĩa. Tính đến năm 1965, 100% số hộ nông dân vào hợp tác xã, nền kinh tế phát triển toàn diện, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện, quốc phòng - an ninh được đảm bảo... những điều đó không chỉ làm thay đổi sâu sắc bộ mặt nông thôn Phú Xuyên mà còn là động lực, là nguồn cổ vũ để nhân dân Phú Xuyên bước vào giai đoạn cách mạng mới. Những thành tích của Phú Xuyên còn chứng minh đường lối lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ta là đúng đắn, kịp thời; Đảng bộ xã biết vận dụng một cách linh hoạt vào tình hình thực tế tại địa phương, thể hiện sự nỗ lực vượt bậc, ý thức trách nhiệm to lớn của tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng, tạo tiền đề vững chắc để nhân dân Phú Xuyên tiếp tục tiến lên trong những năm tiếp theo.

II. ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN VỪA SẢN XUẤT, VỪA CHIẾN ĐẤU CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ, ĐẨY MẠNH CHI VIỆN CHO CHIẾN TRƯỜNG MIỀN NAM, GÓP PHẦN GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC (1965-1975)

1. Cùng quân dân miền Bắc đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của giặc Mỹ, tích cực chi viện cho tiền tuyến miền Nam (1965-1968)

Trước nguy cơ phá sản hoàn toàn của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, đế quốc Mỹ điên cuồng thực hiện chiến lược “Chiến tranh cục bộ” với việc ồ ạt đưa quân đội viễn chinh Mỹ, quân đội các nước chư hầu vào tham chiến tại chiến trường miền Nam Việt Nam. Đồng thời mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc nhằm đẩy mạnh chiến tranh xâm lược nước ta, ngăn chặn sự chi viện của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam. Tháng 8-1964, đế quốc Mỹ dựng lên “Sự kiện Vịnh Bắc bộ” nhằm phát động cuộc chiến tranh leo thang phá hoại ra miền Bắc bằng không quân và hải quân. Tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại lần này, đế quốc Mỹ muốn ngăn chặn nguồn hàng tiếp tế từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam, phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm lung lay ý chí chống Mỹ cứu nước của dân tộc Việt Nam. Trước tình hình đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi: “Không có gì quý hơn độc lập tự do, quyết tâm đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ”.

Tháng 3-1965, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ XI (khóa III) đã ra Nghị quyết “Xây dựng miền Bắc, kết hợp chặt chẽ xây dựng kinh tế và tăng cường quốc phòng, kiên quyết bảo vệ miền Bắc đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại và phong tỏa bằng không quân và hải quân của địch, chuẩn bị sẵn sàng để đánh bại địch... ra sức động viên lực lượng của miền Bắc chi viện cho miền Nam”.

Ngày 3-3-1965, thực hiện chủ trương đón đồng bào miền xuôi lên tham gia phát triển kinh tế - văn hóa miền núi, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Phú Xuyên đã đón tiếp bà con nhân dân xã Chính Lý (huyện Lý Nhân - tỉnh Hà Nam) lên xây dựng kinh tế mới và tạo điều kiện cho toàn bộ số hộ và nhân khẩu nhanh chóng ổn định cuộc sống, tập hợp, tổ chức thành lập hợp tác xã Chính Phú do ông Lê Văn Cầu làm Chủ nhiệm¹⁰. Đồng bào miền xuôi lên khai hoang mang theo nhiều kinh nghiệm sản xuất và phong tục tập quán tốt đẹp đã cùng nhân dân trong xã góp phần xây dựng và đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Cũng trong năm 1965, thực hiện chủ trương của Huyện ủy Đại Từ, Đảng bộ xã Phú Xuyên tiến hành Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1965-1967). Đại hội tiến hành xem xét mọi mặt trong xã, đặc biệt chú trọng đến vấn đề hợp tác xã, thúc đẩy phong trào do huyện phát động, vấn đề chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Từ đó, Đại hội đề ra Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn (1965-1967): Đẩy mạnh phát triển kinh tế nông nghiệp, thủ công nghiệp, lấy sản xuất nông nghiệp làm trọng tâm. Tăng cường công tác phòng tránh địch, đáp ứng yêu cầu của tiền tuyến và đảm bảo đời sống nhân dân, chăm lo củng cố Đảng, chính quyền và các tổ chức quần chúng khác. Phát động phong trào thi đua yêu nước trong toàn Đảng, toàn dân vì miền Nam ruột thịt với nội dung là “Hậu phương thi đua với tiền tuyến lớn”.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II nhiệm kỳ 1965-1967 gồm 10 đồng chí: Lương Văn Đạt, Đàm Văn Vĩnh, Nguyễn Văn Tại, Nguyễn Ngọc Khang, Chu

¹⁰. Danh sách chủ nhiệm Hợp tác xã Chính Phú qua các thời kỳ gồm: Ông Lê Văn Cầu (1965-1968), Đỗ Hữu Lực (1968-1970), Trần Văn Tèo (1970-1971), Lê Văn Cầu (1972-1975), Trần Văn Tèo (1976-1979), Phạm Đức Chiến (1979-1982), Lê Văn Cầu (1982-1984), Vũ Văn Khôi (1984-1986), Đỗ Văn Toàn (1987-1988), Trần Đức Đạo (1988-1992), Lê Thanh Tình (1992-1996).

Văn Canh, Nông Văn Đức, Nguyễn Văn Bột, Lương Thị In, Lương Thị Thang, Lê Văn Cầu.

Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng chí Lương Văn Đạt được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đàm Văn Vĩnh được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Chu Văn Canh làm Thường trực Đảng ủy.

Quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Đại Từ. Đảng bộ xã Phú Xuyên tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng nhằm đề ra các nhiệm vụ: Đẩy mạnh phong trào thi đua, vừa sản xuất, vừa chiến đấu; vững tay cày, chắc tay súng. Củng cố các hợp tác xã, thực hiện tốt 3 cuộc cách mạng ở nông thôn nhằm thúc đẩy sản xuất phát triển, củng cố hậu phương vững mạnh trên cả 3 mặt kinh tế, chính trị, quốc phòng. Săn sàng chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam, xây dựng Đảng vững mạnh, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Để thực hiện tốt chủ trương trên, trước hết Đảng bộ đã tổ chức cho đảng viên học tập tài liệu “Chống chủ nghĩa cá nhân” có liên hệ kiểm điểm từng đảng viên nhằm giải quyết tư tưởng ngại khó khăn gian khổ, sợ hy sinh, trên cơ sở đó đẩy mạnh các mặt công tác, sản xuất và chiến đấu. Tiếp tục vận động cải tiến quản lý hợp tác xã nông nghiệp vòng II, đưa hợp tác xã từ quy mô nhỏ lên quy mô lớn, tiến tới hợp nhất toàn xã có 1 hợp tác xã nông nghiệp. Song song với việc hoàn thiện hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã tín dụng và hợp tác xã mua bán tiếp tục được củng cố hoạt động, bước đầu đã mang lại những hiệu quả đáng kể. Vận động xã viên góp công phần và gửi tiền tiết kiệm để hợp tác xã mua bán có vốn kinh doanh các mặt hàng thiết yếu như: muối, dầu hỏa, thuốc lào và các nhu yếu phẩm khác... phục vụ cho đời sống của bà con nhân dân trong xã.

Mặt khác, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân tiếp tục cải tiến công cụ lao động sản xuất và áp dụng khoa học - kỹ thuật vào quá trình canh tác nhằm mang lại năng suất cao, chất lượng tốt. Phong trào làm thủy lợi vẫn được duy trì thường xuyên như đào đắp thêm hồ nhỏ, nạo vét mương máng, bờ vùng, bờ thửa...

Hầu hết các hợp tác xã đều có chuồng trại chăn nuôi lợn. Tuy nhiên, do chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc chăm sóc và áp dụng các biện pháp lai tạo giống mới nên chưa mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Tháng 12-1965, Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 12 (khóa III) xác định nhiệm vụ của miền Bắc: “Đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, động viên sức người, sức của chi viện cho tiền tuyến miền Nam...”. Thực hiện chủ trương của Đảng với quyết tâm “Chắc tay súng, vững tay cày”, bám ruộng để sản xuất và chiến đấu, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên xác định nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn này là: Cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu - phục vụ chiến đấu và đẩy mạnh sản xuất. Từ đó, Đảng bộ tích cực chỉ đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thi đua hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ được giao.

Từ cuối năm 1965 đến năm 1968, đế quốc Mỹ điên cuồng ném bom xuống miền Bắc gây nhiều thiệt hại cho nhân dân. Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên đã dũng cảm đối phó với địch, sẵn sàng chiến đấu tiêu diệt máy bay hiện đại của địch xâm phạm bầu trời quê hương. Được nhân dân và Huyện đội giúp đỡ, các đơn vị đã có đủ vũ khí và tập luyện kỹ thuật, chiến thuật, bắn phá máy bay Mỹ, tổ chức trực chiến 24/24 giờ trên địa bàn xã, báo động khi có máy bay Mỹ đến, đánh trả khi có điều kiện cho phép.

Đây là giai đoạn đặc biệt khó khăn của nhân dân miền Bắc nói chung và nhân dân Phú Xuyên nói riêng khi đồng thời phải thực hiện hai nhiệm vụ: vừa sản xuất, vừa chiến đấu và đồng thời phải chi viện cho chiến trường miền Nam. Nhận thức rõ điều này, Đảng bộ xã cùng toàn thể nhân dân bằng sự phấn đấu và nỗ lực phi thường đã hoàn thành được các chỉ tiêu lương thực đề ra. Mặc dù gặp phải những khó khăn do thiên tai, sâu bệnh phá hoại mùa màng, nguồn nhân lực địa phương giảm (do một số người đi thanh niên xung phong, đi bộ đội phục vụ chiến đấu và chiến đấu ở các chiến trường khác chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ) nhưng trong những năm tháng chiến tranh ác liệt, tình hình sản xuất ở Phú Xuyên vẫn tiếp tục phát triển và có những thành tựu đáng ghi nhận.

Tháng 7-1966, tại Hội nghị Chính trị đặc biệt, Hồ Chủ tịch khẳng định thêm một lần nữa: “Không có gì quý hơn độc lập tự do”. Hai nhiệm vụ lớn của toàn Đảng, toàn

dân là: xây dựng, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa đi đôi với đấu tranh thống nhất đất nước.

Đảng bộ xã Phú Xuyên tập trung xây dựng Đảng ngày một lớn mạnh và trưởng thành, số lượng đảng viên ngày một tăng cả về số lượng và chất lượng. Các hợp tác xã nông nghiệp, các đội sản xuất đều có chi bộ sinh hoạt. Đặc biệt, cán bộ, đảng viên rèn luyện theo yêu cầu bốn tốt, hàng tháng có kiểm điểm cụ thể và định kỳ kiểm điểm trước nhân dân, được nhân dân thẳng thắn góp ý, cán bộ, đảng viên đều nghiêm túc tiếp thu sửa chữa.

Để đảm bảo tính mạng cho nhân dân, Đảng bộ, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc xã Phú Xuyên đã lãnh đạo nhân dân đào hầm hào trú ẩn, phòng chống bom đạn và tránh máy bay địch. Các trường học, trạm y tế cũng được sơ tán đến những nơi an toàn, xung quanh được đào hào, đắp lũy để tránh bom đạn của kẻ thù. Các em học sinh đi học đội mũ rơm để tránh bom bi của giặc Mỹ, bàn ghế là những đoạn luồng tre ghép lại, tuy cơ sở vật chất thiếu thốn song chất lượng dạy và học vẫn được đảm bảo.

Trong thời gian này, Phú Xuyên sôi nổi các phong trào thi đua yêu nước: “Nhà nhà thi đua. Người người thi đua. Ta nhất định thắng. Địch nhất định thua”, “Làm ngày không đủ tranh thủ làm đêm”... nhân dân địa phương đã xây dựng được ý thức sẵn sàng chiến đấu, coi đồng ruộng là chiến trường, máy bay giặc đến thì ẩn nấp, máy bay đi lại tiếp tục sản xuất. Hàng ngày, xã viên ra đồng theo hiệu lệnh kèn, dân quân mang theo súng khi cùng nhân dân sản xuất trên đồng ruộng.

Năm 1967, Đảng bộ lãnh đạo hợp nhất các hợp tác quy mô xóm thành hợp tác xã quy mô liên xóm:

- Xóm Chuông, xóm Vẽ thành một hợp tác xã do ông Nguyễn Văn Tại làm Chủ nhiệm.

- Xóm Mẫn, xóm Sậy thành một hợp tác xã do ông Trần Văn Long làm Chủ nhiệm.

- Xóm Mon, xóm Điện thành một hợp tác xã do ông Dương Thanh Chớ làm Chủ nhiệm.

- Xóm Đồng Giang, xóm Khuôn Ngàn, xóm Khuôn Môi thành một hợp tác xã do ông Chu Văn Bạo làm Chủ nhiệm.

- Xóm Quyên thành lập hợp tác xã do ông Đỗ Mạnh Hân làm Chủ nhiệm.
- Xóm Tân Lập thành lập hợp tác xã do ông Dương Văn Lý làm Chủ nhiệm.

Trong hoàn cảnh chiến tranh, các hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã tín dụng gặp nhiều khó khăn. Tuy vậy các thành viên trong Ban Quản trị vẫn luôn cố gắng hoàn thành tốt công việc, phát huy chức năng của hợp tác xã, hỗ trợ đắc lực cho nông nghiệp và nông dân sản xuất phát triển, giúp đỡ xã viên giải quyết kịp thời những khó khăn trong đời sống. Diện tích gieo trồng năm 1967 đạt 412,3ha, năm 1968 đạt 404,5ha. Năng suất lúa tăng từ 44,88 tạ/ha (năm 1967) lên 48,55 tạ/ha (năm 1968). Sản lượng lương thực tăng từ 968,5 tấn (năm 1967) lên 1.010,9 tấn (năm 1968).

Để phục vụ chiến đấu, phục vụ đời sống nhân dân, ngành thương nghiệp mà chủ lực là hợp tác xã mua bán đã hoạt động tích cực. Các cửa hàng phải sơ tán địa điểm để tránh bị đánh phá. Nhân viên phải vượt qua những mục tiêu trọng điểm đánh phá của đế quốc Mỹ để đưa hàng về phục vụ nhân dân, nhất là những mặt hàng cần thiết cho sinh hoạt hàng ngày.

Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế trong thời gian này có nhiều chuyển biến tích cực. Trong những năm chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, công tác văn hóa thông tin đã góp phần giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nêu cao tinh thần yêu nước, xây dựng ý chí quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Các xóm đều có các đội văn nghệ xung kích biểu diễn với tinh thần “Tiếng hát át tiếng bom” động viên nhân dân phấn khởi thực hiện tốt nghĩa vụ công dân.

Mặc dù trong hoàn cảnh chiến tranh, gặp nhiều khó khăn về phòng học, phải sơ tán đi nhiều địa điểm để đảm bảo an toàn song nhà trường vẫn đảm bảo chất lượng giảng dạy, học tập.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngày càng được cải thiện. Năm 1966, trạm xá xã Phú Xuyên được thành lập tại xóm Quyên do ông Nguyễn Văn Tron làm Trạm trưởng. Cán bộ y tế xã đã giúp nhân dân làm tốt công tác phòng và chữa bệnh. Mặt khác, cán bộ y tế đã làm tốt công tác cứu thương, tải thương để phục vụ chiến đấu và sản xuất. Nhờ đó, sức khỏe của nhân dân được đảm bảo.

Năm 1967, Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ III nhiệm kỳ 1967-1969 được tổ chức. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 12 đồng chí: Chu Văn Canh,

Đàm Văn Vĩnh, Nông Văn Đức, Nguyễn Ngọc Khang, Đỗ Thanh Du, Nguyễn Văn Tại, Lương Thị In, Nguyễn Văn Bột, Tạ Văn Việt, Chu Văn Bạo, Lê Văn Cầu, Nguyễn Thị Tâm.

Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Đồng chí Chu Văn Canh được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Đức được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Đỗ Thanh Du được bầu làm Thường vụ Đảng ủy.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy Đảng và chính quyền, phong trào “Ba sẵn sàng” của thanh niên được phát động rộng rãi trong toàn xã. Trong phong trào này, đã có rất nhiều đoàn viên thanh niên làm đơn tình nguyện ba sẵn sàng (sẵn sàng nhập ngũ, sẵn sàng đi bất cứ đâu và làm bất cứ nhiệm vụ gì Tổ quốc yêu cầu). Sau khi Hội Phụ nữ huyện Đại Từ phát động phong trào “ba đảm đang”, Phú Xuyên có hàng trăm chị em ghi tên tham gia. Các đội “Ba đảm đang” của phụ nữ không những đảm nhiệm công việc nặng nhọc trong các hợp tác xã, mà còn tích cực giúp đỡ những gia đình có chồng con đi chiến đấu, tạo điều kiện cho nam giới khỏe mạnh yên tâm đi tòng quân giết giặc, cứu nước. Hội mẹ chiến sĩ xã phân thành từng nhóm theo khu vực để giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sỹ và tổ chức thăm hỏi động viên, tặng quà bộ đội ở các trận địa. Các cụ phụ lão đảm nhận động viên con cháu đi bộ đội, thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước, tham gia dân quân du kích và làm nòng cốt trong phong trào trồng cây. Đội thiếu niên và học sinh các trường đẩy mạnh phong trào “Nghìn việc tốt”, chăm sóc trâu bò béo khỏe.

Ngày 1-11-1968, trước tổn thất nặng nề trên chiến trường Việt Nam và trước áp lực của công chúng, Tổng thống Mỹ Giôn-xơn buộc phải tuyên bố ngừng ném bom bắn phá miền Bắc, cùng với đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và đại diện Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ngồi vào bàn đàm phán tại Hội nghị bốn bên ở Pa-ri (Pháp). Trước diễn biến có nhiều thay đổi phức tạp, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi quân dân cả nước đề cao cảnh giác, quyết tiến lên giành thắng lợi không lùi bước trước bất kỳ thử thách, khó khăn nào. Người chỉ rõ: “Quân và dân miền Bắc quyết ra sức thi đua yêu nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội và làm tròn nghĩa vụ của mình đối với đồng bào miền Nam ruột thịt”.

Miền Bắc tạm thời không còn chiến tranh phá hoại, Đảng bộ xã Phú Xuyên lãnh đạo các ngành, các cấp quyết tâm chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, thủ công nghiệp, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho nền kinh tế trong xã, đảm bảo đời sống nhân dân, tăng cường công tác xây dựng Đảng. Cuối năm 1968, Đảng bộ chỉ đạo hợp nhất các hợp tác xã quy mô vừa và nhỏ thành 2 hợp tác xã lớn: Hợp tác xã Phú Sơn do ông Nguyễn Văn Tại làm Chủ nhiệm, Hợp tác xã Phú Giang do ông Chu Văn Báo làm Chủ nhiệm.

Nhìn chung, nhờ chủ động chuẩn bị và sẵn sàng chiến đấu nên cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (1964-1968) không làm ảnh hưởng nhiều đến cơ sở vật chất của Phú Xuyên. Mọi công tác, hoạt động của đoàn thể ngày càng được đẩy mạnh, góp phần cùng nhân dân miền Bắc tạo ra một tiềm lực lớn về sức người, sức của cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam.

2. củng cố hậu phương lớn vững mạnh, góp phần đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ (1969-1972)

Đầu năm 1969, vừa trúng cử Tổng thống và chính thức bước vào Nhà Trắng, Ních-xon cho áp dụng thí điểm chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” tại miền Nam Việt Nam, tiếp tục gây ra nhiều tội ác đối với nhân dân ta. Ở miền Bắc, dù tuyên bố ngừng ném bom nhưng Mỹ vẫn ngày đêm dùng máy bay trinh sát và có nhiều hành động khiêu khích nhằm chuẩn bị cho những bước phiêu lưu quân sự mới.

Tranh thủ miền Bắc không bị đánh phá, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ trước mắt đối với miền Bắc là phải tranh thủ tận dụng điều kiện thuận lợi để khôi phục và phát triển sản xuất, đẩy mạnh tốc độ xây dựng chủ nghĩa xã hội, tăng cường tiềm lực kinh tế, quốc phòng; đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu nếu đế quốc Mỹ thực hiện âm mưu phá hoại mới.

Từ trong chiến tranh ác liệt bước ra tuy chưa có hòa bình thực sự nhưng không khí thi đua công tác sản xuất đã sôi nổi hẳn lên. Thêm vào đó, từ cuối năm 1968 đến đầu năm 1969 Đảng bộ xã Phú Xuyên lại tiếp tục mở nhiều đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn về cuộc vận động: “Không ngừng nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng ở nông thôn”, tiếp tục xây dựng Đảng bộ, thực hiện “Bốn tốt”, cuộc vận động “Chấn chỉnh quản lý tư liệu sản xuất và khoán trong hợp tác xã nông nghiệp”, tuyên

truyền phổ biến Điều lệ trong hợp tác xã nông nghiệp; các cuộc sinh hoạt báo công, bình công chống Mỹ cứu nước được tiến hành thường xuyên.

Năm 1969, Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ IV nhiệm kỳ 1969-1971 được tiến hành. Đánh giá về những thành tích đạt được, Đại hội phấn khởi nhận thấy trong nhiệm kỳ 1967-1969, Đảng bộ đã lãnh đạo quần dân xã nhà chuyển hướng kịp thời mọi công tác, sinh hoạt từ thời bình sang thời chiến, vững vàng trong sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu, chi viện cho tiền tuyến và giữ vững mọi mặt công tác, có mặt phát triển hơn cả trước chiến tranh như thủy lợi, việc áp dụng kỹ thuật trong nông nghiệp. Đại hội cũng đã nghiêm khắc kiểm điểm những tồn tại và yếu kém. Đặc biệt, Đại hội tập trung phân tích những ưu, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng khối đại đoàn kết trong Đảng. Trên cơ sở đó, Đại hội nhấn mạnh trong những năm tới cần phải đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động xây dựng Đảng bộ “Bốn tốt”, đảm bảo cho mọi mặt sản xuất và chiến đấu thắng lợi. Đồng thời, Đại hội đề xuất cần phải quyết tâm khắc phục những yếu kém trong công tác đảm bảo giao thông vận tải phục vụ quốc phòng và sản xuất, quyết tâm làm tốt hơn, nhiều hơn công tác thủy lợi, phân bón, khai hoang trồng màu, phát triển thủ công nghiệp, củng cố hợp tác xã. Bên cạnh đó, cần phải hết sức đảm bảo tốt công tác phòng không nhân dân, bảo vệ trị an, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu có hiệu quả trong bất cứ tình huống nào.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV gồm 12 đồng chí: Chu Văn Canh, Nông Văn Đức, Nguyễn Văn Mậu, Nguyễn Ngọc Khang, Đỗ Thanh Du, Chu Văn Bạo, Trần Thanh Long, Tạ Văn Việt, Nguyễn Thị Thu, Nguyễn Thị Thuần, Dương Tiến Lạng, Dương Thanh Chớ.

Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Chu Văn Canh được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Đức được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Đỗ Thanh Du được bầu làm Thường vụ Đảng ủy.

Cũng trong thời gian này, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên tích cực hưởng ứng phong trào 3 mũi tiến công: Giải phóng giao thông, mở rộng diện tích canh tác, đào đắp thủy lợi nội đồng. Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, với lực lượng dân quân làm nòng cốt, hợp tác xã thi đua phục hồi ruộng đất hoang hóa, rà phá bom mìn chưa nổ, gieo cấy hết diện tích lúa đông xuân. Đặc biệt, xã đã tập trung chỉ

đạo đẩy mạnh phong trào làm cỏ, sục bùn, chăm sóc lúa nên vụ chiêm rét và vụ mùa năm 1969, diện tích, năng suất và sản lượng đều đạt cao.

Mặt khác, để giải quyết những khó khăn vướng mắc trong hợp tác xã, Đảng bộ đã chỉ đạo tuyên truyền phổ biến Điều lệ hợp tác xã với việc “Chấn chỉnh ba khoán và quản lý ruộng đất”. Nhờ đó, hợp tác xã đã hoàn thành công tác kiểm kê, quyết toán đúng thời hạn, hạn chế phần nào những tiêu cực trong ăn chia phân phối, quản lý ruộng đất, quản lý tài vụ.

Trong lúc Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên đang phấn khởi trước những thành tựu cách mạng đạt được, ra sức thi đua chào mừng kỷ niệm ngày Quốc khánh 2-9 thì được tin Bác Hồ - vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của chúng ta qua đời. Đây là một tổn thất vô cùng lớn lao đối với nhân cả nước nói chung và Phú Xuyên nói riêng. Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên đã tiến hành tổ chức lễ truy điệu Bác trong niềm tiếc thương vô hạn. Toàn thể Đảng bộ và nhân dân trong xã biến đau thương thành hành động cách mạng, nguyện thề sẽ noi theo tấm gương vĩ đại và quyết tâm ra sức thực hiện trọn vẹn Di chúc thiêng liêng của Người.

Thông qua học tập Di chúc của Người, đa số đảng viên trong xã đã thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng trong công tác, lao động sản xuất, học tập và sinh hoạt hàng ngày. Cũng qua đợt học tập này, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã nêu bật được vai trò lãnh đạo của mình, tăng cường được khối đại đoàn kết toàn dân, tạo được niềm tin của quần chúng nhân dân vào vai trò lãnh đạo của Đảng. Hầu hết các đồng chí đảng viên đã tự giác thực hiện 6 dứt điểm, đó là: không trốn tránh nghĩa vụ quân sự, động viên con em gia nhập bộ đội; tự giác tương trợ và giúp đỡ lẫn nhau để thanh toán nợ nần của tập thể; tham gia nhiều ngày công đối với đội sản xuất; mạnh dạn đấu tranh với những người sử dụng chức quyền để tham ô, lợi dụng; giữ gìn đoàn kết nội bộ.

Từ năm 1969-1971, đế quốc Mỹ tạm ngừng ném bom đánh phá miền Bắc. Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy Thái Nguyên và Huyện ủy Đại Từ, Phú Xuyên nhanh chóng đi vào khắc phục hậu quả chiến tranh, ra sức phát triển sản xuất. Năm 1970, Đảng bộ đã chỉ đạo các hợp tác xã tổ chức cho xã viên học tập điều lệ hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Thông qua đợt học tập này đã góp phần nâng cao

ý thức làm chủ tập thể của xã viên, nâng cao trình độ quản lý và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, thúc đẩy phong trào thi đua lao động sản xuất trong hợp tác xã nông nghiệp.

Bên cạnh đó, Đảng bộ xã đã tập trung chỉ đạo bà con xã viên thực hiện hoàn chỉnh công tác thủy nông (chú trọng đến hệ thống mương máng), cải tiến công tác quản lý hợp tác xã, tiếp thu và ứng dụng khoa học - kỹ thuật mới, cụ thể là đưa giống lúa có năng suất cao vào sản xuất. Phong trào trồng cây xanh và làm phân bón phát triển mạnh mẽ, rộng khắp, việc nhân thả bèo hoa dâu cũng được áp dụng đồng loạt... do đó năng suất lúa của xã được tăng đều qua các năm, từ 41,11 tạ/ha (năm 1970) lên 45,21 tạ/ha (năm 1971), 45,78 tạ/ha (năm 1972).

Tháng 3-1970, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 195 về cuộc vận động “Nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh”. Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, các Đảng bộ xã Phú Xuyên đề ra nhiều kế hoạch, biện pháp cụ thể để rèn luyện đảng viên. Trên mọi lĩnh vực lao động, sản xuất, công tác và học tập, cán bộ, đảng viên đã tích cực đấu tranh chống những tư tưởng tiêu cực, bảo thủ, ngại khó khăn gian khổ để vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Từ năm 1971 trở đi, công tác tự phê bình và phê bình đã trở thành nhiệm vụ thường xuyên của đảng viên trong toàn Đảng bộ. Cứ 6 tháng hoặc 1 năm, Đảng bộ xã Phú Xuyên lại tiến hành xếp loại đảng viên theo 4 yêu cầu của Trung ương Đảng quy định. Trong nhiều năm liền, Đảng bộ xã Phú Xuyên được xếp loại là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Từ những năm 1970-1971, quân và dân ta liên tiếp giành được những thắng lợi lớn trên mặt trận quân sự, chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mỹ từng bước bị phá sản. Tháng 5-1971, Hội nghị Bộ Chính trị đã chỉ rõ: Ta phải kịp thời nắm thời cơ lớn, giành thắng lợi quyết định trong năm 1971. Tiếp đó, tháng 6-1971, Hội nghị Quân sự Trung ương nêu quyết tâm đẩy mạnh tiến công trên cả ba vùng chiến lược, tạo nên bước chuyển biến căn bản làm thay đổi cục diện chiến trường. Thực hiện chủ trương đó, Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên nhanh chóng bắt tay vào công việc chuẩn bị cho cuộc tiến công chiến lược của toàn dân tộc.

Thành quả phấn đấu của Đảng bộ xã Phú Xuyên trong thời gian qua được thể hiện rõ nhất là: Công tác xây dựng và phát triển kinh tế xã hội, công tác tổ chức, công

tác xây dựng Đảng, hoàn thành nghĩa vụ chi viện sức người, sức của cho sự nghiệp chống Mỹ cứu nước. Mặc dù đời sống của nhân dân còn gặp rất nhiều khó khăn nhưng với quyết tâm: “Tiền tuyến gọi, hậu phương sẵn sàng”, “Thóc không thiếu một cân quân không thiếu một người”, thanh niên Phú Xuyên đã noi gương các thế hệ cha anh đi trước lên đường đánh giặc.

Phong trào văn hóa, xã hội được thực hiện tốt. Các trường học đảm bảo và duy trì việc dạy tốt, học tốt. Trạm xá xã đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân. Các đoàn thể như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ đều hoạt động ngày càng có hiệu quả và vững mạnh.

Năm 1971, Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ V (nhiệm kỳ 1971-1973) được tiến hành. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa V gồm 10 đồng chí: Chu Văn Canh, Nguyễn Ngọc Khang, Nông Văn Đức, Nguyễn Văn Tại, Đỗ Thanh Du, Lê Văn Cầu, Nguyễn Văn Mậu, Nguyễn Thị Tâm, Dương Tiến Lạng, Phạm Hữu Ngọc.

Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, đồng chí Chu Văn Canh tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Đức được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Đỗ Thanh Du được bầu làm Thường trực Đảng ủy.

Đầu năm 1972, sau một thời gian tạm ngừng đánh phá, đế quốc Mỹ lại cho không quân, tàu chiến đánh phá miền Bắc lần thứ hai với mức độ ngày càng gay go và ác liệt hơn. Trước tình hình đó, với bản lĩnh chính trị vững vàng và kinh nghiệm đấu tranh từ trong cuộc chiến tranh chống phá hoại lần thứ nhất, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã bình tĩnh lãnh đạo nhân dân ngày đêm bám ruộng đồng để sản xuất và phục vụ chiến đấu, san lấp các hố bom để cấy cày. Có những ngày địch đánh ác liệt, nhân dân đã tổ chức cấy lán sáng, lán chiều, cấy vào những đêm có trăng. Nhờ đó, các vụ sản xuất hàng năm đều đảm bảo được nhiệm vụ đóng góp cho Nhà nước, đáp ứng được công tác hậu cần tại chỗ. Đặc biệt, Đảng bộ chủ trương củng cố lực lượng dân quân tự vệ, giáo dục nâng cao ý chí quyết chiến, quyết thắng. Huấn luyện chiến thuật, kỹ thuật chiến đấu thuần thục để làm tốt hai nhiệm vụ: Sẵn sàng chiến đấu với máy bay địch khi chúng xâm phạm vùng trời địa phương và sẵn sàng chi viện cho chiến trường miền Nam.

Bên cạnh đó, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân làm tốt công tác phòng tránh tại các gia đình và những nơi công cộng, đào hầm chữ chi, hầm kéo chữ A tại các trường học và trạm xá, đảm bảo các em đi học đều có mũ rom, tổ chức các đội cứu tải thương, phòng cháy, chữa cháy, thuốc men dự trữ để khi có việc bất trắc xảy ra giải quyết nhanh gọn, kịp thời.

Tháng 12-1972, Mỹ đánh phá miền Bắc, được sự tăng cường của huyện Đại Từ, quân và dân Phú Xuyên đã tổ chức cụm phòng không đánh máy bay chia làm 4 trận địa: Chính Phú, đầu dốc Mon, xóm 4, đồi chè ở xóm Mẫn. ông Vũ Phan làm chỉ huy trưởng, cụm phó là ông Lương Mạnh Thắng (xã đội phó xã Phú Xuyên). Mỗi trận địa có 3 khẩu đội trang bị 6 đại liên và 6 khẩu 12 ly 7. Đồng chí Hoàng Chu (tinh đội trưởng) lên trận địa động viên nhân dân bắn máy bay.

Tại chiến trường miền Nam, cục diện chuyển biến nhanh chóng và có lợi cho cách mạng Việt Nam. Chiến thắng liên tiếp ở cả hai miền khiến đế quốc Mỹ ráo riết tăng cường các hoạt động ngoại giao hòng kiềm chế cuộc kháng chiến, đồng thời tăng cường chi viện cho Ngụy quyền Sài Gòn - Nguyễn Văn Thiệu nhằm cứu vãn cuộc chiến đang đi vào hồi kết.

Bị thất bại trong chiến lược ném bom hạn chế từ vĩ tuyến 20 trở vào, đế quốc Mỹ phản bội lời cam kết, liều lĩnh tập trung lực lượng không quân đánh phá Hà Nội, Hải Phòng và một số địa phương khác của miền Bắc. Trong 12 ngày đêm cuối năm 1972, với trận “Điện Biên Phủ trên không”, quân dân Thủ đô Hà Nội đã đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải xuống thang chiến tranh và cuối cùng phải ký kết Hiệp định Pari ngày 27-1-1973 chấm dứt vô điều kiện đánh phá miền Bắc và rút hết quân đội Mỹ ở miền Nam Việt Nam.

Đây là thất bại chưa từng có trong lịch sử tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, đồng thời là thắng lợi hết sức vẻ vang của quân và dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên tự hào đã đóng góp vào thắng lợi vĩ đại ấy của dân tộc.

3. Tiếp tục phát triển kinh tế, đẩy mạnh chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973-1975)

Từ sau khi Hiệp định Pa-ri được ký kết, miền Bắc bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hòa bình. Tuy vậy, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai không cam tâm từ bỏ âm mưu phá hoại nền độc lập, tự do của đất nước ta, chúng vẫn trắng trợn viện trợ cho chính quyền Sài Gòn, tiếp tay cho Ngụy quyền lấn chiếm các vùng giải phóng. Ngày 28-1-1973, Trung ương Đảng ra lời kêu gọi nhân dân cả nước: “Tăng cường đoàn kết, đề cao cảnh giác, củng cố những thắng lợi đã giành được, hoàn thành độc lập dân chủ ở miền Nam, tiến tới hòa bình thống nhất nước nhà.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, năm 1973, Đảng bộ xã Phú Xuyên tiến hành Đại hội Đảng bộ khóa VI nhiệm kỳ 1973-1975. Đại hội đã đánh giá những thắng lợi thu được về chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ và những đóng góp tích cực của nhân dân trong xã về chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam.

Đại hội cũng đã đề ra chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ trong thời kỳ mới và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VI gồm 13 đồng chí: Chu Văn Canh, Nông Văn Đức, Nguyễn Ngọc Khang, Trần Văn Mở, Dương Văn Lý, Dương Tiến Lạng, Tạ Văn Việt, Nguyễn Văn Tại, Lê Văn Cầu, Đỗ Thanh Du, Dương Thanh Chớ, Lương Văn Quang, Nguyễn Văn Mậu.

Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Chu Văn Canh được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Đức được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Đỗ Thanh Du làm Thường trực Đảng ủy.

Bước vào thời kỳ cách mạng mới, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên có nhiều điều kiện thuận lợi. Sau bao năm chiến tranh, hòa bình được lập lại, toàn Đảng, toàn dân phấn khởi trước những thắng lợi đã giành được. Xã đã xây dựng được một số nhân tố mới trong công cuộc phát triển kinh tế - văn hóa nhưng khó khăn, thử thách vẫn còn nhiều. Nền sản xuất của xã chủ yếu vẫn là sản xuất nông nghiệp lạc hậu, phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên. Đứng trước những thuận lợi và khó khăn đó, ngay sau khi hòa bình lập lại, Đảng ủy đã họp phân tích tình hình, đề ra những nhiệm vụ và phát động một đợt thi đua mới, trước mắt là ra sức khắc phục hậu quả chiến tranh, lập thành tích chào mừng thắng lợi vĩ đại của toàn dân tộc, chào mừng chiến thắng oai hùng của Thủ đô trong chiến thắng trận “Điện Biên Phủ trên không”.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã gắn nhiệm vụ chính trị với việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, lấy sản xuất lương thực, thực phẩm làm trọng tâm, coi trọng sản xuất thâm canh, thực hiện từng bước chuyên canh nhằm tăng nhanh sản phẩm xã hội và thu nhập quốc dân. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được duy trì, củng cố và có nhiều tiến bộ rõ nét. Đây là khoảng thời gian mà Đảng bộ tập trung vào công tác quản lý lao động, quản lý kinh tế làm sao có hiệu quả sản xuất cao nhất.

Ban quản trị các hợp tác xã đề ra biện pháp đồng bộ và cụ thể nhằm nâng cao năng suất, đẩy mạnh phát triển chăn nuôi nhất là chăn nuôi tập thể, coi chăn nuôi là một lĩnh vực sản xuất chính trong nông nghiệp. Phát huy thế mạnh về chăn nuôi, Đảng bộ đã chỉ đạo nhân dân từng bước đưa chăn nuôi lên thành ngành sản xuất chính, cân đối từng bước chăn nuôi với trồng trọt. Ngoài ra, hợp tác xã còn chăn nuôi thêm các loại gia cầm như vịt, gà, ngan... phát triển thành đàn với số lượng hàng nghìn con. Nhìn chung, chăn nuôi tập thể đã có thành tích tốt, góp phần đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp.

Lúc này, Phú Xuyên đã triển khai Chỉ thị số 208 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, trong đó vai trò của các đội sản xuất được phát huy, nhất là trong việc kiến thiết đồng ruộng và khoanh vùng sản xuất. Những cán bộ, đảng viên có tinh thần trách nhiệm, có trình độ kỹ thuật được cử vào Ban Chỉ huy đội sản xuất theo phương châm “xuống đội, lội đồng”, kiểm tra kỹ thuật chăm bón...

Đi đôi với sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ tập trung chỉ đạo triệt để thực hiện việc cải tạo ruộng đồng và chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, đưa các giống lúa mới như: Nông nghiệp 8, Nông nghiệp 22... vào gieo cấy trên diện rộng, đẩy mạnh các biện pháp thâm canh, tăng cường phân bón. Diện tích gieo trồng lúa năm 1973 đạt 444,9ha, năm 1974 đạt 408,3ha, năm 1975 đạt 413,7ha. Năng suất tăng từ 49,34 tạ/ha (năm 1973) lên 54,64 tạ/ha (năm 1974), 52,44 tạ/ha (năm 1975). Tổng sản lượng lương thực tăng từ 1.100,9 tấn (năm 1973) lên 1.125 tấn (năm 1974), 1.091 tấn (năm 1975).

Hợp tác xã có kế hoạch phân bố lại lao động hợp lý bằng cách tổ chức ra các tổ, đội chuyên khâu như: đội trồng cây, đội giải phóng đất, đội kỹ thuật và giống... qua đó, hoạt động của hợp tác xã đã có những chuyển biến mạnh mẽ. Thắng lợi trong sản

xuất nông nghiệp đã nâng cao vị thế của xã, động viên được sức lao động và tình đoàn kết của toàn thể xã viên.

Cùng với sự phát triển, đổi mới phương thức hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp, Đảng bộ xã Phú Xuyên luôn quan tâm đến hoạt động của các hợp tác xã tín dụng, hợp tác xã mua bán. Quỹ tín dụng nhân dân hoạt động có hiệu quả, nhân dân hưởng ứng phong trào gửi tiền tiết kiệm vào quỹ tín dụng. Nhiều nhà kho, cửa hàng được xây dựng để thuận tiện cho việc trao đổi, mua bán hàng hóa của nhân dân.

Công tác giáo dục từ năm 1973-1975 tuy có khó khăn về trường lớp, bàn ghế nhưng được sự quan tâm của Đảng ủy xã, các thầy cô giáo vẫn cố gắng khắc phục khó khăn, phụ huynh học sinh tích cực đóng góp để xây dựng trường lớp. Chiến tranh gây khó khăn, trở ngại cho sự nghiệp giáo dục nhưng cả thầy và trò vẫn trong tư thế vừa học tập, vừa sẵn sàng sơ tán khi có máy bay địch đến. Trường cấp I Phú Xuyên tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “hai tốt”, “nghìn việc tốt”, và thực hiện “5 điều Bác Hồ dạy”. Học sinh cấp II tăng về số lượng và chất lượng học tập. Phát huy những thành tích đã đạt được, trường cấp I và trường cấp II của Phú Xuyên trong những năm 1974-1975 đều có những tiến bộ vượt bậc khi thu hút được số lượng lớn học sinh là con em trong xã đến học. Thầy và trò đều nỗ lực phấn đấu nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Đi đôi với sự nghiệp giáo dục, công tác y tế chăm sóc sức khỏe nhân dân luôn được Đảng bộ quan tâm. Đội ngũ cán bộ y tế xã được cử đi đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, có ý thức tốt, nhiệt tình chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Hàng năm, trạm y tế đã tiếp nhận và khám chữa bệnh cho hàng trăm lượt bệnh nhân. Ngoài ra, trạm y tế đã trồng được một số cây thuốc nam làm dược liệu, phục vụ công tác chữa trị cho bệnh nhân, hạn chế được những ca bệnh nặng phải chuyển lên tuyến trên. Tổ chức cứu thương và tập huấn cứu thương kịp thời. Trạm y tế còn tích cực vận động nhân dân vệ sinh, phòng chống dịch bệnh nhằm ngăn chặn kịp thời những dịch bệnh có thể xảy ra. Như vậy, công tác y tế đã đóng vai trò quan trọng trong việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

Công tác thông tin tuyên truyền cũng được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, kịp thời phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các

thông tin chiến thắng trên chiến trường nhằm cổ vũ phong trào sản xuất và thúc đẩy các hoạt động kinh tế, xã hội ở địa phương.

Về quốc phòng - an ninh, phong trào tòng quân giết giặc được phát triển mạnh mẽ, liên tục trong nhiều năm. Phú Xuyên luôn hoàn thành tốt chỉ tiêu giao quân, lực lượng dân quân tự vệ được củng cố, sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động của cấp trên. Đảng bộ chăm lo chỉ đạo thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội, quan tâm, chăm sóc gia đình quân nhân, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ đồng thời khắc phục những khó khăn, thiếu thốn về kinh tế, giải quyết chế độ chính sách kịp thời. Công tác bảo tử, truy điệu liệt sỹ được thực hiện trang trọng, chu đáo. Các đồng chí thương bệnh binh, bộ đội phục viên trở về địa phương được bố trí việc làm, công tác phù hợp, đảm bảo ổn định cuộc sống gia đình. Đây là lực lượng bổ sung cho đội ngũ lãnh đạo ở cơ sở, góp phần thúc đẩy phong trào quần chúng đi lên.

Năm 1974, Phú Xuyên triển khai các Nghị quyết số 194, 195, 197 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 192 của Trung ương Đảng về đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực trong cán bộ, đảng viên. Cuộc kiểm tra trong nội bộ Đảng diễn ra theo từng đợt liên tiếp, kiểm chứng những vấn đề chưa rõ và yêu cầu bổ sung để đảm bảo tính xác thực; tăng cường công tác kiểm tra, đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng bộ, lấy ý kiến quần chúng tham gia xây dựng Đảng bộ. Trong thời kỳ này, Đảng bộ còn tập trung vào các đợt sinh hoạt chính trị nhằm triển khai các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên. Sau các đợt sinh hoạt chính trị từng cán bộ, đảng viên đều liên hệ, kiểm điểm gắn với nhiệm vụ chính trị của bản thân. Nhờ đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ đã nhận thức đúng tình hình, nhiệm vụ cách mạng mới, đánh giá đúng thắng lợi, thấy được những khó khăn, khuyết điểm từ đó nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Đảng viên trong toàn Đảng bộ xã Phú Xuyên đã tự giác thực hiện: không trốn tránh nghĩa vụ quân sự, động viên con em gia nhập bộ đội và tương trợ giúp đỡ lẫn nhau để thanh toán nợ đọng của tập thể, tham gia nhiều ngày công với đội sản xuất, giữ gìn nội bộ Đảng đoàn kết. Do đó, chất lượng đảng viên được nâng lên rõ rệt, đa số đảng viên đều chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ Đảng và sôi nổi tham gia sinh hoạt

chính trị, đi đầu trong mọi hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương, là tấm gương để nhân dân noi theo.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền xã, các đoàn, hội quần chúng đã đẩy lên phong trào thi đua yêu nước hết sức sôi nổi với tinh thần “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”.

Đoàn Thanh niên sôi nổi hưởng ứng phong trào thi đua “ba sẵn sàng” do Trung ương Đoàn Thanh niên phát động (tháng 2-1965) với hàng trăm lá đơn xin gia nhập ngũ. Nhiều thanh niên thuộc diện chính sách hoặc hoãn nghĩa vụ quân sự nhưng đã chích máu mình viết đơn tình nguyện lên đường tòng quân giết giặc. Trong suốt những năm kháng chiến chống Mỹ, hàng trăm thanh niên trong xã đã hăng hái lên đường chiến đấu và có mặt ở hầu khắp các chiến trường để bảo vệ Tổ quốc. Trong số đó, nhiều thanh niên không đủ cân nặng và sức khỏe nhưng đã tìm mọi cách để đi chiến đấu, thể hiện được lòng yêu nước nồng nàn của thanh niên Phú Xuyên theo tinh thần: Tiên tuyên gọi, thanh niên Phú Xuyên lên đường. Trong số những thanh niên trên, đã có nhiều người hy sinh anh dũng vì nền độc lập tự do của Tổ quốc.

Ngoài ra, đoàn viên thanh niên còn là lực lượng lao động chính trong sản xuất. Trong suốt những năm chiến tranh chống Mỹ, Đoàn Thanh niên luôn tham gia tích cực vào phong trào làm bèo hoa dâu, làm phân xanh, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất... góp phần phát triển kinh tế. Bên cạnh đó, đoàn viên thanh niên còn là lực lượng chủ chốt trong phong trào làm giao thông, thủy lợi do tỉnh, huyện, xã phát động.

Trong những năm chống Mỹ, Hội Phụ nữ xã Phú Xuyên đã động viên chị em tích cực tham gia phong trào “ba đảm đang”, “giỏi việc nước, đảm việc nhà”, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu do Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam phát động (18-3-1965). Các mẹ, các chị đã làm đơn xin đảm nhiệm công việc gia đình, đồng áng và phục vụ chiến đấu, luôn là hậu phương, là chỗ dựa tinh thần giúp chồng, con yên tâm lên đường đánh giặc cứu nước. Bên cạnh đó, phụ nữ còn là lực lượng nòng cốt, tích cực trong sản xuất nông nghiệp và tham gia những phong trào áp dụng khoa học - kỹ thuật, nhất là việc cấy cấy dây thừng hàng, đung mật độ và là lực lượng chính trong công tác chăn nuôi.

Hiệp định Pa-ri được ký kết, quân đội viễn chinh Mỹ buộc phải cuốn cờ rút về nước. Đây cũng là lúc cuộc chiến đấu của quân và dân ta trên các chiến trường miền Nam bước vào giai đoạn quyết định, đòi hỏi chi viện sức người, sức của ngày càng lớn của hậu phương miền Bắc. Thực hiện nhiệm vụ của hậu phương, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên đã dồn sức vào việc phát triển sản xuất nông nghiệp, quyết tâm thực hiện mục tiêu 5 tấn thóc/ha, đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp.

Cách mạng chuyển biến mau lẹ, ngày 30-4-1975, chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của toàn dân tộc, Bắc - Nam sum họp một nhà. Hòa chung với niềm vui miền Nam giải phóng giang sơn quy về một mối, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên phấn khởi bước sang một giai đoạn lịch sử mới - giai đoạn tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Chặng đường 10 năm tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1965-1975) của Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên tuy không dài nhưng lại vô cùng vẻ vang, oanh liệt. Đảng bộ và nhân dân trong xã đã tuyệt đối tin tưởng vào đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Đảng và Bác Hồ, luôn nêu cao ý chí quyết tâm chiến đấu bảo vệ quê hương. Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân kịp thời chuyển hướng mọi hoạt động của xã từ thời bình sang thời chiến, chỉ đạo có hiệu quả hoạt động phòng không sơ tán. Chính vì thế, Phú Xuyên đã chủ động đảm bảo an toàn ở mức cao nhất tính mạng và tài sản của nhân dân.

Trong khói lửa chiến tranh, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ, các mặt hoạt động của xã vẫn được giữ vững, nhất là phát triển kinh tế. Con em Phú Xuyên vẫn ngày ngày “đội bom” đến trường. Qua thực tiễn lãnh đạo cách mạng, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã tỏ ra vững vàng và ngày càng trưởng thành vượt bậc. Những thành tựu và những bài học được rút ra trong chặng đường 10 năm (1965-1975) góp phần soi sáng bước đường đi lên của Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên trong những chặng đường cách mạng tiếp theo.

Trải qua 21 năm (1954-1975) vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội trên quê hương vừa góp phần chi viện sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, mặc dù khó khăn chồng chất, phải đương đầu với chiến tranh phá hoại, thiên tai địch họa

nhưng Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên đã phát huy truyền thống yêu nước quật cường của quê hương, vượt qua mọi khó khăn thử thách phấn đấu vì mục tiêu chung của cả dân tộc. Phú Xuyên đã hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ của hậu phương lớn với một tiền tuyến lớn. Hợp tác xã đã làm tốt chính sách hậu phương quân đội. Trong sự nghiệp xây dựng miền Bắc, bảo vệ hậu phương, phục vụ chiến đấu và chiến đấu chống đế quốc Mỹ, nhân dân Phú Xuyên đã đoàn kết một lòng vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Dù trong hoàn cảnh nào, cán bộ, đảng viên cũng ra sức đẩy mạnh sản xuất, bảo vệ quê hương đồng thời chi viện cho chiến trường miền Nam với tinh thần: “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, Phú Xuyên đã tiễn đưa nhiều thanh niên lên đường nhập ngũ với một tinh thần quyết tâm:

Ra đi nguyện một lời thề

Chưa thắng giặc Mỹ, chưa về quê hương

Tổng kết thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Phú Xuyên đã có 720 thanh niên nhập ngũ, 36 người tham gia thanh niên xung phong. Qua chiến đấu, nhiều người trong số họ đã ngã xuống vì sự bình yên của quê nhà, vì độc lập tự do của đất nước, toàn xã có 44 liệt sỹ, 36 thương binh, 18 bệnh binh. Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương, Huy chương vì đã có thành tích đóng góp sức người, sức của vào công cuộc giải phóng dân tộc: 34 Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất, 54 Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, 124 Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Ba, 68 Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất, 53 Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, 714 Bằng khen cá nhân, Hợp tác xã Tân Lập được tặng Huân chương Lao động hạng Ba. Ngoài ra, nhân dân xã Phú Xuyên còn tiếp nhận và giúp đỡ, tạo điều kiện cho các đơn vị quân đội và các cơ quan Nhà nước đóng tại địa phương làm nhiệm vụ, phục vụ chiến đấu như: Trung đoàn 246 huấn luyện quân đi B tại địa điểm thuộc hồ Vai Bành ngày nay (năm 1966), Cơ quan K82 về đóng tại xóm Quyên (năm 1967), Trường lái xe sơ tán về xóm Quyên (năm 1972). Đây thực sự là niềm tự hào và vinh dự lớn lao đối với Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên, tạo tiền đề quan trọng để Phú Xuyên tiếp tục cùng

nhân dân cả nước ra sức sản xuất, chiến đấu hoàn thành nghĩa vụ của hậu phương với tiền tuyến lớn.

Bên cạnh sự chi viện tối đa sức người, sức của trong cuộc kháng chiến trường kỳ, nhân dân Phú Xuyên còn đạt được nhiều thành tựu to lớn tạo nên sự phát triển vượt bậc trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, làm thay đổi bộ mặt nông thôn. Đảng bộ và nhân dân trong xã đã tích cực vừa sản xuất, vừa chiến đấu, bảo vệ những thành quả trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, góp phần quan trọng vào việc xây dựng quê hương Phú Xuyên từng bước thay da, đổi thịt, khắc phục nghèo nàn, lạc hậu để vươn lên cùng các địa phương khác trong cả nước.

Có được những thành tích trên là nhờ đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam mà trực tiếp là Đảng bộ xã Phú Xuyên. Qua thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo phong trào cách mạng, Chi bộ và sau này là Đảng bộ xã Phú Xuyên đã tỏ ra vững vàng và ngày càng có sự trưởng thành vượt bậc, luôn lấy công tác xây dựng Đảng làm then chốt. Tổ chức Đảng không ngừng lớn mạnh, số lượng đảng viên ngày càng tăng, chất lượng đảng viên không ngừng được nâng cao. Tuyệt đại bộ phận đảng viên luôn nêu cao phẩm chất đạo đức cách mạng xứng đáng là những chiến sĩ tiên phong, gương mẫu trong tư tưởng và hành động, kịp thời đấu tranh khắc phục những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, mất đoàn kết nội bộ. Từ thực tiễn cách mạng, Đảng bộ đã trở thành trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân, trở thành cầu nối giữa Đảng và quần chúng. Từ đó, đã huy động được sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi những mục tiêu cách mạng do Trung ương Đảng đề ra.

Những thành công và bài học kinh nghiệm rút ra từ sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào cách mạng trong 21 năm vừa là niềm tự hào to lớn, vừa là cơ sở quan trọng cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ quê hương, tiến lên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chương V

ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN CÙNG VỚI NHÂN DÂN CẢ NƯỚC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976-1985)

Với đại thắng mùa xuân năm 1975, cách mạng Việt Nam chuyển sang một thời kỳ mới, cả nước thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội - tiếp tục đi theo con đường Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn. Cùng với quân và dân cả nước, hòa trong niềm vui chung của toàn dân tộc, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên vô cùng phấn khởi bước vào một thời kỳ mới, ổn định tình hình sau chiến tranh, đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên quê hương, sẵn sàng tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Tổ quốc với những thời cơ và thách thức mới.

I. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ PHÚ XUYÊN KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM (1976-1980)

Hòa bình lập lại, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên bắt tay vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội với những thuận lợi và khó khăn nhất định, đòi hỏi toàn thể nhân dân trong xã chung sức, đồng lòng hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và xây dựng quê hương, đất nước. Đây là thời kỳ mở ra một trang mới trong lịch sử xã nhà. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nhanh chóng bước vào công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, hăng say lao động sản xuất, tạo ra những giá trị vật chất và tinh thần mới.

Tháng 8-1975, Hội nghị lần thứ 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III đã thông qua Nghị quyết “Về nhiệm vụ cấp bách Việt Nam trong giai đoạn mới” quyết định nhiều chủ trương lớn về phát triển kinh tế, văn hóa sau chiến tranh, hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội; trong đó, xác định rõ nhiệm vụ cách mạng của miền Bắc là “đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa”. Đó là những định hướng cơ bản cho Đảng bộ các địa phương xác định nhiệm vụ cách mạng của mình.

Hòa trong niềm vui phấn khởi chung đó, Đảng bộ xã Phú Xuyên long trọng tổ chức Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1975-1977). Đại hội vui mừng tổng kết, đánh giá những thành tựu đã đạt được, nhìn nhận những yếu kém, khuyết điểm cần khắc phục. Đồng thời, Đại hội đề ra nhiệm vụ chủ yếu trong giai đoạn cách mạng tiếp theo: chú trọng khôi phục phát triển kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh. Ổn định và nâng cao đời sống nhân dân, đảm bảo an ninh quốc phòng, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng,

chính quyền và các đoàn thể quần chúng đáp ứng được với yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong tình hình mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Chu Văn Canh được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Đức được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Đỗ Thanh Du - Thường trực Đảng ủy. Các đồng chí trong Ban Chấp hành còn lại gồm: Trần Văn Mỡ, Dương Tiến Lạng, Nguyễn Văn Tại, Lê Văn Cầu, Dương Văn Lý, Nguyễn Văn Mậu, Dương Thanh Chớ, Nguyễn Công Nhận.

Sau Đại hội, hệ thống tổ chức Đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng được kiện toàn. Tinh thần, nghị lực lao động sản xuất của nhân dân xã Phú Xuyên tiếp tục được phát huy mạnh mẽ, quyết tâm từng bước đưa xã nhà vượt qua khó khăn, thử thách, ổn định sản xuất và đời sống. Đảng bộ xã đã chỉ đạo tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân, củng cố hệ thống chính trị vững mạnh, huy động mọi nguồn lực để tạo ra bước đột phá trong thực hiện nhiệm vụ hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội.

Ngày 25-4-1976, hàng triệu cử tri cả nước nô nức tham gia bầu cử Quốc hội khóa IV (1976-1981). Quốc hội đổi tên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa thành Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Các Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Đây là một điểm khởi đầu để dân tộc ta nói chung, nhân dân xã Phú Xuyên nói riêng viết nên trang sử mới về truyền thống quê nhà.

Tháng 12-1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng Cộng sản Việt Nam được tiến hành tại Thủ đô. Đại hội nhấn mạnh đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa nước ta trong giai đoạn lịch sử mới là: *Nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng: cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học kỹ thuật, cách mạng tư tưởng - văn hóa, trong đó cách mạng khoa học kỹ thuật là then chốt, đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa; ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ; vừa xây dựng kinh tế Trung ương vừa phát triển kinh tế địa phương trong một cơ cấu kinh tế quốc dân*

thống nhất, kết hợp phát triển lực lượng sản xuất với xác lập và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới.

Quán triệt nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV, dưới sự chỉ đạo, lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ, nhân dân xã Phú Xuyên đã vượt qua khó khăn, nỗ lực phấn đấu, đạt được nhiều thành tích trong các năm 1976, 1977. Phú Xuyên đã tập trung sản xuất, phát triển chăn nuôi, củng cố và xây dựng hệ thống cơ sở vật chất như thủy lợi, mương máng phục vụ tưới tiêu chống hạn, chống úng, cải tạo ruộng đồng, giao thông liên thôn, giao thông nội đồng phục vụ cơ giới hóa trong nông nghiệp. Với tinh thần tự lực cánh sinh, chỉ trong một thời gian ngắn, nhân dân xã Phú Xuyên đã cơ bản hoàn thành việc tu sửa các mương, phai đập nhỏ phục vụ cho sản xuất.

Trước tình hình sản xuất nông nghiệp có chuyển biến chậm, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã động viên nhân dân tiến quân vào mặt trận nông nghiệp. Các phong trào thi đua lao động sản xuất diễn ra sôi động. Khắp nơi, nhân dân hăng hái khai hoang, phục hóa, làm thủy lợi, làm bè hoa dâu... Phong trào tham gia vào đội sản xuất của các hợp tác xã phát triển mạnh mẽ như đội giống, đội thủy lợi, đội bón phân, đội làm đất, đội nuôi bè hoa dâu... Hợp tác xã phấn đấu đảm bảo ngày công, nhận công trình thanh niên làm thủy lợi, khai hoang. Nhờ đó hàng chục hecta ruộng đất bị bỏ hoang trong chiến tranh được đưa vào sản xuất. Do được chăm bón tốt, vụ chiêm xuân năm 1976-1977 đã giành được thắng lợi toàn diện. Qua đó, lương thực được đảm bảo, đời sống nhân dân trong xã được ổn định.

Bên cạnh việc phát triển nông nghiệp, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp Phú Xuyên cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều ngành nghề thủ công tiếp tục được duy trì và phát triển như: mộc, nề, xay xát... góp phần tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân.

Đi đôi với quá trình tổ chức lại sản xuất, Đảng bộ xã Phú Xuyên chú trọng chăm lo đến các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế. Đặc biệt từ sau ngày đất nước thống nhất, Đảng bộ xã đã tập trung cao độ cho sự nghiệp phát triển văn hóa, giáo dục, y tế. Sự nghiệp giáo dục - đào tạo được giữ vững, phát triển cả về số lượng và

chất lượng đào tạo. Các nhà trẻ được xây dựng, mua sắm thêm đồ dùng học tập, bàn ghế phục vụ công tác giảng dạy.

Nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân, thực hiện các chính sách xã hội luôn được quan tâm. Việc nâng cấp, sửa chữa hệ thống trạm xá, công tác vệ sinh phòng bệnh, khám và chữa bệnh cho nhân dân được duy trì. Các dịch bệnh được phát hiện và dập tắt kịp thời trên địa bàn xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân được củng cố, xây dựng và hoạt động có nề nếp.

Công tác quốc phòng - an ninh giai đoạn này tiếp tục được giữ vững. Lực lượng dân quân du kích được chăm lo xây dựng, vừa là lực lượng nòng cốt trong lao động sản xuất, phòng chống lụt bão, vừa thường xuyên luyện tập đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu. Phong trào bảo vệ an ninh trật tự ở Phú Xuyên luôn được đánh giá là phong trào mạnh.

Năm 1977, Đảng bộ xã Phú Xuyên tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1977-1979). Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị về các hoạt động của nhiệm kỳ trước. Đại hội nhấn mạnh: Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền, nền kinh tế của xã được tổ chức lại một bước theo hướng tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, tạo ra những biến đổi mới trong cơ cấu kinh tế, mở rộng và đẩy mạnh sản xuất, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật. Tuy vậy, phong trào sản xuất và tổ chức đời sống còn chuyển biến chậm. Kinh tế nông nghiệp phát triển chậm, giá trị ngày công giảm xuống, tình trạng thiếu đói xuất hiện. Đại hội sôi nổi thảo luận về các biện pháp nhằm hạn chế tình trạng này để đưa nền kinh tế trong xã phát triển đi lên, từng bước ổn định đời sống nhân dân. Đồng thời, chăm lo xây dựng, củng cố các mặt văn hóa, giáo dục, y tế, đảm bảo quốc phòng - an ninh, chú trọng công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng vững mạnh.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành khóa VIII gồm 11 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Chu Văn Canh được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Lý làm Phó Bí thư, đồng chí Đỗ Thanh Du - Thường trực Đảng ủy. Các đồng chí trong Ban Chấp hành còn lại gồm: Lương Mạnh Thắng, Trần

Văn Mờ, Tạ Văn Việt, Dương Tiến Lạng, Nguyễn Văn Tại, Lương Hồng Liên, Nguyễn Ngọc Khang, Dương Thanh Chớ.

Năm 1978, các hợp tác xã trên địa bàn xã được sát nhập lại thành Hợp tác xã Phú Xuyên do ông Nguyễn Văn Tại làm Chủ nhiệm. Triển khai công tác sản xuất trong nông nghiệp, nhiều xã viên của hợp tác tích cực lao động sản xuất thực hiện nhiệm vụ của từng đội và Nghị quyết của Đảng bộ. Hợp tác xã tổ chức cho xã viên khai hoang, phục hóa nhiều diện tích đất còn chưa sử dụng đến nhằm mở rộng diện tích gieo trồng, tăng sản lượng lương thực, thực phẩm. Các khâu trong mỗi mùa vụ đều được Đảng ủy, chính quyền xã quán triệt và từ đó xuống từng đội để đảm bảo đúng thời vụ, các biện pháp kỹ thuật được đưa vào ứng dụng như: Đưa giống lúa mới Y, N22, N23, IPI, 314, 388, trùn châu lùn... những chân ruộng cao cấy lúa ngắn ngày như X1, X8... Từ khâu chuẩn bị, làm đất, làm cỏ, chuẩn bị sức kéo đến khâu chăm bón, đưa khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, thu hoạch và bảo quản sản phẩm.

Để hỗ trợ cho sản xuất đạt năng suất cao nhất, Phú Xuyên đầu tư vào việc tu sửa, nâng cấp, xây dựng mới hệ thống cơ sở vật chất như thủy lợi, cải tạo ruộng đồng, giao thông liên thôn, giao thông nội đồng phục vụ cơ giới hóa trong nông nghiệp. Một số nhà kho, khu ủ giống cũng được xây dựng.

Nhờ sự chỉ đạo sát sao của Đảng bộ, sự nhạy bén, năng động của chính quyền, hợp tác xã, sản xuất nông nghiệp giai đoạn này có những bước phát triển khá. Hàng năm đều đạt trên 95% các chỉ tiêu về phát triển kinh tế mà Đại hội đề ra. Đặc biệt, sản xuất các cây hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày luôn được Đảng bộ chú trọng. Với những thắng lợi bước đầu đã tạo ra hướng đi mới, là động lực để người nông dân tích cực sản xuất.

Trong lĩnh vực chăn nuôi cũng được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo, đặc biệt do hợp tác xã chủ động được các nguồn thức ăn phục vụ cho chăn nuôi như: rau xanh, bột... Nên giai đoạn này đàn lợn, trâu, bò của hợp tác xã liên tục tăng nhanh qua các năm.

Các hoạt động văn nghệ quần chúng trong giai đoạn này được chú trọng xây dựng. Vào hội hè, lễ tết, đội văn nghệ tổ chức nhiều buổi biểu diễn phục vụ dân chúng. Các tập tục mê tín dị đoan từng bước được xóa bỏ, phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới được phát huy đến từng thôn xóm.

Hệ thống giáo dục trên địa bàn xã Phú Xuyên tiếp tục được củng cố, phát triển. Trong những năm 1977-1979, mặc dù cơ sở vật chất trong trường học còn thiếu thốn, sân trường, nền lớp học còn là nền đất, bàn ghế hư hỏng, đồ dùng dạy học còn thiếu thốn. Song thầy trò trường cấp I, cấp II Phú Xuyên vẫn quyết tâm dạy tốt, học tốt, quyết tâm thực hiện lời dạy của Bác Hồ “Dù khó khăn đến đâu cũng phải ra sức dạy, học tốt”.

Trạm xá cũng được tính bằng công điểm để chăm sóc sức khỏe cho người dân. Tuy chưa được nâng cấp, nhưng trạm xá đã trang bị một số giường nằm để chữa bệnh, có bàn đỡ để, có tủ thuốc, có vườn thuốc nam.

Sau thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhân dân ta muốn được sống trong hòa bình, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Nhưng các thế lực thù địch quốc tế cấu kết với bọn phản động trong nước đã tìm mọi cách chống phá sự nghiệp cách mạng của nước ta. Cuối năm 1978, ở biên giới Tây Nam nước ta, tập đoàn Pôn Pốt - Iêng Xary ở Campuchia tiến hành cuộc chiến tranh biên giới chống Việt Nam, gây ra nhiều tổn thất về người và của. Tiếp đó, ngày 17-2-1979, cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc nổ ra ảnh hưởng lớn đến công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, đến tư tưởng, tình cảm của cán bộ đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên nói riêng. Hưởng ứng “Lời kêu gọi” của Ban Chấp hành Trung ương Đảng” và lệnh “Tổng động viên” của Chủ tịch nước, Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân trong xã sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Nhiều thanh niên trong xã, bộ đội xuất ngũ xung phong lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Năm 1978-1979, Phú Xuyên đã có 36 thanh niên xung phong, 1 trung đội dân công hỏa tuyến do đồng chí Nguyễn Đình Thi làm Trung đội trưởng, đồng chí Vũ Xuân Điện làm Trung đội phó đã lên đường phục vụ chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Mặt khác, thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, Đảng bộ đã tiến hành mở các đợt tuyên truyền, giáo dục lực lượng vũ trang và nhân dân hiểu rõ tình hình đất nước tuy có hòa bình nhưng các thế lực thù địch và bọn phản động luôn tìm cách chống phá. Do đó, cần phải nâng cao tinh thần cảnh giác trong nhân dân. Công tác bồi dưỡng, nâng cao sức chiến đấu cho lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động

viên được chú trọng hơn nữa. Lực lượng an ninh trên địa bàn xã tăng cả về số lượng và chất lượng góp phần duy trì trật tự trị an thôn xóm.

Năm 1979, thực hiện Chỉ thị của Trung ương Đảng về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp, Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ IX (nhiệm kỳ 1979-1981) đã diễn ra. Đại hội nghiêm túc đánh giá những thành tựu kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, đồng thời chỉ ra những khuyết điểm, yếu kém trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, của các cấp ủy đối với sự nghiệp phát triển của xã nhà. Đại hội khẳng định: mặc dù gặp nhiều khó khăn do thời tiết không thuận lợi, nhưng với quyết tâm cao, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên đoàn kết phấn đấu cơ bản hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng bộ xã đề ra.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IX, (nhiệm kỳ 1979-1981) gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Đỗ Thanh Du được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Lý được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Lương Thanh Dân làm Thường trực Đảng ủy xã. Các đồng chí trong Ban Chấp hành còn lại gồm: Trần Văn Mở, Nguyễn Văn Tại, Lương Hồng Liên, Dương Thanh Chớ, Tạ Văn Việt, Lương Mạnh Thắng, Nguyễn Ngọc Khang, Lê Văn Cầu.

Sau 2 năm (1979-1980) thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa IX, tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng của Phú Xuyên có nhiều chuyển biến tích cực.

Cũng trong thời gian này Đảng bộ xã còn lãnh đạo đẩy mạnh hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa, xã hội. Các cấp học tiếp tục thi đua dạy tốt, học tốt, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất. Về công tác y tế, mạng lưới y tế phát triển đến từng cơ sở. Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Tuyên truyền và thực hiện triệt để công tác vệ sinh phòng bệnh, “ăn chín, uống sôi”, sinh đẻ có kế hoạch... đến toàn thể người dân trong xã.

Ngành thông tin văn hóa xã duy trì hoạt động có hiệu quả. Mạng lưới truyền thanh được mở rộng, góp phần tích cực trong việc phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến nhân dân, hỗ trợ công tác y tế trong tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh.

Mặc dù nền kinh tế xã giai đoạn này gặp nhiều khó khăn, đời sống nhân dân thấp kém song công tác an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội vẫn được đảm bảo. Thường xuyên tổ chức tuần tra canh gác, phối hợp với công an huyện xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm xảy ra trên địa bàn xã.

Tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng vẫn được củng cố. Năm 1980, Đảng ủy xã đã mở nhiều đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng hướng về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại, dân tộc anh hùng, nhằm khơi dậy truyền thống cách mạng của mỗi người, mỗi ngành. Trên cơ sở đó tu dưỡng đạo đức, phẩm chất, lối sống trong sáng của cán bộ, đảng viên. Hàng năm, xã đều tổ chức các đợt sinh hoạt tự phê bình và phê bình gắn với tổng kết năm để xác định tư cách đảng viên.

Việc bồi dưỡng phát triển đảng viên mới được chú ý. Công tác giáo dục đoàn viên trong các tổ chức đoàn cơ sở được đẩy mạnh. Thông qua hoạt động của các đoàn thể quần chúng, nhất là Đoàn Thanh niên, đã lựa chọn những đoàn viên ưu tú để bồi dưỡng kết nạp Đảng. Những đảng viên mới đều phát huy tốt vai trò của mình và là lực lượng nòng cốt trong các phong trào lao động thi đua sản xuất và bảo vệ Tổ quốc.

Để giữ nghiêm kỷ luật và nâng cao sức chiến đấu của đảng viên cũng như cơ sở Đảng, thông qua các đợt học tập, phân loại tổ chức Đảng và đảng viên, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ từng bước được sàng lọc. Hầu hết các cán bộ, đảng viên đều nâng cao nhận thức tư tưởng, thấy rõ tình hình cách mạng trong giai đoạn mới, xác định rõ trách nhiệm trong việc lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối của Đảng. Qua thực tiễn trong phong trào cách mạng ở địa phương, nhất là trước những diễn biến phức tạp của tình hình chiến tranh biên giới phía Bắc và Tây Nam, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ đều vững vàng, kiên định, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Các phong trào quần chúng diễn ra sôi nổi nhất là trong Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ. Nhiều phong trào thi đua đã diễn ra, phấn đấu đạt và vượt mục tiêu kế hoạch góp phần không nhỏ vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của đất nước.

Như vậy, sau 5 năm đất nước thống nhất, mặc dù gặp nhiều khó khăn và còn tồn tại những hạn chế trong cơ chế quản lý, nhưng bằng sự nỗ lực vượt bậc, Đảng bộ và

nhân dân xã Phú Xuyên không những đã hoàn thành mục tiêu đề ra mà còn đạt được những thành tích, nhất là trong phong trào hợp tác xã.

Tuy nhiên, trong lãnh đạo của Đảng bộ xã Phú Xuyên năm 1976-1980 còn mắc phải một số sai lầm, thiếu sót. Trong công tác lãnh đạo và chỉ đạo sản xuất, Đảng bộ chưa phát huy tốt vai trò chủ động, còn thể hiện sự cứng nhắc, rập khuôn, thiếu năng động trong chỉ đạo thực tiễn ở cơ sở. Tình hình sản xuất nông nghiệp của xã trong thời gian này có những biểu hiện kém phát triển. Do sự bất hợp lý của cơ chế bao cấp, quản lý kinh tế không theo kịp quy mô hợp tác xã, sản xuất trì trệ, xã viên thiếu tự giác...

Ngày 21-10-1980, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Thông báo số 22 về khoán sản phẩm trong các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Thông báo số 22 của Trung ương đã tiếp thêm sức mạnh cho Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên trên con đường cải tiến phương thức quản lý kinh tế ở hợp tác xã nhằm mục tiêu thúc đẩy sản xuất phát triển, cải thiện đời sống nhân dân.

II. ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CHỈ THỊ KHOÁN 100-CT/TW, BƯỚC ĐẦU ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ TRONG NÔNG NGHIỆP (1981-1985)

Bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981-1985), cả nước nói chung và xã Phú Xuyên nói riêng bên cạnh những thuận lợi còn có những khó khăn, những bức xúc đòi hỏi phải giải quyết: thiên tai liên tiếp xảy ra, ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân, nền kinh tế trì trệ, chậm phát triển do những yếu kém trong khâu quản lý và tổ chức hoạt động dẫn đến khủng hoảng kinh tế trầm trọng, hàng hóa, vật tư khan hiếm.

Trước thực tế đó, Đảng ta đã tìm hướng đi và cơ chế quản lý kinh tế mới. Tháng 1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TW “Về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp” với tinh thần cải cách một phần mô hình hợp tác xã nông nghiệp, tăng lợi ích người lao động, chủ động khai thác tiềm năng và giải phóng sức lao động.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo và chủ trương chính sách mới của Đảng, Nhà nước, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã lãnh đạo nhân dân phát huy sức mạnh tập thể, ra sức khắc

phục khó khăn, phát triển kinh tế, phấn đấu vươn lên thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế ở địa phương.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, tháng 10-1981, Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ X (nhiệm kỳ 1981-1983) được tiến hành. Đại hội thông qua Nghị quyết đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo tinh thần Chỉ thị số 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trước mắt. Đại hội nhấn mạnh nhiệm vụ xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho sản xuất, lấy đó làm đòn bẩy gia tăng năng suất và sản lượng nông nghiệp.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa X gồm 11 đồng chí: Đỗ Thanh Du, Nguyễn Ngọc Khang, Nguyễn Văn Tại, Lương Thanh Dân, Lương Mạnh Thắng, Lương Văn Nhuận, Dương Thanh Chớ, Đào Ngọc Ty, Dương Tiến Lạng, Tạ Văn Việt, Dương Minh Lập.

Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: Đồng chí Đỗ Thanh Du được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Ngọc Khang được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Lương Thanh Dân làm Thường trực Đảng ủy¹¹.

Từ ngày 27 đến ngày 31-3-1982, Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ V đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra Nghị quyết nhằm đưa nông nghiệp lên mặt trận hàng đầu, từng bước giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm; Cải thiện đời sống nhân dân, đáp ứng tốt nhu cầu về ăn ở, học hành, đi lại... cho nhân dân; Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật làm tiền đề cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội; Hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Nam và tiếp tục hoàn thiện quan hệ sản xuất ở miền Bắc. Đồng thời, Đại hội cũng đã đề ra nhiệm vụ trọng tâm 5 năm (1981-1985) là: tập trung sức phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng và tiếp tục xây dựng một số ngành công nghiệp nặng.

Triển khai những nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Đảng bộ, chính quyền và hợp tác xã Phú Xuyên đã chủ động tổ chức cho nhân dân nắm bắt được nội dung cơ bản của chế độ khoán sẽ được thực hiện trong nông nghiệp của xã.

¹¹. Đến năm 1982, đồng chí Dương Minh Lập thay đồng chí Lương Thanh Dân làm Thường trực Đảng ủy.

Quán triệt thực hiện các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước nhất là thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã lãnh đạo nhân dân trong xã phát huy sức mạnh tập thể, chủ động, sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn, phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra.

Dưới sự chỉ đạo của Thường vụ Đảng ủy và các chi bộ, xã viên trong các đội sản xuất phấn khởi, hăng hái trong việc thực hiện khoán mới. Các nhóm chuyên cày bừa, chuyên cấy, do các đảng viên và các xã viên tích cực phụ trách ở các đội được tổ chức lại. Việc phân công lao động, chấm điểm hàng ngày được công khai, dân chủ cho từng hộ gia đình. Lao động nào cũng có việc làm thích hợp. Hiệu quả công việc được nâng cao rõ rệt. Nông dân, xã viên đã đoàn kết, tích cực tham gia sản xuất, tạo ra một không khí mới vui tươi trên các cánh đồng hợp tác xã.

Từ thực hiện khoán việc đến khoán sản phẩm, khoán đội đến khoán hộ gia đình, toàn xã bước đầu đã khôi phục được quyền làm chủ trong sản xuất nông nghiệp của mỗi xã viên, kích thích sản xuất nông nghiệp phát triển.

Sản xuất nông nghiệp có những bước tiến mới. Các hộ xã viên được giao ruộng khoán, phát huy tính năng động, tự chủ trong sản xuất mạnh dạn đầu tư chi phí sản xuất, áp dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật. Nhiều giống lúa mới và có khả năng kháng sâu bệnh cao như: CR203, Nông nghiệp 8... được đưa vào sản xuất. Sản lượng lương thực những năm 1981-1983 tăng. Chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi cá tiếp tục phát triển, đảm bảo nhu cầu về sức kéo trong sản xuất nông nghiệp và nghĩa vụ với Nhà nước.

Nhằm tổng kết kết quả bước đầu thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư, Nghị quyết của Đảng bộ các cấp và những nhiệm vụ của Đảng bộ xã nhiệm kỳ qua, tháng 9-1983 Đảng bộ xã Phú Xuyên đã tiến hành Đại hội lần thứ XI (nhiệm kỳ 1983-1986). Đại hội thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, khẳng định những thành tích đạt được, đồng thời cũng thẳng thắn nhìn nhận những khuyết điểm, yếu kém. Trên cơ sở đó, Đại hội rút ra những bài học kinh nghiệm cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển mọi mặt của xã nhà. Đại hội đưa ra những phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu cụ thể trên từng lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng Đảng chính quyền và các đoàn thể trong nhiệm kỳ tiếp theo.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ. Đồng chí Đỗ Thanh Du được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Ngọc Khang làm Phó Bí thư, đồng chí Dương Minh Lập - Thường trực Đảng ủy.

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành khóa XI: Chu Văn Dần, Lương Mạnh Thắng, Lương Hồng Liên, Nguyễn Văn Tại, Lê Văn Cầu, Tạ Văn Việt, Dương Thanh Chớ, Đào Ngọc Ty, Dương Tiến Lạng,

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng bộ xã, Phú Xuyên còn gặp nhiều khó khăn do thiên tai gây ra: rét đậm kéo dài, xuất hiện nạn rầy nâu, đạo ôn và vàng lụi nghiêm trọng... Đảng bộ, chính quyền xã Phú Xuyên đã lãnh đạo nhân dân toàn xã đoàn kết ra sức thi đua lao động sản xuất, đẩy lùi đói nghèo, lạc hậu, tập trung phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu.

Công tác thủy lợi nội đồng được chú trọng, Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền, các chi bộ, ban quản lý hợp tác xã huy động nhân dân làm thủy lợi, nạo vét kênh mương, bờ vùng, bờ thửa và đường giao thông đi lại. Cải tạo đồng ruộng, giải phóng đất đai áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, các giống mới cho năng suất cao vào gieo trồng.

Các đoàn thể quần chúng luôn phát huy được vai trò của mình trên mặt trận sản xuất nông nghiệp. Đoàn Thanh niên là lực lượng xung kích trên tất cả các mặt trận, tiếp thu những thành tựu mới của khoa học áp dụng vào sản xuất. Hội Phụ nữ cũng hăng hái thi đua giành năng suất cao... Do đó, sản xuất nông nghiệp những năm 1983-1985 đạt và vượt các mục tiêu đề ra.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW, ở Phú Xuyên nói riêng và cả nước nói chung đã gặp phải những khó khăn không nhỏ. Năng suất và sản lượng tăng nhưng chưa nhiều, hợp tác xã và các hộ xã viên chưa đầu tư mạnh cho việc chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, giống cây trồng, vật nuôi... Một số hộ thiếu vốn, thiếu lao động lại chưa có kinh nghiệm trong tổ chức sản xuất nên hiệu quả sản xuất chưa cao. Tình trạng nợ đọng sản phẩm hợp tác xã ngày càng nhiều...

Công tác văn hóa, giáo dục, y tế, an ninh quốc phòng được đảm bảo và phát triển tốt, hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch đưa ra. Đảng bộ cũng thường xuyên quan tâm đến công tác xây dựng hệ thống chính trị. Tổ chức các lớp bồi dưỡng chính trị, tư

tưởng, nâng cao phẩm chất đạo đức, lối sống cho cán bộ đảng viên và nhân dân trong toàn xã. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giữ gìn sự trong sạch trong Đảng, phát huy tối đa tinh thần dân chủ, nâng cao ý thức tự phê bình và phê bình trong Đảng và các đoàn thể quần chúng.

Mặc dù, năm 1985 là năm cuối của kế hoạch 5 năm (1981-1985) do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V đề ra - là năm bà con nông dân gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất nông nghiệp do thiên tai gây ra: rét đậm, rét hại, mưa lớn gây ngập lụt, mất mùa... Đời sống nhân dân không ổn định, lâm vào cảnh thiếu đói. Song dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhân dân đã bắt tay ngay vào sản xuất, khắc phục hậu quả do thời tiết gây ra. Vụ chiêm xuân năm 1986, đã có 85% số hộ gia đình vượt khoán, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước.

Thời gian này, chăn nuôi của các gia đình xã viên được duy trì tốt. Theo báo cáo của cán bộ phụ trách chăn nuôi, tổng đàn lợn trong các hộ gia đình thường xuyên đạt trên 300 con, trọng lượng xuất chuồng bình quân luôn đạt trên 50kg.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Phú Xuyên đã từng bước ổn định tình hình, đời sống nhân dân được cải thiện, công tác y tế được quan tâm, làm tốt công tác phòng tránh dịch bệnh, đảm bảo sức khỏe cho nhân dân. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.

Song song với nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, công tác an ninh quốc phòng cũng được củng cố và kiện toàn. Lực lượng dân quân, công an xã được tăng cường. Thường xuyên tổ chức sinh hoạt và bồi dưỡng tư tưởng chính trị, huấn luyện quân sự cho đội ngũ công an xã, đảm bảo trật tự, an ninh thôn xóm.

Cùng với việc ổn định, phát triển kinh tế, công tác xây dựng, phát triển Đảng và các đoàn thể quần chúng cũng được củng cố và đẩy mạnh. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng được tăng cường, trong nhiệm kỳ không có đồng chí đảng viên nào bị kỷ luật.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thường xuyên được điều chỉnh cho phù hợp với quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương. Ủy ban nhân dân xã phát huy trách nhiệm trong quản lý xã

hội, đảm bảo lợi ích của nhân dân. Chính quyền thực hiện các chính sách hợp lý, đồng thời kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm kỷ luật, đảm bảo tính nghiêm minh và vai trò quản lý của các cấp chính quyền. Các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân đều được tiến hành nghiêm túc, đúng luật định.

Hoạt động của các đoàn thể quần chúng cũng phát triển mạnh mẽ, với nhiều phong trào thi đua xây dựng và phát triển kinh tế phù hợp với vai trò của từng đoàn thể. Mặt trận Tổ quốc xã đã làm tốt công tác hiệp thương, giới thiệu đại biểu ứng cử vào Hội đồng nhân dân xã, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

Đoàn Thanh niên xã Phú Xuyên luôn là lực lượng xung kích trong các phong trào thi đua sản xuất và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Đoàn đã phát động thanh niên thi đua làm phân xanh, cải tạo đồng ruộng, làm thủy lợi, ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Cùng với tinh thần lao động hăng say, thanh niên Phú Xuyên còn tích cực xây dựng lực lượng vũ trang địa phương. Qua thử thách, rèn luyện trong sản xuất và chiến đấu nhiều đoàn viên ưu tú đã vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Phát huy truyền thống “Ba đảm đang”, Hội Phụ nữ xã không ngừng phát động các phong trào thi đua yêu nước thiết thực. Cuộc vận động tham gia xây dựng “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” được đông đảo chị em hưởng ứng và nâng cao trình độ mọi mặt. Chị em còn là lực lượng chủ động thực hiện phong trào kế hoạch hóa gia đình, hạ tỷ lệ tăng dân số. Phong trào nuôi con khỏe, dạy con ngoan được chị em nhiệt tình hưởng ứng và có hiệu quả rõ rệt.

Như vậy, sau 5 năm (1981-1985), Đảng bộ xã Phú Xuyên đã lãnh đạo nhân dân thực hiện phát triển sản xuất nông nghiệp theo Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Tuy đã giành được những thành quả quan trọng trên nhiều lĩnh vực song cơ chế bao cấp vẫn chưa tạo cho Chỉ thị 100-CT/TW những biện pháp quản lý thích hợp, xã viên chưa thực sự yên tâm trên thửa ruộng nhận khoán, đời sống còn gặp nhiều khó khăn. Trên cơ sở đó, Đảng bộ rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu trong quá trình lãnh đạo của mình.

Trong 10 năm cả nước hòa bình thống nhất đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội (1976-1986) với điều kiện có nhiều thuận lợi và cũng có nhiều khó khăn, thách thức to lớn. Đất nước vừa có hòa bình vừa có chiến tranh, các thế lực thù địch và lực lượng

phản động luôn tìm cách chống phá nước ta bằng các hình thức: cầm vận, diễn biến hòa bình, gây bạo loạn lật đổ... Nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ đã cùng nhân dân cả nước đoàn kết thống nhất, nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn, trở ngại vươn lên hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội mà Đảng bộ đề ra. Trong quá trình lãnh đạo của mình Đảng bộ luôn giữ vững nguyên tắc: “Đảng lãnh đạo, cá nhân phụ trách”, phát huy dân chủ trong Đảng, tạo được niềm tin của dân chúng vào sự lãnh đạo của Đảng. Đó là cơ sở để Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã bước vào thực hiện công cuộc đổi mới đất nước.

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986-2000)

I. ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-1990)

Sau ngày đất nước thống nhất (năm 1975), Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên dưới sự lãnh đạo của Đảng đã cùng nhân dân cả nước bắt tay vào xây dựng chủ nghĩa xã hội. Với ý chí tự lực, tự cường, phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng, nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên đã vươn lên khắc phục mọi khó khăn sau chiến tranh, ổn định đời sống nhân dân khôi phục kinh tế. Quê hương Phú Xuyên từng ngày đổi mới, khang trang.

Từ ngày 15 đến ngày 18-12-1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiến hành kiểm điểm sâu sắc tình hình phát triển kinh tế, chính trị - xã hội của đất nước sau hơn 10 năm thống nhất, đồng thời khẳng định những thành tựu đã đạt được trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đại hội khẳng định: *“Chúng ta phải kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, xây dựng cơ chế mới phù hợp với quy luật khách quan và trình độ phát triển của nền kinh tế”*. Trên cơ sở ấy, Đại hội đề ra nhiệm vụ chung cho cả chặng đường đầu của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là *“Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đoàn kết một lòng, quyết tâm đem hết tinh thần và lực lượng tiếp tục thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và*

bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”¹² và “*Trong khi không ngừng chăm lo nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Đảng và nhân dân ta tiếp tục đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng chế độ làm chủ tập thể nền kinh tế mới, nền văn hóa mới và con người mới xã hội chủ nghĩa*”¹³. Đại hội khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là cả một thời kỳ lịch sử lâu dài, khó khăn, phải trải qua nhiều chặng và hiện chúng ta đang ở chặng đường đầu tiên. Có thể nói, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã thể hiện bước đột phá mới về cả tư duy và thực tiễn của Đảng ta, mở ra thời kỳ phát triển mới trong tiến trình phát triển chung của đất nước. Đường lối đổi mới của Đảng tiếp tục được bổ sung, phát triển và cụ thể hóa qua các kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ VII, VIII, IX, X. Các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương đã đi vào cuộc sống hợp quy luật, hợp lòng dân, phát huy tác dụng to lớn thúc đẩy sự phát triển của kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội trong những năm tiếp theo.

Năm 1986, Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ XII (nhiệm kỳ 1986-1988) được tiến hành tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội thông qua báo cáo chính trị về tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội của xã nhà trong nhiệm kỳ qua. Trên cơ sở đánh giá những kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế, yếu kém, khuyết điểm, Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu trong nhiệm kỳ tiếp theo: Đảng bộ và nhân dân đoàn kết một lòng phấn đấu thực hiện thành công 3 chương trình kinh tế: lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp một cách toàn diện, vững chắc, tiếp tục phát huy những yếu tố tích cực của khoán 100. Quan tâm hơn nữa đến sự nghiệp văn hóa - giáo dục, củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 15 đồng chí: Lê Văn Quý, Lương Mạnh Thắng, Lê Thanh Quyết, Chu Văn Dân, Tạ Mạnh Thắng, Lương Hồng

¹²1. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, tr 37, 38.

¹³2. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, tr 40.

Liên, Nguyễn Thị Thái, Dương Tiến Lượng, Lê Văn Thuận, Lê Hữu Hợi, Dương Minh Lập, Nhâm Văn Đắc, Nguyễn Ngọc Khang, Dương Thanh Chớ, Đinh Mạnh Hùng.

Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Lê Văn Quý được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Mạnh Thắng được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Lê Thanh Quyết làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy. Đồng chí Nguyễn Ngọc Khang - Ủy viên Ban Thường vụ. Đồng chí Tạ Mạnh Thắng - Ủy viên Ban Thường vụ.

Đưa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đi vào cuộc sống, Đảng ủy xã đã tổ chức cho toàn thể đảng viên học tập những nội dung cơ bản của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI. Qua nghiên cứu học tập cán bộ, đảng viên xã Phú Xuyên đã nhận thức sâu sắc rằng đây là quá trình đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu đi lên chủ nghĩa xã hội mà làm cho mục tiêu ấy trở thành hiện thực bằng những bước đi phù hợp với thực tế khách quan. Đổi mới phải đồng bộ và triệt để mà trọng tâm là đổi mới về tư duy kinh tế, xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đổi mới nhằm cải thiện căn bản đời sống nhân dân, từng bước đưa đất nước thoát ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.

Trong năm 1987, Đảng bộ tiến hành sinh hoạt chính trị quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, các Nghị quyết Trung ương 2, Nghị quyết Trung ương 3, Nghị quyết số 02 của Bộ Chính trị. Đồng thời triển khai thực hiện cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 79, Thông báo số 74 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Qua đó, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về tình hình, nhiệm vụ cách mạng, về vai trò, tầm quan trọng của công cuộc đổi mới. Đảng ủy đã khẳng định phải tập trung mọi nguồn lực để phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là khâu đột phá, là trọng tâm trong công cuộc đổi mới về kinh tế. Do đó cần phải tìm ra những giải pháp hữu hiệu để nâng cao sản lượng lương thực đáp ứng nhu cầu của nhân dân và có phần đóng góp với Nhà nước.

Trên tinh thần đó, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên đã chủ động triển khai công cuộc đổi mới, bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm, tích cực tháo gỡ khó khăn, từng bước đưa địa phương

thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội. Đồng thời, đề ra các giải pháp đổi mới cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư, tập trung mọi nguồn lực nhằm thực hiện thành công ba chương trình kinh tế: lương thực, thực phẩm; hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên đã giành được nhiều kết quả to lớn trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đảng bộ đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác làm thủy lợi nội đồng, chủ động nguồn nước tưới tiêu cho đồng ruộng. Hàng nghìn ngày công của nhân dân đã được huy động vào tham gia xây dựng, tu bổ, nâng cấp các công trình thủy lợi.

Ngoài ra, hợp tác xã còn chủ động chạy nguồn vốn, giống, làm tốt công tác bảo vệ thực vật, khuyến khích nông dân tích cực thâm canh tăng vụ góp phần tăng năng suất cây trồng. Nhờ làm tốt công tác thủy lợi nên sản xuất nông nghiệp của Phú Xuyên trong nhiệm kỳ qua mặc dù còn gặp những khó khăn do thời tiết diễn biến phức tạp song cả năng suất và sản lượng lương thực có nhiều chuyển biến tích cực.

Bên cạnh đó, diện tích cây chè không ngừng được mở rộng. Đến năm 1986, toàn xã có 47ha diện tích chè kinh doanh.

Đối với lĩnh vực văn hóa - xã hội, Đảng ủy đã ra Nghị quyết khẳng định phải tích cực tuyên truyền vận động sinh đẻ có kế hoạch, giảm tốc độ tăng dân số, chăm lo cho các đối tượng chính sách, ổn định, cải thiện một bước đời sống nhân dân. Phát triển văn hóa, coi đây là khâu đột phá trọng tâm, chiến lược lâu dài nhằm bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống.

Sau một thời gian thực hiện, Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về khoán sản phẩm đến nhóm người lao động trong nông nghiệp đã bộc lộ những hạn chế nhất định. Giá trị ngày công và thu nhập của xã viên ngày càng giảm xuống, nông dân trả lại ruộng khoán, nợ đọng sản phẩm của hợp tác xã có xu hướng tăng lên. Xuất phát từ thực tiễn, để khắc phục những hạn chế của Chỉ thị 100, ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về “đổi mới quản lý kinh tế trong nông nghiệp” (gọi tắt là khoán 10), giao ruộng đất lâu dài cho bà con xã viên. Nghị quyết chỉ rõ: trong nhiều năm nông nghiệp phát triển chậm, nhiều vùng chưa thoát khỏi tình trạng tự cấp, tự túc, chia cắt và sản xuất độc canh. Nghị quyết nhấn mạnh chủ trương đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp, giải phóng sức sản xuất, chuyển

mạnh nền sản xuất nông nghiệp sang sản xuất hàng hóa theo hướng chuyên môn hóa kết hợp với kinh doanh tổng hợp, giải quyết cơ bản vấn đề lương thực, thực phẩm, tăng thêm nguồn nguyên liệu cho sản xuất hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Quán triệt Nghị quyết số 10-NQ/TW, ở Phú Xuyên đã đẩy lên phong trào học tập Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị. Đảng bộ lãnh đạo tiến hành đưa Nghị quyết vào cuộc sống. Sau học tập, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên hết sức tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, một đợt thi đua sôi nổi đẩy lên trong toàn xã. Theo đó, Ban quản trị hợp tác xã sẽ điều hành ba khâu: nước, làm đất và bảo vệ thực vật; đồng thời khoán cho xã viên 5 khâu: giống, cây, chăm bón, vật tư và thu hoạch. Nghị quyết 10 ra đời thực sự mang tính cách mạng, như một luồng gió mới góp phần hoàn chỉnh cơ chế khoán trong sản xuất nông nghiệp.

Nhằm đưa Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị vào thực tiễn, năm 1988, Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ XIII, nhiệm kỳ 1988-1991 được tổ chức. Đại hội đánh giá những thành tựu, hạn chế của nhiệm kỳ trước, từ đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo mà mục tiêu trước mắt là thực hiện thắng lợi việc đổi mới kinh tế nông nghiệp theo hình thức “khoán 10” của Đảng và thực hiện ba chương trình kinh tế: lương thực, thực phẩm; hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Đại hội bầu 11 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ gồm: Nhâm Văn Đắc, Dương Trung Tiến, Lê Thanh Quyết, Đặng Quang Hòa, Chu Văn Dần, Nguyễn Văn Đức, Hoàng Xuân Hậu, Lê Thị Thanh, Nguyễn Duy Lộc, Lương Thế Cường, Dương Trung Lập.

Trong phiên họp đầu tiên Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Nhâm Văn Đắc được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Trung Tiến được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Lê Thanh Quyết làm Thường trực Đảng ủy.

Quán triệt chủ trương của Đảng, thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ XIV, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Xuyên đã lãnh đạo nhân dân tiếp tục thực hiện cơ chế khoán. Hoàn thành giao ruộng khoán đến từng hộ xã viên, hợp tác xã nông nghiệp tiến hành nâng cấp, hoàn chỉnh hệ thống thủy nông, nạo vét một số hệ thống kênh chính, đặt cống dẫn và thoát nước nhằm đảm bảo tưới tiêu phục vụ cây cấy chăm sóc lúa, hoa màu. Nông cụ sản xuất tiếp tục được đầu tư và trang bị

đầy đủ đến từng hợp tác xã. Ngoài ra, hợp tác xã tiến hành phân chia sản phẩm đúng chính sách đảm bảo công bằng, tạo tâm lý phấn khởi, tin tưởng trong nhân dân. Cơ chế khoán thực sự đã tạo nên một bước phát triển mạnh mẽ trong nông nghiệp của xã.

Theo tinh thần Nghị quyết 10-NQ/TW của Bộ Chính trị, hợp tác xã và người lao động đã phát huy được năng lực sản xuất, giải phóng sức lao động, xã viên tích cực lao động sản xuất, đảm bảo đời sống, hoàn thành mọi nghĩa vụ với Nhà nước... bà con xã viên phấn khởi được sử dụng mảnh ruộng của mình, đã mạnh dạn bỏ vốn đầu tư, thâm canh tạo năng suất, chất lượng ngày càng cao. Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa 3 lợi ích Nhà nước, tập thể và người lao động, nhất là đảm bảo lợi ích chính đáng của người lao động. Sản xuất nông đạt nhiều kết quả quan trọng. Đảm bảo cây hết diện tích, không để tình trạng đất hoang hóa diễn ra. Năng suất lúa hàng năm đạt khoảng 50 đến 70 tạ/ha. Cơ bản giải quyết được vấn đề thiếu hụt lương thực trong xã.

Ngành chăn nuôi với những chính sách mở, đẩy mạnh chuyên dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi nên đàn gia súc, gia cầm trong xã tăng lên nhanh chóng.

Cùng với những thành tích về phát triển nền kinh tế, nâng cao đời sống vật chất cho nhân dân. Đảng bộ, chính quyền xã Phú Xuyên đã có nhiều cố gắng trong việc chăm lo phát triển sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế nhằm từng bước nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Được sự quan tâm hỗ trợ của các cấp ủy, chính quyền, xã tiếp tục duy trì tốt các hoạt động văn hóa - xã hội. Hoạt động thông tin truyền truyền được duy trì thường xuyên, đảm bảo phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những chỉ thị, nghị quyết và phương hướng cũng như hoạt động của Đảng bộ xã, của hợp tác xã đến nhân dân một cách kịp thời.

Thực hiện Nghị quyết số 14 của Trung ương Đảng, Đảng bộ xã đã lãnh đạo Ban Giám hiệu các nhà trường tăng cường cải cách giáo dục, ổn định việc dạy và học, duy trì sỹ số, đảm bảo và nâng cao chất lượng. Tiến hành bổ sung, trang bị thêm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các nhà trường hoạt động có hiệu quả, số học sinh đến lớp ngày càng tăng.

Ngành y tế xã chú trọng chăm lo sức khỏe ban đầu cho nhân dân, tổ chức tiêm chủng mở rộng, phòng chống các loại dịch bệnh trên địa bàn xã. Nhờ đó những năm qua không có dịch bệnh lớn nào xảy ra. Đội ngũ cán bộ y tế thường xuyên được củng

cố, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thông qua các đợt học tập và bồi dưỡng kiến thức. Trạm y tế, các phòng bệnh được nâng cấp, sửa chữa phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân, sức khỏe bà mẹ, trẻ em được đảm bảo.

Công tác quốc phòng - an ninh tiếp tục được tăng cường và giữ vững. Ban an ninh xã phối hợp với công an huyện tiến hành giải quyết thành công nhiều vụ việc xảy ra trên địa bàn, đảm bảo trật tự an ninh trong xã. Các đội dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên thường xuyên tiến hành luyện tập, sẵn sàng chiến đấu khi có tình huống xấu xảy ra. Chỉ tiêu giao quân hàng năm đạt 100%.

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị luôn được coi là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của Đảng bộ xã Phú Xuyên. Đảng ủy Phú Xuyên tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ. Cũng trong thời gian này, Đảng bộ tiến hành sinh hoạt chính trị, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, các Nghị quyết Trung ương 2, Nghị quyết Trung ương 3, Nghị quyết số 02 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng. Đồng thời triển khai thực hiện cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng theo tinh thần Chỉ thị 79, Thông báo 74 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Qua đó, nâng cao nhận thức của cán bộ đảng viên về tình hình, nhiệm vụ cách mạng, về vai trò, tầm quan trọng của công cuộc đổi mới. Đồng thời cũng xác định được tinh thần trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên đối với công cuộc đổi mới ở địa phương, xây dựng được phương hướng, nội dung tu dưỡng, phấn đấu, rèn luyện của cá nhân cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Công tác xây dựng Đảng được coi là nhiệm vụ then chốt. Đảng bộ chú ý giáo dục phẩm chất và quan điểm đổi mới cho cán bộ, đảng viên; tiếp tục quán triệt thực hiện tốt Nghị quyết 04 của Bộ Chính trị và các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, các chi bộ Đảng phấn đấu thi đua đạt trong sạch, vững mạnh, không để chi bộ yếu kém.

Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã từng bước được tổ chức sắp xếp gọn, nhẹ, hiệu quả theo nội dung Nghị quyết 10: “Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã là chính quyền Nhà nước cấp xã, có 3 chức năng chủ yếu: quản lý hành chính, quản lý nông nghiệp về kinh tế, quản lý xã hội, quản lý và chăm lo phục vụ đời sống

nhân dân trên địa bàn xã”¹⁴. Theo đó, hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Phú Xuyên giai đoạn này được củng cố theo quy chế mới. Công tác tiếp xúc cử tri được duy trì thường xuyên, đội ngũ cán bộ Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được chú trọng bồi dưỡng nghiệp vụ về pháp luật, quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực.

Năm 1989, Quốc hội ban hành Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thay thế luật năm 1983. Theo luật mới, số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có từ 15-35 đồng chí. Năm 1989, xã Phú Xuyên tiến hành bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã khóa XIV nhiệm kỳ 1989-1994 với tổng số 24 đại biểu được bầu. Tại kỳ họp thứ nhất, đồng chí Lê Thanh Quyết được bầu làm Trưởng ban Thư ký, đồng chí Lương Quốc Vương được bầu làm Phó ban Thư ký.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn do thiên tai, do nằm trong bối cảnh kinh tế đất nước chưa đi vào ổn định trước tình hình mới song dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của cấp trên cùng sự nỗ lực vượt bậc của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên đã hoàn thành nhiều kế hoạch, mục tiêu đề ra. Các mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng và xây dựng, phát triển Đảng đều đạt được những kết quả rất đáng ghi nhận, tạo điều kiện cho Phú Xuyên phát triển hơn nữa trong những năm tiếp theo. Những khó khăn, hạn chế sẽ là những bài học kinh nghiệm quý báu trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ xã Phú Xuyên để phấn đấu xây dựng quê hương trong giai đoạn sắp tới.

II. PHÚ XUYÊN TIẾP TỤC THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN CỦA ĐẢNG, ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1991-1995)

Tháng 6-1991, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiếp tục khẳng định và bổ sung đường lối đổi mới của Đảng, định ra những nguyên tắc lãnh đạo trong thời kỳ đổi mới. Đại hội thông qua “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” và “Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”; quyết định nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm 1991-1995; thông qua báo cáo xây dựng Đảng, Điều lệ Đảng (sửa đổi). Đại hội xác

¹⁴1. Theo Nghị quyết 10 về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp.

định: Đảng ta lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng, tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và đặt ra yêu cầu phải nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh một cách toàn diện, sâu sắc. Trong bối cảnh thế giới đang diễn biến phức tạp, các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu sụp đổ, cuộc khủng hoảng trầm trọng ở Liên Xô cũng kéo theo sự tan rã của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết (19-8-1991), tuy có ảnh hưởng đến tư tưởng của cán bộ đảng viên và nhân dân nhưng thành công của Đại hội Đảng lần thứ VII đã chứng minh đường lối lãnh đạo của Đảng ta là đúng đắn và sáng tạo, phù hợp với điều kiện khách quan và nguyện vọng của mọi tầng lớp nhân dân lao động.

Quán triệt Chỉ thị số 59-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, kế hoạch hướng dẫn của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Đại Từ về việc tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp. Sau thời gian chuẩn bị, năm 1991, Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ XIV nhiệm kỳ 1991-1994 đã diễn ra tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội tiến hành tổng kết, đánh giá những thành tựu đã đạt được đồng thời cũng đưa ra những hạn chế yếu kém cần khắc phục trong nhiệm kỳ tiếp theo. Đại hội thông qua những mục tiêu, phương hướng phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ 1991-1994: tập trung sức phát triển kinh tế - xã hội nhằm ổn định và cải thiện một bước đời sống nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tiếp tục nâng cao hơn nữa năng lực chiến đấu của các cơ sở Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XIV. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ. Đồng chí Nhâm Văn Đắc được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Trung Tiến được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Lê Thanh Quyết làm Thường trực Đảng ủy.

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành: Nguyễn Văn Đức, Lương Quốc Vương, Chu Văn Dân, Hoàng Xuân Hậu, Lê Thị Thanh, Lương Thế Cường, Nguyễn Thị Thái.

Nhiệm kỳ này, Phú Xuyên đã tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của cấp trên, tập trung vào các vấn đề có tính then chốt như: điện, thủy lợi, đường giao thông nông thôn và nội đồng... đồng thời khuyến khích và tạo điều kiện để nhân dân vay vốn ngân hàng, động viên các ban ngành đoàn thể nhân dân, các tổ chức góp vốn giúp đỡ nhau để phát triển kinh tế, thực hiện chủ trương xóa đói giảm nghèo.

Về nông nghiệp, Đảng bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, khắc phục khó khăn về thời tiết như: hạn hán, lũ lụt và sâu bệnh, đưa tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, phát triển phong trào V.A.C, thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng, nên đã động viên được nhân dân hăng hái lao động, sản xuất đạt được những chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong từng giai đoạn.

Đời sống nhân dân đã có những cải thiện đáng kể do có sự phát triển mạnh về kinh tế. Nạn đói đã được đẩy lùi, diện hộ nghèo được thu hẹp bớt, diện hộ có mức sống khá tăng lên, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân từ đó cũng được nâng lên, cuộc sống của phần đông người dân ngày càng thêm no ấm. Mức ăn của người dân năm 1991 đạt 21 kg/tháng/người, năm 1994: 22,5 kg/tháng/người. Năm 1994, trong xã có 67% số hộ đảm bảo lương thực cả năm.

Cùng với việc đẩy mạnh phát triển cây trồng, xã cũng đã đẩy mạnh phát triển ngành chăn nuôi. Đảng ủy đã chỉ đạo tận dụng đất đai, sản phẩm phụ của nông nghiệp đẩy mạnh chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật. Phong trào V.A.C khép kín giữa các khâu vườn - ao - chuồng, kinh tế hộ gia đình, mô hình vườn cây ăn quả và con mới được nhân rộng trong sản xuất. Công tác phòng trừ dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được chú trọng, xã đã thực hiện kế hoạch Sind hóa đàn bò, hướng nạc hóa đàn lợn. Tính đến năm 1994 đàn trâu có 641 con, đàn bò có 25 con, đàn lợn và gia cầm khác được ổn định và phát triển do không có dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn. Việc chăn nuôi từng bước phát triển đa dạng theo hướng sản xuất hàng hóa, đã đáp ứng được cơ bản nhu cầu về sức kéo và thực phẩm tiêu dùng cho nhân dân trong xã.

Năm 1994, Đảng bộ xã Phú Xuyên tiến hành Đại hội đại biểu lần thứ XV nhiệm kỳ 1994-1996. Đại hội tổng kết đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của Đại hội lần thứ XIV, đồng thời đề ra nhiệm vụ cho nhiệm kỳ XV. Nội dung tổng quát của Nghị quyết Đại hội đề ra là: tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết sáng tạo, vượt khó, lãnh đạo địa phương hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị, góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thực hiện mục tiêu: “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 10 đồng chí: Nhâm Văn Đắc, Lương Quốc Vương, Dương Trung Tiến, Nguyễn Văn Đức, Lê Thanh Quyết, Chu Văn Dân, Đỗ Thanh Du, Lương Hồng Liên, Lương Thế Cường, Lê Thị Thanh.

Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nhâm Văn Đắc được bầu làm Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Dương Trung Tiến được bầu làm Phó Bí thư. Đồng chí Lương Quốc Vương - Thường trực Đảng ủy.

Về sản xuất nông - lâm nghiệp: Đại hội chỉ rõ chủ trương phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp toàn diện chuyển dịch cơ cấu theo hướng tự khai thác tiềm năng thế mạnh sẵn có. Tăng cường ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, thâm canh bổ sung giống mới có năng suất cao, chịu sâu bệnh tốt. Phân đấu năng suất và sản lượng bình quân đạt 3.000 tấn lương thực quy ra thóc.

Về sản xuất tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp và dịch vụ có chuyên biến tích với nhiều ngành nghề đa dạng như dịch vụ vận tải, chế biến lương thực, may mặc, sản xuất vật liệu xây dựng, mộc... và nhiều ngành nghề khác đã tạo ra nhiều sản phẩm và thu hút được nhiều lao động, góp phần vào tăng trưởng kinh tế địa phương.

Trong công tác xây dựng cơ bản và giao thông thủy lợi, xã đã tập trung huy động nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước và sự đóng góp của nhân dân để sửa chữa, nâng cấp và xây dựng một số công trình để phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ dân sinh như xây dựng, sửa chữa phòng học các trường học, văn phòng làm việc của cán bộ giáo viên, đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn. Để phục vụ tốt cho phát triển nông nghiệp, hệ thống thủy lợi của xã cũng được chú trọng đầu tư, xã đã tiến hành nạo vét kênh mương nội đồng... phục vụ cho sản xuất đạt hiệu quả.

Trong công tác tài chính ngân sách, dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy trong những năm qua xã đã thực hiện tốt các nguồn thu, khai thác triệt để nguồn thu tại chỗ, các loại thuế đảm bảo đúng quy định. Công tác tài chính xã có nhiều cố gắng đảm bảo thu - chi hợp lý. Hàng năm, xã thực hiện chi tiêu tiết kiệm, tăng cường công tác quản lý để nguồn thu cho ngân sách ổn định, ưu tiên cho chi trả lương, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo theo đúng quy định Nhà nước.

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, Đảng bộ xã còn thường xuyên quan tâm đến các chính sách xã hội, văn hóa, giáo dục và phát huy nhân tố con người. Trong công tác chính sách xã hội, với truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, Đảng ủy xã đã tích cực chỉ đạo thực hiện tốt Pháp lệnh Ưu đãi người có công với nước và phát động phong trào “đền ơn đáp nghĩa”. Trong những năm qua xã đã giải quyết đầy đủ và kịp thời các chế độ đối với từng đối tượng. Hàng năm, vào các dịp lễ, tết xã thường xuyên gặp mặt, thăm hỏi động viên các gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, các đồng chí cán bộ hưu trí. Xóa đói, giảm nghèo là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, nó vừa mang tính xã hội vừa thể hiện tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Do là xã chủ yếu sản xuất nông nghiệp, kinh tế chậm phát triển, nhiệm vụ xóa đói, giảm nghèo là một vấn đề cấp bách trong thời kỳ đổi mới. Nhằm thực hiện chủ trương xóa đói, giảm nghèo, xã tập trung vào nhiệm vụ giải quyết việc làm cho người lao động bằng biện pháp khuyến khích nhân dân mở rộng sản xuất tiểu thủ công nghiệp vừa và nhỏ, mở các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức quản lý kinh tế và khoa học - kỹ thuật cho người lao động, nhất là thanh niên. Đến năm 1995, số hộ nghèo của xã giảm so với đầu nhiệm kỳ, đây là một thành công lớn của xã trong việc thực hiện chính sách xã hội.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được Đảng bộ và chính quyền xã chăm lo kịp thời. Trạm xá xã được đầu tư sửa chữa, xây dựng. Trong những năm qua xã đã tăng cường nâng cao việc khám, chữa bệnh cho nhân dân. Các hoạt động dự báo dự phòng, vệ sinh môi trường được khuyến khích và tăng cường. Các chương trình y tế quốc gia, tiêm chủng phòng dịch cho trẻ em, chống suy dinh dưỡng, uống vắc xin, phòng bệnh dịch được thực hiện tốt.

Đảng bộ xã cũng dành sự quan tâm đặc biệt đến công tác y tế, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và thực hiện tiêm chủng mở rộng tới tất cả các tầng lớp nhân dân trong xã. Nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa dân số, sức khỏe và đời sống, các cấp ủy Đảng và chính quyền đã coi trọng đẩy mạnh công tác truyền thông dân số bằng mọi hình thức, kết hợp chặt chẽ giữa các hình thức tuyên truyền, giáo dục với vận động, thuyết phục tự giác, tăng cường công tác truyền thông dân số. Các đoàn thể quần chúng nhân dân tăng cường công tác vận động, ngành y tế đẩy mạnh các hoạt động

dịch vụ kế hoạch hóa gia đình. Các dự án VIE/93/P08, chương trình VDS03-1995 của Ủy ban Quốc gia dân số được chỉ đạo chặt chẽ và thực hiện tốt trong phạm vi toàn xã. Hội Phụ nữ xã đã tổ chức các câu lạc bộ giúp nhau làm kinh tế và thực hiện kế hoạch hóa gia đình, vận động nhân dân không sinh con thứ 3.

Quán triệt quan điểm “giáo dục - đào tạo là quốc sách hàng đầu”, Đảng bộ và chính quyền xã Phú Xuyên luôn xác định những nhiệm vụ, mục tiêu về phát triển giáo dục - đào tạo là “tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo. Trong những năm qua xã đã thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phổ cập giáo dục tiểu học và chống mù chữ. Sắp xếp lại trường lớp hiện có, phù hợp với yêu cầu phát triển giáo dục và khả năng kinh tế của địa phương. Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý, chăm sóc, giáo dục học sinh, bồi dưỡng trình độ, năng lực, chăm lo đời sống cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Hàng năm, xã đều đầu tư sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học đảm bảo sự nghiệp “Dạy người, dạy chữ”. Phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt” được phát động sâu rộng tới nhà trường, gia đình nhận được sự đồng thuận của nhân dân. Nhờ đó, chất lượng giáo dục trên địa bàn xã không ngừng được nâng cao.

Trong công tác quốc phòng - an ninh, quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh và của huyện, xã đã tiến hành củng cố lực lượng dân quân về số lượng, nâng cao chất lượng, bố trí cơ cấu hợp lý ở từng đơn vị. Hàng năm, lực lượng dân quân được tổ chức học tập chính trị, huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật không ngừng nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu; đồng thời thực hành diễn tập theo các phương án tác chiến, xử lý tốt các tình huống, bảo đảm yêu cầu đề ra. Hàng năm xã luôn hoàn thành các chỉ tiêu tuyên quân và giao quân đạt 100% kế hoạch.

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 29-3-1988 của Bộ Chính trị về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới, trong những năm qua lực lượng công an xã thường xuyên được củng cố, duy trì, giữ vững phong trào bảo vệ trị an. Công an xã đã làm tốt 3 chức năng của ngành tham mưu cho cấp ủy Đảng là: “tham mưu, chiến đấu, hướng dẫn”, xây dựng các phương án trật tự, trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Lực lượng công an đã kết hợp với các ngành, đoàn thể của xã xây dựng cụm

vành đai an toàn, sẵn sàng chiến đấu chống lại mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù, chống các tệ nạn xã hội, trộm cắp, cờ bạc, đồng thời vận động quần chúng nhân dân tham gia trấn áp tội phạm hình sự, giải quyết các tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội, giữ vững an ninh trật tự địa phương. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục Hiến pháp, pháp luật trong toàn dân. Lực lượng vũ trang nhân dân xã không ngừng được bồi dưỡng cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, học tập kỹ chiến thuật, tăng cường cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu ngày càng tốt hơn quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Lực lượng quân sự và công an nhân dân luôn bảo đảm đủ quân số cần thiết và không ngừng nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng cũng như chính quyền, đoàn thể vẫn được xem là công tác trọng tâm. Để thực hiện những mục tiêu của những năm đầu công cuộc đổi mới của Đảng, Đảng bộ đã tập trung quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của đảng về nông nghiệp và phát triển nông thôn, thành lập các ban chỉ đạo thường xuyên bám sát các nghị quyết, chỉ thị của Tỉnh ủy, Huyện ủy từng bước thực hiện các chính sách của Đảng như Khoản 10, Kết luận 41, Nghị quyết Trung ương 5 khóa VII. Đồng thời quán triệt sâu sắc Nghị quyết 04 của Bộ Chính trị (khóa VI) Về cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của cán bộ, đảng viên, tổ chức Đảng và bộ máy nhà nước” đến Nghị quyết 03 của Ban Chấp hành trung ương (khóa VII) “về đổi mới và chỉnh đốn Đảng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”, công tác xây dựng Đảng thường xuyên được cấp ủy quan tâm thực hiện tốt cả ba mặt: chính trị tư tưởng, tổ chức và kiểm tra.

Bên cạnh đó, Đảng ủy đã tổ chức quán triệt đầy đủ, kịp thời và nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đến mọi cán bộ, đảng viên, chấn chỉnh chế độ nề nếp sinh hoạt Đảng, quản lý giáo dục rèn luyện tốt đội ngũ cán bộ, chú trọng bồi dưỡng và phát triển Đảng đối với quần chúng tốt. Hàng năm, Đảng bộ và các chi bộ đã phát huy được vai trò của mình trong vai trò lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương.

Công tác kiểm tra của Đảng được tiến hành thường xuyên theo kế hoạch và chương trình công tác của cấp ủy, đúng Điều lệ Đảng. Việc giải quyết đơn, thư khiếu

nại, tố cáo và xử lý kỷ luật đảng viên đảm bảo khách quan, nghiêm minh và kịp thời đã góp phần tăng cường sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng.

Cùng với xây dựng Đảng, công tác củng cố chính quyền xã không ngừng được quan tâm. Công tác bầu cử Quốc hội (tháng 4-1992) và Hội đồng nhân dân các cấp (tháng 11-1994) được Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, dân chủ đảm bảo đúng luật pháp và thành công tốt đẹp. Năm 1994, nhân dân xã Phú Xuyên hăng hái tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa XV nhiệm kỳ 1994-1999, tỷ lệ cử tri tham gia bỏ phiếu đạt trên 99%. Đồng chí Nhâm Văn Đắc được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Lê Thanh Quyết làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, bầu thành viên Ủy ban nhân dân, trong đó đồng chí Nguyễn Văn Đức được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân xã đã phát huy vai trò là cơ quan quyền lực ở cơ sở, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân, thực hiện chức năng giám sát Ủy ban nhân dân và các ngành, đoàn thể trong xã hoạt động theo đúng luật định. Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân được đổi mới nội dung, đảm bảo quyền dân chủ của nhân dân trong việc tham gia xây dựng chính quyền.

Ủy ban nhân dân xã dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ, sự giám sát của Hội đồng nhân dân và các tổ chức chính trị xã hội địa phương, trong những năm qua đã điều hành sản xuất, quản lý xã hội, đảm bảo trị an, phát triển kinh tế và từng bước ổn định đời sống nhân dân.

Mặt khác, Phú Xuyên tiếp tục củng cố và kiện toàn hoạt động của các đoàn thể. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được đổi mới về cả tổ chức và hoạt động. Sự đổi mới này góp phần tập hợp được nhiều đoàn viên, hội viên tham gia các phong trào của tổ chức hội. Đa số các đoàn thể đạt tiêu chuẩn vững mạnh toàn diện, thực sự là chỗ dựa của Đảng và chính quyền trong việc triển khai thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trong địa phương.

Mặt trận Tổ quốc hoạt động thường xuyên và khuyến khích nhân dân phát huy quyền làm chủ trong xây dựng và bảo vệ chính quyền, chấp hành tốt các chủ trương, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương. Công tác Mặt

trận đã phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể nhân dân, thúc đẩy các phong trào trong xã. Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ là nòng cốt trong các phong trào ở địa phương, đặc biệt là phong trào sản xuất giỏi, xóa đói giảm nghèo, góp phần tích cực vào việc hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế đã đề ra.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh luôn là lực lượng xung kích trên các mặt trận sản xuất, chiến đấu, học tập và công tác. Đoàn Thanh niên xã luôn bám sát nhiệm vụ chính trị địa phương. Trong thời gian qua, hoạt động của Đoàn phát triển dưới nhiều hình thức đa dạng. Đoàn Thanh niên đã đẩy mạnh các phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, “Tuổi trẻ ứng dụng khoa học kỹ thuật và xung kích trên mặt trận sản xuất nông nghiệp”...

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW của Bộ Chính trị, ngày 12-7-1993 về đổi mới và tăng cường công tác vận động phụ nữ trong tình hình mới và Nghị quyết Đại hội Phụ nữ Việt Nam lần thứ VII (năm 1992), Hội Phụ nữ xã đã phát động phong trào đẩy mạnh thi đua lao động sản xuất, các chương trình do Trung ương Hội phát động được triển khai tích cực như: chương trình bồi dưỡng nâng cao kiến thức và năng lực cho phụ nữ; chương trình hỗ trợ các hoạt động tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho phụ nữ; chương trình chăm sóc sức khỏe phụ nữ - trẻ em, thực hiện sinh đẻ có kế hoạch, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc, hòa thuận, bền vững, tiến bộ được đẩy mạnh. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ hội luôn được quan tâm, tạo điều kiện cho chị em phụ nữ tham gia đầy đủ các phong trào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Hội Nông dân đã làm tốt công tác tuyên truyền hội viên tham gia học tập các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hội đã phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất được đẩy mạnh, đặc biệt phong trào “Hội nông dân sản xuất giỏi” được nông dân hưởng ứng tích cực. Hội Nông dân xã đã tổ chức tập huấn, chuyên giao khoa học - kỹ thuật cho nông dân, các mô hình sản xuất kinh doanh giỏi xuất hiện ngày càng nhiều. Phong trào chuyển dịch cơ cấu trong sản xuất nông nghiệp cũng chuyển biến tích cực, mang lại hiệu quả kinh tế cao, từng bước nâng cao đời sống nhân dân.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được về kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng... Phú Xuyên còn có những khó khăn, tồn tại: sản xuất nông nghiệp hàng hóa chưa phát triển, năng suất, sản lượng lương thực thiếu tính bền vững, nhiều hộ gia đình vẫn ở trong tình trạng thiếu lương thực, số hộ nghèo trong xã vẫn chiếm tỷ lệ tương đối cao; một số chi bộ Đảng còn chưa thật sự đổi mới mạnh mẽ về nội dung hình thức sinh hoạt và chất lượng hoạt động. Công tác tổ chức cán bộ còn nhiều bất cập, sự phân công công tác cho cán bộ đảng viên của chi ủy còn thiếu cụ thể, công tác kiểm tra trong Đảng còn chưa sát thực...

Như vậy, sau 10 năm (1986-1995) thực hiện đường lối đổi mới, quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chính sách của Chính phủ, của tỉnh, của huyện vào điều kiện thực tiễn địa phương, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên đã đoàn kết khắc phục khó khăn, nắm bắt thời cơ phát huy thuận lợi, phấn đấu vươn lên giành được những thắng lợi rất quan trọng. Kinh tế phát triển với tốc độ khá cao, nhiều mô hình sản xuất kinh doanh giỏi xuất hiện, sản phẩm hàng hóa ngày càng phong phú, đa dạng. Cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng được đầu tư, nâng cấp phục vụ tốt cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Công tác xây dựng Đảng không ngừng đổi mới, hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân có nhiều tiến bộ, quyền dân chủ của nhân dân được phát huy, tạo sức mạnh tổng hợp đẩy nhanh quá trình phát triển đi lên của thời kỳ cách mạng mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế của xã Phú Xuyên vẫn còn nhiều yếu tố chưa thật ổn định, việc phát triển kinh tế hàng hóa còn chậm. Tỷ lệ lao động chưa có việc làm còn cao. Các dịch vụ về y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao chưa đáp ứng yêu cầu. Những hạn chế đó đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên phải nhanh chóng khắc phục và nỗ lực nhiều hơn để bước vào thời kỳ mới - thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

III. TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, TẠO TIỀN ĐỀ CẦN THIẾT ĐỂ PHÚ XUYÊN VỮNG BƯỚC TIẾN VÀO THẾ KỶ XXI (1996-2000)

Sau 5 năm tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới đất nước một cách toàn diện và sâu sắc (1991-1995), tuy gặp nhiều khó khăn, thách thức song đã đem lại cho đất nước ta nhiều thành tựu to lớn, đánh dấu một bước ngoặt vô cùng quan trọng, đưa nước ta thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài trong nhiều năm để vững vàng bước tiếp trên một chặng đường cách mạng mới, cũng không kém phần chông gai và đầy thử thách: chặng đường đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tháng 6-1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII được tiến hành đã khẳng định: Tiếp tục nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc; đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tổng kết 10 năm đổi mới và rút ra 6 bài học kinh nghiệm chủ yếu - bài học quan trọng nhất là giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược, kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hòa trong không khí của những thắng lợi bước đầu trong công cuộc đổi mới đất nước, quán triệt nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, tháng 12-1996, Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ XVI, nhiệm kỳ 1996-2000, được tiến hành tại hội trường Ủy ban nhân dân xã.

Trên cơ sở báo cáo tình hình kinh tế, xã hội của Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ trước, những kết quả đạt được, những yếu kém, khuyết điểm còn tồn tại, Đại hội đã nghiêm túc kiểm điểm đánh giá tình hình trong những năm 1994- 1996 và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trong những năm 1996-2000. Đảng bộ xã đã chỉ ra những tồn tại, yếu kém lớn qua những năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV, cụ thể: Phát triển kinh tế địa phương còn chậm, nông nghiệp thì năng suất còn thấp, chưa tận dụng được hết tiềm năng đất đai và thế mạnh của địa phương. Mặt khác do còn gặp nhiều khó khăn về vốn, thị trường, lại thiếu kiến thức khoa học - kỹ thuật, về nền kinh tế thị trường và sản xuất hàng hóa, việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ngành nghề theo hướng sản xuất hàng hóa còn chậm. Các hoạt động kinh tế ở địa phương, phổ biến vẫn là sản xuất nhỏ, phân tán và hiệu quả thấp, phát triển ngành nghề còn ít, chưa tận dụng hết sức lao động.

Mặc dù còn nhiều yếu kém nhưng Đại hội đã nhất trí cho rằng kết quả đạt được đã tạo ra những cơ sở vững chắc về chính trị, kinh tế, xã hội để địa phương tiếp tục phấn đấu đi lên trong những năm tới.

Đại hội đã quyết định phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ khóa XVI nhiệm kỳ 1996-2000 với các mục tiêu tổng quát sau: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ - thương mại; Giải quyết các vấn đề an ninh - xã hội nảy sinh do ảnh hưởng của nền kinh tế thị trường, bảo đảm an ninh quốc phòng, trật tự xã hội trên địa bàn xã; Đẩy mạnh phát triển sự nghiệp giáo dục - y tế - văn hóa, thông tin nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân; Củng cố và kiện toàn hệ thống chính trị, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn; Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ xã Phú Xuyên.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa XVI nhiệm kỳ 1996-2000 gồm 12 đồng chí: Lê Nguyên Tố, Dương Trung Tiến, Nguyễn Văn Đức, Lương Thanh Lịch, Lương Quốc Vương, Nguyễn Thị Thái, Chu Văn Dân, Lê Thanh Quyết, Dương Trung Thành, Trần Xuân Mậu, Lê Xuân Hợi, Hoàng Xuân Hậu.

Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Lê Nguyên Tố được bầu làm Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Nguyễn Văn Đức được bầu làm Phó Bí thư. Đồng chí Lương Quốc Vương làm Thường trực Đảng ủy.

Nắm vững tinh thần Nghị quyết lần thứ VIII của Đảng, thực hiện nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Đại Từ, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên đã nỗ lực phấn đấu, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch từng năm và kế hoạch 5 năm (1996-2000), tạo được bước chuyển biến rõ rệt về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã.

Về kinh tế: Thực hiện phương châm lãnh đạo của Đảng “phát triển kinh tế là trọng tâm”, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã tập trung triển khai cho cán bộ, đảng viên học tập các nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy và Huyện ủy, các nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Từ năm 1996-2000, hướng phát triển kinh tế của địa phương được chuyển dịch theo hướng chung của toàn

huyện Đại Từ. Nhìn chung, trong giai đoạn này, tốc độ phát triển kinh tế của xã tương đối nhanh.

Thực hiện chủ trương phát triển nông nghiệp toàn diện, Đảng ủy đã chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, vật nuôi, cây trồng trong nông - lâm nghiệp - chăn nuôi trên toàn địa bàn xã theo hướng khai thác các tiềm năng, lợi thế của địa phương. Ngoài ra, tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi, đưa các giống lúa mới có năng suất cao vào trồng ở địa phương, đưa tổng sản lượng lương thực đạt kết quả cao. Công tác khuyến nông cũng được chú trọng và nhận được sự quan tâm sâu sát của Đảng bộ xã và cấp trên. Nhờ những nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân trong toàn xã, sản xuất nông nghiệp của Phú Xuyên đã có những bước phát triển đáng mừng. Hàng năm xã luôn cố gắng và phấn đấu đảm bảo 100% diện tích gieo trồng. Sản lượng lương thực hàng năm đạt 1.626 tấn, đến năm 2000 tăng đạt 2.215 tấn. Năng suất bình quân đạt 44,5 tạ/ha (năm 2000). Bình quân lương thực đầu người đạt 370 kg/người/năm.

Mô hình kinh tế V.A.C phát triển với nhiều loại hình, nhiều giống cây mới có chất lượng và giá trị cao được đưa vào trồng phổ biến. Thế mạnh, tiềm năng của nhà nông đang được khai thác có hiệu quả, tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị kinh tế cao, góp phần xóa đói, giảm nghèo nâng cao chất lượng cuộc sống cho bà con nông dân.

Về chăn nuôi, Phú Xuyên đã có nhiều cố gắng để chăn nuôi dần trở thành một ngành kinh tế chính của địa phương. Ngành chăn nuôi phát triển mạnh mẽ cả về số lượng đàn và trọng lượng xuất chuồng. Trên địa bàn xã đã xuất hiện nhiều mô hình chăn nuôi theo hướng công nghiệp, đối với nhiều hộ gia đình thu nhập từ chăn nuôi còn được coi là nguồn thu nhập chính. Công tác thú y, phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc gia cầm được Đảng ủy, chính quyền quan tâm, hạn chế dịch bệnh xảy ra. Đàn trâu được giữ vững, tổng số đàn trâu năm 2000 có 779 con. Đàn bò năm 2000 có 27 con.

Cùng phát triển với sản xuất nông nghiệp, các loại hình dịch vụ phục vụ cho phát triển sản xuất, sinh hoạt cũng có những bước phát triển mới đáp ứng nhu cầu của nhân dân như: dịch vụ xay xát, dịch vụ điện, vật tư nông nghiệp, vật liệu xây dựng... Sự phát triển của các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ đã tạo việc làm cho hàng

trăm lao động dư thừa, tăng thêm nguồn thu nhập, cải thiện đời sống. Nhiều hộ đã trở lên khá và giàu, có cuộc sống ngày càng ổn định.

Để phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần, nhu cầu đi lại và sản xuất của nhân dân, công tác xây dựng cơ bản trong nhiệm kỳ được quan tâm đúng mức. Song song với việc đầu tư xây dựng các công trình phục vụ sản xuất và đời sống của nhân dân như: điện, đường, trường, trạm, các công trình văn hóa trong dân cũng tu sửa, nâng cấp.

Công tác giáo dục có nhiều tiến bộ và không ngừng phát triển. Hệ thống trường lớp, phòng học, bàn ghế được trang bị đầy đủ, các phòng học có điện thắp sáng, nước sạch cho học sinh. Do vậy, chất lượng dạy và học được nâng lên. Cả giáo viên và học sinh các trường đều phấn đấu thực hiện tốt phong trào “thi đua dạy tốt, học tốt”. Do đó, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp và lên lớp hàng năm đạt 98%, học sinh giỏi các cấp chiếm tỷ lệ cao. Xã Phú Xuyên hoàn thành phổ cập bậc tiểu học năm 1996 và hoàn thành phổ cập trung học cơ sở năm 2000. Cũng trong năm này, quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII về giáo dục và đào tạo, đưa mặt bằng dân trí nâng lên, tạo điều kiện tốt để con em nhân dân thi vào các trường cao đẳng, đại học và trung học chuyên nghiệp, địa phương đã dành sự quan tâm đặc biệt đến công tác giáo dục. Số con em của địa phương học cấp III, trung học chuyên nghiệp và đại học cao hơn trước. Nhiều năm liền cả 3 trường đều được công nhận là trường tiên tiến cấp huyện. Phong trào khuyến học, khuyến tài được Đảng ủy, chính quyền quan tâm. Phong trào khuyến học còn phát triển đến các dòng họ, góp phần động viên tinh thần học tập, phấn đấu của con em.

Đảng bộ xã đã quan tâm chỉ đạo công tác y tế. Trạm y tế đã được củng cố, xây dựng đảm bảo đủ điều kiện khám chữa bệnh bước đầu cho nhân dân trong xã. Phú Xuyên đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn, đảm bảo tốt chế độ trực trạm và khám chữa bệnh, cũng như công tác thai sản, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và thực hiện tiêm chủng mở rộng tới tất cả các tầng lớp nhân dân trong xã đạt 100%.

Công tác kế hoạch hóa gia đình cũng có nhiều cố gắng. Trạm y tế xã kết hợp với Hội Phụ nữ tích cực tuyên truyền, phổ biến và vận động nhân dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình như: các biện pháp tránh thai, thực hiện đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên giảm đáng kể, năm 2000, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1,1%.

Triển khai và quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về Cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc”, nhiều hoạt động văn hóa tinh thần, thể dục thể thao diễn ra đã thu hút đông đảo nhân dân tham gia như: giao lưu văn hóa thể thao của Đoàn Thanh niên, hội thao quân sự của lực lượng dân quân tự vệ, phong trào thể dục thể thao của Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân... Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về xây dựng nếp sống văn hóa, Đảng bộ đã lãnh đạo đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”, vận động nhân dân thực hiện kết quả cuộc vận động nếp sống mới trong việc cưới hỏi, ma chay, hạn chế được các hủ tục lạc hậu, đảm bảo tiết kiệm, không phô trương hình thức, vụ lợi trong việc tang ma, cưới hỏi.

Hệ thống truyền thanh của các xã cũng được duy trì, đáp ứng một phần nhu cầu tìm hiểu văn hóa - thông tin của nhân dân. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới ở địa phương được toàn dân nhiệt tình hưởng ứng. Bước đầu góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nông thôn.

Công tác chính sách xã hội cũng là một trong những nhiệm vụ được Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên chú trọng thực hiện. Đảm bảo chế độ trả lương hưu cho các đối tượng bảo hiểm xã hội, phụ cấp, trợ cấp cho các đối tượng chính sách. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà, tặng sổ tiết kiệm, khám chữa bệnh cho các gia đình chính sách.

Công tác xóa đói giảm nghèo thường xuyên được quan tâm. Hội Nông dân, Hội Phụ nữ làm nòng cốt, phân công các thành viên giúp đỡ các hộ nghèo, vốn vay theo Nghị định 67 của Chính phủ. Đồng thời, Đảng bộ đã chỉ đạo xét cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các hộ trong diện đói nghèo, xét miễn giảm học phí, tiền đóng góp xây dựng trường cho các học sinh trong diện hộ nghèo, cấp sách vở, đồ dùng học tập cho các em.

Đi đôi với việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, công tác quốc phòng - an ninh được Đảng ủy quan tâm và quán triệt sâu sắc. Phát huy truyền thống cách mạng qua

các thời kỳ kháng chiến, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên luôn quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng và Nhà nước, chăm lo xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn thể trận quốc phòng toàn dân với thể trận an ninh nhân dân. Luôn hoàn thành xuất sắc công tác tuyển quân hàng năm, giao đủ số lượng và đúng chất lượng theo chỉ tiêu lệnh gọi nhập ngũ. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chiến đấu tại chỗ. Phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ vững chắc an toàn thôn, xóm.

Trong những năm 1996-2000, tình hình an ninh - trật tự và an toàn xã hội được giữ vững, ổn định. Xã đã xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật và an toàn xã hội. Thực hiện các Nghị định 36, 37 và Chỉ thị 406 đạt kết quả tốt. Ngoài ra, Ban công an xã cũng tiến hành thường xuyên theo dõi và nắm chắc các đối tượng hình sự, cũng như quản lý hộ khẩu, hộ tịch, tổ chức kiểm tra và xử lý một số trường hợp cư trú bất hợp pháp. Bên cạnh đó, xã cũng phát động phong trào bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn, kịp thời phát hiện và báo cáo những vụ việc vi phạm pháp luật để cơ quan chức năng ngăn chặn và xử lý, nâng cao nhận thức và ý thức người dân trong việc chấp hành Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã thường xuyên coi trọng công tác xây dựng Đảng trên cả ba mặt chính trị - tư tưởng và tổ chức. Bám sát nhiệm vụ đổi mới và phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ không ngừng nâng cao năng lực và sức chiến đấu. Đảng ủy đã tập trung thực hiện nhiệm vụ chính trị tư tưởng, tuyên truyền chính sách, chủ trương, đường lối của Đảng đến các cán bộ, đảng viên.

Thực hiện Nghị quyết số 03 của Ban Chấp hành Trung ương khóa VII, các nghị quyết 03, 07 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về công tác tổ chức và cán bộ, Đảng bộ xã đã thường xuyên chăm lo bồi dưỡng, đào tạo, kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Phần lớn các đồng chí tham gia cấp ủy, các vị trí chủ chốt của chính quyền và các tổ chức đoàn thể đều có trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên. Hàng năm xã đều cử cán bộ đi học các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị của huyện, của tỉnh.

Tích cực tăng cường trẻ hóa đội ngũ cán bộ theo hướng nâng cao trình độ các mặt, ưu tiên cán bộ trưởng thành từ địa phương, tăng cường đào tạo tại chỗ. Vì vậy, vai trò của đội ngũ cán bộ đối với sự phát triển toàn diện của địa phương ngày càng được khẳng định. Qua các đợt sinh hoạt chính trị, nguyên tắc tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) được thực hiện một cách nghiêm túc, đảm bảo chất lượng.

Hoạt động của Ủy ban kiểm tra Đảng tiếp tục được đẩy mạnh. Việc xử lý đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng giữ một vai trò quan trọng góp phần giữ nghiêm kỷ luật và kỷ cương của Đảng.

Đảng ủy xã đã lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa X, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999-2004 đúng luật, tiết kiệm, an toàn và hiệu quả, với 100% cử tri đi bỏ phiếu. Hội đồng nhân dân xã khóa XVI, đồng chí Dương Trung Thành được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Vũ Xuân Điện được bầu làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Việc kiện toàn các chức danh chủ chốt của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được thực hiện tốt.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân không ngừng đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo. Đảng bộ tăng cường lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng, củng cố hiệu lực quản lý của bộ máy chính quyền. Đội ngũ cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng qua trường lớp, trình độ năng lực được nâng cao, đảm bảo hoàn thành mọi nhiệm vụ mà cấp trên giao phó. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm: “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại của dân được đảm bảo chặt chẽ, kịp thời.

Cùng với đổi mới về tư duy kinh tế, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng của xã Phú Xuyên cũng được kiện toàn, đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động. Các đoàn thể quần chúng đã tập hợp được đông đảo nhân dân tham gia với nhiều hoạt động tích cực như: Hội Phụ nữ, Hội Nông dân có phong trào giúp nhau làm kinh tế giỏi, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa... Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên đã có nhiều hoạt động tuyên truyền và vận động hội viên, đoàn viên tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Trong 5 năm (1996-2000), cùng với sự phát triển đi lên của nền kinh tế đất nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên đã nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra. Những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên đạt được trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị... sẽ là tiền đề quan trọng để Phú Xuyên tiếp tục tiến lên trên con đường đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trước tiên là việc thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ xã những nhiệm kỳ tiếp theo đề ra.

Chương VII

ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN GÓP PHẦN CÙNG NHÂN DÂN CẢ NƯỚC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2000-2015)

I. ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ, ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (2000-2005)

Bước vào thế kỷ XXI, diện mạo nước ta đã có những thay đổi cơ bản, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể. Nhân dân đồng tình ủng hộ và tích cực hưởng ứng sự nghiệp đổi mới. Việt Nam ngày càng có vị thế cao và có tiếng nói với bạn bè quốc tế.

Sau 5 năm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Xuyên vui mừng, phấn khởi cùng nhân dân cả nước bước vào thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tất cả vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh”.

Phú Xuyên trong giai đoạn này có những thuận lợi: tình hình an ninh chính trị được giữ vững. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trong xã có nhiều tiến bộ mới. Sự đoàn kết nhất trí giữa Đảng với chính quyền, các đoàn thể quần chúng và nhân dân tiếp tục được phát huy. Đặc biệt, sự nghiệp đổi mới do Đảng đề xướng và lãnh đạo theo định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa phát triển mạnh mẽ, là động lực tích cực để cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc hăng hái phấn đấu vươn lên.

Bên cạnh đó, Phú Xuyên còn một số khó khăn cơ bản như nguồn thu ngân sách còn hạn chế, mức sống của nhân dân phần đông là khá và trung bình.

Thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Đại Từ, tháng 9-2000, Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ XVII nhiệm kỳ 2000-2005 đã được tiến hành. Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị, tổng kết tình hình kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 1996-2000 và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII, đánh giá việc triển khai học tập Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2). Đại hội nhận định, sau 5 năm đầu thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, tình hình kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh của xã được giữ vững và có những chuyển biến tích cực.

Trên cơ sở báo cáo, Đại hội đã thảo luận và xác định mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong giai đoạn 2000-2005: Đẩy mạnh tốc độ phát triển kinh tế của xã, phát triển nông nghiệp đặc biệt là cây lúa và cây chè, đưa tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào chăm sóc, sản xuất. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về diện tích, năng suất, tổng sản lượng, chủng loại và khối lượng sản phẩm, khai thác tốt nhất tiềm năng, khuyến khích mở mang, phát triển ngành nghề, tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nông thôn mới. Củng cố và phát triển sự nghiệp văn hóa, y tế, giáo dục, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Củng cố an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Tiếp tục thực hiện việc đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước và hiệu quả hoạt động của các đoàn thể quần chúng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII gồm 13 đồng chí: Nguyễn Văn Đức, Lương Thanh Lịch, Lê Thanh Quyết, Dương Trung Thành, Dương Trung Tiến, Nguyễn Văn Mùi, Nguyễn Thị Thái, Lương Quốc Vương, Vũ Xuân Hường, Ngô Văn Thịnh, Nguyễn Văn Tuyên, Nguyễn Quốc Hữu, Tạ Văn Hoạt.

Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu ra Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Đức được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Thanh Lịch làm Phó Bí thư, đồng chí Lê Thanh Quyết - Thường trực Đảng ủy.

Cán bộ và nhân dân xã Phú Xuyên bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII trong bối cảnh nền kinh tế đất nước có những chuyển biến sâu sắc.

Sau hơn 20 năm đổi mới, nước ta đã đạt được những thành tựu rất khả quan, kinh tế ổn định vững chắc, đời sống của nhân dân được cải thiện.

Bước vào giai đoạn mới, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Phú Xuyên đã phấn đấu đạt những mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII đề ra. Với tinh thần đoàn kết, đổi mới tư duy, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, xây dựng ngày càng giàu mạnh, cán bộ và nhân dân xã đã đạt được những thành tựu quan trọng.

Thực hiện nghị quyết của Đảng bộ và Hội đồng nhân dân xã, trong nông nghiệp đã chỉ đạo nhân dân tập trung chuyên dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và chuyên giao công nghệ mới vào sản xuất. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo đẩy mạnh công tác khuyến nông giúp cho nhân dân an tâm sản xuất. Nhờ những cố gắng của Đảng bộ và nhân dân xã, sản xuất nông nghiệp ở Phú Xuyên đã đạt thành tích khả quan, tổng sản lượng lương thực năm 2005 đạt 2.734 tấn, bình quân lương thực trên đầu người đạt 450 kg/người/năm, năng suất lúa bình quân năm 2005 đạt 54 tạ/ha.

Bên cạnh đó, Đảng bộ xã còn chú trọng chỉ đạo sản xuất cây chè. Đây là cây mũi nhọn để phát triển kinh tế của địa phương. Tính đến năm 2005, toàn xã có 200ha chè, trong đó có 195ha chè kinh doanh. Sản lượng chè của toàn xã đạt 1.300 tấn.

Ngoài hai cây chủ lực, xã còn khuyến khích phát triển kinh tế theo mô hình hộ gia đình, trên toàn xã, phong trào thi đua hộ sản xuất kinh doanh, dịch vụ và chăn nuôi giỏi được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Trong đó, mô hình hộ gia đình trồng cây ăn quả ngày càng chứng tỏ được hiệu quả.

Với việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phát triển chăn nuôi do Đại hội Đảng bộ đề ra, Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân, các ban ngành, khuyến khích, tạo điều kiện cho nông dân phát triển chăn nuôi. Tính đến năm 2005, tổng đàn trâu của xã có 723 con, đàn bò có 94 con. Hàng năm, công tác tiêm phòng chống dịch được Đảng bộ chỉ đạo quan tâm sát sao. Chính vì vậy, trên địa bàn xã không có dịch bệnh lớn xảy ra.

Trong những năm qua, việc chăm sóc bảo vệ rừng được thực hiện khá tốt. Tình trạng phá rừng làm nương rẫy, khai thác lâm thổ sản trái phép đã được hạn chế.

Các ngành nghề dịch vụ tiếp tục được duy trì và phát triển tại địa phương. Trên địa bàn xã xuất hiện những xưởng hàn, xì, sửa chữa động cơ, những cửa hàng dịch vụ, vật tư, phân bón được hình thành. Đảng bộ đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã tiến hành củng cố và xây dựng chợ trung tâm của xã, nâng cấp đường giao thông, tạo điều kiện đẩy mạnh việc lưu thông, trao đổi hàng hóa.

Công tác xây dựng cơ bản, củng cố hạ tầng cơ sở tiếp tục được Đảng bộ xã quan tâm chú trọng, đầu tư theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Các công trình thủy lợi, thủy nông được xây dựng mới, kênh mương được nạo vét, xây thêm cầu cống, giao thông nội đồng được tăng cường. Đối với các công trình giao thông, điện đường, trường, trạm, Ủy ban nhân dân xã đã tranh thủ các nguồn vốn từ Trung ương, tỉnh, huyện và của nhân dân đóng góp theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”.

Công tác xóa đói giảm nghèo được Đảng bộ xã quan tâm và đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ. Nhờ vậy đời sống nhân dân được cải thiện nhiều mặt.

Công tác văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế có nhiều thành tựu, góp phần quan trọng vào sự thành công của công cuộc đổi mới ở Phú Xuyên. Đảng ủy quán triệt việc thực hiện nếp sống văn hóa mới, nâng cao số lượng, chất lượng thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa, làng - cơ quan văn hóa. Trong các ngày lễ lớn của dân tộc, xã đã tổ chức giao lưu văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao giữa các xóm với nhau và các xã bạn. Công tác thông tin tuyên truyền thường xuyên đáp ứng được nhiệm vụ cơ bản, đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân. Phong trào thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe đã trở thành nhu cầu thường xuyên và tự giác trong nhân dân. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai sâu rộng đến nhân dân ở các xóm trong xã.

Bên cạnh đó, giáo dục luôn là một vấn đề được các cấp lãnh đạo quan tâm sâu sát. Đảng ủy xã đã tập trung quán triệt, chỉ đạo, phối hợp với các cấp, ngành giáo dục thực hiện tốt các nhiệm vụ đổi mới quản lý Nhà nước về giáo dục trên địa bàn. Cơ sở vật chất giáo dục tiếp tục được đầu tư tăng cường lên tới hàng tỷ đồng. Phong trào thi đua dạy tốt, học tốt được duy trì thường xuyên, liên tục. Vì vậy, sự nghiệp giáo dục của xã luôn phát huy được truyền thống tốt đẹp, đồng thời có những bước phát triển

rõ rệt. Tỷ lệ học sinh được xếp loại học lực khá giỏi hàng năm tăng. Hàng năm, cả ba trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đều đạt danh hiệu cơ quan văn hóa.

Công tác y tế dự phòng cũng được quan tâm, chỉ đạo, nhất là đối với trẻ em và phụ nữ có thai. Từ năm 2003, thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị về “Củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở”, Đảng ủy đã lãnh đạo, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của trạm xá xã, y tế các thôn xóm. Trạm đã có bác sĩ khám và điều trị cho nhân dân. Nhờ vậy, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trên địa bàn xã đã giảm xuống. Trạm y tế cùng với Ban dân số - kế hoạch hóa gia đình và trẻ em đẩy mạnh công tác truyền thông dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, phòng chống suy dinh dưỡng.

Thực hiện truyền thông, đạo lý “thương người như thể thương thân”, “uống nước nhớ nguồn”, “đền ơn đáp nghĩa” công tác chính sách xã hội được Đảng ủy quan tâm, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, ban ngành, đoàn thể tạo điều kiện giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ cho các đối tượng chính sách.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về chiến lược bảo vệ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới, công tác quốc phòng - an ninh của xã đã có những bước tiến nhất định. Các nhóm tự quản, tổ hòa giải ở các thôn đã phát huy tinh thần trách nhiệm phòng ngừa tội phạm, hòa giải kịp thời góp phần xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động ngày càng có kết quả tốt hơn. Lực lượng công an cơ sở được kiện toàn. Số vụ vi phạm trật tự an toàn xã hội đã xảy ra trên địa bàn năm 2000 là 61 vụ, năm 2004 là 52 vụ, 6 tháng đầu năm năm 2005 là 11 vụ. Các vụ việc xảy ra trên địa bàn đã được tập trung giải quyết, xử lý và ngăn chặn kịp thời từ đó đã góp phần trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương trong những năm qua.

Hàng năm, Đảng bộ xã động viên thanh niên tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự và đều hoàn thành 100% chỉ tiêu, đảm bảo chất lượng. Hàng năm, công tác huấn luyện dân quân theo kế hoạch luôn đảm bảo 100% quân số tham gia. Đảng bộ xã cũng quan tâm đến công tác hậu phương quân đội, thường xuyên vận động tặng quà cho thanh niên nhập ngũ, thăm hỏi, động viên giúp đỡ gia đình chính sách, gia đình bộ đội gặp khó khăn.

Trong giai đoạn 2000-2005, hoạt động của chính quyền xã đã có nhiều tiến bộ. Hoạt động của chính quyền tập trung vào triển khai thực hiện quy chế dân chủ, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước. Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức thành công các kỳ họp theo đúng luật định. Hội đồng nhân dân xã đã hoàn thành tốt nhiệm vụ nhiệm kỳ 1999-2004 và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2004-2011. Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức, quản lý chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Đảng ủy xã không ngừng chăm lo xây dựng, củng cố Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh. Sau Đại hội Đảng bộ xã khóa XVII, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được kiện toàn về tổ chức, không ngừng đổi mới phương thức và nội dung hoạt động.

Thực hiện nghị quyết của Trung ương và các cấp ủy Đảng về công tác dân vận, Mặt trận và các đoàn thể đã xây dựng, triển khai các chương trình hoạt động cụ thể, tạo được sự chuyển biến về tổ chức và hoạt động. Nhờ có sự phối hợp chặt chẽ mà các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và cuộc vận động “Uống nước nhớ nguồn”... đã được đông đảo tầng lớp nhân dân tham gia. Mặt trận và các đoàn thể tham gia tích cực vào hoạt động phát triển kinh tế, thi đua sản xuất.

Công tác dân vận được thực hiện tốt. Đảng bộ xã đã phối kết hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã giải quyết kịp thời những vướng mắc từ cơ sở, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Thực hiện Đề án 304 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, từ đó nâng cao niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Giai đoạn 2000-2005, Đảng bộ xã Phú Xuyên xác định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, nên công tác tổ chức Đảng luôn là yếu tố quyết định cho mọi thành công của địa phương.

Đảng bộ thường xuyên chỉ đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt và phổ biến kịp thời chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Công tác giáo dục

chính trị tư tưởng của Đảng bộ đã góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đại bộ phận cán bộ, đảng viên luôn có lập trường ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, thể hiện sự đoàn kết thống nhất, tuân thủ triệt để những vấn đề có tính nguyên tắc.

Thực hiện các chủ trương của Trung ương, quy chế phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh Thái Nguyên, Huyện ủy Đại Từ, công tác quy hoạch, đánh giá, nhận xét cán bộ được tiến hành công khai, dân chủ đúng quy trình. Đảng bộ luôn chú trọng đào tạo bồi dưỡng cán bộ từ xã đến cấp ủy chi bộ thông qua các lớp bồi dưỡng, lớp tập huấn ngắn hạn và dài hạn tại chức do trung tâm chính trị của huyện, của tỉnh đào tạo.

Công tác củng cố, kiện toàn cán bộ lãnh đạo của Đảng, chính quyền đoàn thể trong xã được tổ chức kịp thời. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã ra nghị quyết về củng cố, tổ chức Đảng và kế hoạch rèn luyện đảng viên. Bước đầu đã nâng cao được chất lượng hoạt động của Đảng bộ, chi bộ và đội ngũ đảng viên, công tác tự phê bình và phê bình được thực hiện nghiêm túc, sức chiến đấu của tổ chức Đảng được nâng lên.

Đi liền với công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, Đảng bộ xã còn chú trọng đến công tác kiểm tra. Trong giai đoạn này Đảng bộ đã tiến hành kiểm tra tăng cường những cán bộ, đảng viên có biểu hiện giảm sút sức chiến đấu, buông lỏng kỷ luật Đảng, suy thoái về đạo đức, lối sống được phát hiện, kiểm điểm và uốn nắn kịp thời.

Sau 5 năm thực hiện công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã lãnh đạo nhân dân trong toàn xã đoàn kết phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra. Đây là thời kỳ đổi mới toàn diện và sâu sắc trên tất cả các lĩnh vực. Tuy nhiên, tình hình Phú Xuyên trong nhiệm kỳ vẫn còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế. Công tác chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ứng dụng khoa học - kỹ thuật còn chưa được toàn diện, thiếu đồng bộ, kinh tế trang trại phát triển chưa mạnh, tốc độ phát triển kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng vốn có của xã. Đồng thời, công tác đôn đốc kiểm tra, chế độ thông tin báo cáo có lúc chưa được thường xuyên, do vậy có phần đã ảnh hưởng đến công tác quản lý, điều

hành của Ủy ban nhân dân xã. Tình hình an ninh trật tự trong xã có những diễn biến phức tạp...

Những kết quả đạt được mặc dù còn hạn chế nhưng đã thể hiện quyết tâm cao của Đảng bộ và nhân dân trong xã, xây dựng Phú Xuyên ngày một giàu mạnh. Đây là cơ sở vững chắc để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc vững bước tiến vào thời kỳ mới.

II. ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (2005-2013)

Sau 5 năm thực hiện đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã đạt được nhiều thắng lợi quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội. Đây là những tiền đề để xã phát triển đi lên trong giai đoạn tiếp theo.

Nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên đã tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã trong điều kiện tình hình chính trị xã hội ổn định. Đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ngày càng đi sâu vào cuộc sống. Đảng bộ và nhân dân xã luôn phát huy truyền thống đoàn kết thống nhất, năng động, sáng tạo, cần cù lao động, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ngày càng được tăng cường, đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi còn không ít khó khăn, thử thách. Xuất phát từ nền kinh tế thấp, sản xuất thuần nông, diện tích đất canh tác bình quân đầu người không đồng đều, đại đa số nhân dân trình độ sản xuất hàng hóa chưa cao, tư tưởng còn lạc hậu, trình độ năng lực của một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng được những yêu cầu, cùng với đó là giá cả vật tư tăng nhanh, dịch bệnh đã gây thiệt hại cho ngành chăn nuôi và trồng trọt. Nền kinh tế thị trường phát triển bên cạnh những tác động tích cực là tiêu cực ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trên cơ sở xác định rõ những thuận lợi và khó khăn của thời kỳ mới, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã tổ chức Đại hội lần thứ XVIII trong ngày 5-8-2005 nhằm kiểm điểm đánh giá sự lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 2000-2005, quyết định phương hướng nhiệm vụ năm 2005-2010 và bầu cấp ủy mới.

Đại hội đã tiến hành đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII trên từng lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng. Tiếp đó, Đại hội đã đề ra mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2005-2010: Đoàn kết các dân tộc, tôn giáo, tập trung phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ về diện tích, năng suất, sản lượng, chất lượng chủng loại và khối lượng sản phẩm hàng hóa. Phát triển ngành nghề, xây dựng cơ sở hạ tầng, củng cố, phát triển sự nghiệp y tế, giáo dục, văn hóa. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Củng cố quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước.

Đại hội đã đề ra một số nhiệm vụ cụ thể:

- Tổng sản lượng lương thực có hạt đến năm 2010 là 3.350 tấn, tăng bình quân 3%/năm.

- Về chăn nuôi: đàn trâu ổn định 700 con, đàn bò 200 con, đàn lợn 3.500 con, đàn gia cầm 35.000 con.

- Diện tích chè trồng mới 30ha, chè kinh doanh 210ha, sản lượng chè búp tươi 1.500-1.600 tấn (năm 2010)

- Trồng mới 100ha rừng.

- Phát triển tiểu thủ công nghiệp địa phương tăng 10-15%/năm.

- Thu ngân sách tăng 10%/năm.

- Thu nhập đầu người bình quân 520 kg/người/năm.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1,2%.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 7%/năm.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII gồm 15 đồng chí: Lương Thanh Lịch, Lê Thanh Quyết, Dương Trung Thành, Vũ Xuân Hường, Nguyễn Quốc Hữu, Nguyễn Văn Tuyên, Trần Ngọc Ninh, Tạ Văn Hoạt, Lương Văn Đường, Lê Văn Thành, Ngô Văn Thịnh, Dương Văn Thơm, Nông Thị Khanh, Nguyễn Văn Mùi, Hầu Thị Duyên. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Lương Thanh Lịch được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Trung Thành làm Phó Bí

thư, đồng chí Lê Thanh Quyết làm Phó Bí thư - Thường trực Đảng ủy. Đồng chí Vũ Xuân Hương, đồng chí Nguyễn Văn Tuyên được bầu là ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đảng bộ xã lần thứ XVIII, được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Đại Từ, cùng với nỗ lực không ngừng của cán bộ và nhân dân các dân tộc trong xã, kinh tế - văn hóa - xã hội của xã đã có những bước phát triển bền vững, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng và tích cực, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt, hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn. Các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cơ bản được hoàn thành.

Tuy nhiên, trong mục tiêu cụ thể đã đạt được những kết quả sau: Tổng sản lượng lương thực năm 2009 đạt 3.015 tấn. Thu nhập bình quân đầu người năm 2010 đạt 8,6 triệu đồng/người/năm.

Kết quả cụ thể của từng ngành kinh tế thể hiện qua các mặt: sản xuất nông nghiệp, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, cơ sở hạ tầng, cơ chế chính sách là không giống nhau.

Trước hết là sản xuất nông nghiệp đã đạt kết quả khá toàn diện, tốc độ tăng trưởng chuyển dịch cơ cấu giống, mùa vụ, cây trồng, chăn nuôi đạt hiệu quả. Trên cơ sở những tiềm năng vốn có về đất đai, điều kiện thủy lợi, Đảng bộ đã chỉ đạo tiến hành quy hoạch, bố trí cây trồng phù hợp với từng vùng, tiến hành các biện pháp chuyển đổi mùa vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đưa giống lúa lai, ngô cao sản, có sức chống chịu sâu bệnh tốt, cho năng suất cao phù hợp với điều kiện khí hậu địa phương vào sản xuất, áp dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật để tạo ra năng suất cao. Nhờ vậy, năng suất lúa đạt 56 tạ/ha, tổng sản lượng lương thực năm 2009 của xã đạt 3.015 tấn. Bình quân lương thực đầu người đạt 450kg.

Cây chè được xác định là cây công nghiệp mũi nhọn của xã, chính vì vậy, Đảng bộ đã tích cực chỉ đạo, đưa các giống chè mới, có năng suất cao vào sản xuất, cải tạo giống chè, trồng mới thay thế những giống chè cũ già cỗi, năng suất thấp. Đến năm 2009, diện tích chè trên địa bàn xã đạt 212ha, trong đó có 195ha chè kinh doanh, sản lượng chè đạt 1.548 tấn. Ngoài ra, Đảng bộ và chính quyền xã còn tăng cường khuyến

khích, phát triển kinh tế hộ gia đình với nhiều mô hình sản xuất như kinh doanh dịch vụ, trồng cây ăn quả, chăn nuôi...

Về chăn nuôi, trong giai đoạn 2005-2010, do ảnh hưởng của thời tiết, môi trường, dịch bệnh liên tiếp phát sinh... nên ngành chăn nuôi của xã gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, được sự quan tâm của Đảng bộ và chính quyền xã nên ngành chăn nuôi xã vẫn được giữ vững và tiếp tục phát triển. Đến năm 2009, đàn trâu có 600 con, đàn bò có 130 con, đàn lợn có 3.400 con, đàn gia cầm có 40.000 con. Về thủy sản, các hộ gia đình trong xã đã tận dụng diện tích mặt nước ở các ao, hồ để tiến hành nuôi thả cá. Năng suất cá bình quân hàng năm đạt 32 tấn.

Về lâm nghiệp, hàng năm Đảng bộ xã đã phối hợp với Trạm kiểm lâm Vườn Quốc gia Tam Đảo, Hạt kiểm lâm Đại Từ nhằm tuyên truyền việc cấm chặt phá rừng bừa bãi, đồng thời giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình tự quản lý, bảo vệ. Nhờ vậy các vụ vi phạm về chặt phá rừng ở xã hàng năm đều giảm. Trong 5 năm, xã đã trồng thêm được 120ha rừng.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ tiếp tục phát triển. Các ngành nghề được phát triển đa dạng như: sửa chữa động cơ điện, gò hàn, dịch vụ hàng hóa, ăn uống, vật tư nông nghiệp, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng... Tổng giá trị thu nhập của ngành sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ ở Phú Xuyên đạt 3,2 tỷ đồng/năm.

Xây dựng và phát triển nguồn thu ngân sách là một trong những nội dung lãnh đạo kinh tế của Đảng bộ trong thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Công tác thu thuế từng bước được đổi mới, triển khai thực hiện tốt luật và các pháp lệnh về thuế, nên đã hạn chế được các khoản thất thoát. Về cơ bản, tài chính ngân sách đảm bảo cho các hoạt động thường xuyên và các điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Về xây dựng cơ sở hạ tầng, trong 5 năm qua đã phát huy có hiệu quả, khai thác các nguồn lực, thực hiện tốt phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm. Đảng bộ xã đã tận dụng thu hút mọi nguồn vốn: vốn chương trình 135, vốn hỗ trợ, vốn trong nhân dân... để tiến hành xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng. Do đó đã tăng cường kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu sản xuất và đời sống. Tổng số vốn đầu tư xây dựng cơ bản đạt 27 tỷ đồng. Xã đã đầu tư xây dựng 22 phòng

học, xây dựng nhà điều trị trạm y tế, xây hệ thống tường rào, bếp ăn bán trú... của cả 3 trường. Về hệ thống điện, phối hợp với cơ quan cấp trên tiến hành xây dựng hệ thống lưới điện nông thôn 2, tiếp nhập 6km đường vành đai Tam Đảo...

Kinh tế tăng trưởng tạo điều kiện thuận lợi để Đảng bộ xã quan tâm và đầu tư phát triển các mặt văn hóa - xã hội. Một trong những hoạt động quan trọng nhất của văn hóa - xã hội đó là giáo dục đào tạo. Đây chính là cơ sở, nền tảng phát triển đất nước. Xác định được tầm quan trọng của việc giáo dục, Đảng bộ và cán bộ xã đã có sự quan tâm đặc biệt. Các cuộc vận động và phong trào xây dựng nâng cao chất lượng, kỷ cương trường học được tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý ngày càng được nâng cao về chuyên môn và chính trị. Tỷ lệ học sinh khá giỏi được nâng lên đáng kể, tỷ lệ học sinh lên lớp, tốt nghiệp đạt 98% trở lên. Nhờ những cố gắng đó mà trong nhiệm kỳ, trường Tiểu học đã được công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ I và đang phấn đấu đạt chuẩn mức độ II, trường Trung học cơ sở được công nhận đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn (2001-2010).

Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm và chỉ đạo kịp thời. Đội ngũ y tế từ thôn tới trạm y tế xã thực hiện tốt quy chế của ngành đề ra, tinh thần, thái độ phục vụ ngày càng tốt hơn. Trong giai đoạn này, trạm y tế xã đã tổ chức nhiều đợt tư vấn, chăm sóc sức khỏe, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh và tổ chức khám, điều trị cho nhân dân, đặc biệt là người già, trẻ em, các đối tượng chính sách. Công tác tiêm chủng mở rộng, uống vi chất dinh dưỡng được thực hiện tốt. Trong 5 năm, trạm đã tổ chức khám chữa bệnh ban đầu cho hàng nghìn lượt người. Đồng thời, công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được quan tâm, chỉ đạo, nên tỷ lệ sinh con thứ ba đã giảm đáng kể. Tỷ lệ sinh thô giảm 19%.

Hoạt động văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ. Ban văn hóa xã đã thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền về thực thi các nhiệm vụ chính trị của địa phương, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các ngày kỷ niệm lớn trong năm... Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" được đẩy mạnh. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội tiếp tục được quan tâm, phối hợp cùng các nhà trường triển khai hoạt động hè cho học sinh. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa được nhân rộng. Năm 2009, có 1.204 hộ đạt gia đình văn hóa, 8

xóm đạt khu dân cư tiên tiến, 5 xóm đạt xóm văn hóa. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ, xã đã chỉ đạo xây dựng mới 7 nhà văn hóa xóm, nâng tổng số xóm của xã có nhà văn hóa lên 10 xóm.

Hoạt động thể dục - thể thao phát triển sâu rộng. Năm 2009, Phú Xuyên đã tiến hành tổ chức Đại hội Văn hóa - Thể thao các xóm và toàn xã lần thứ II. Ngoài ra, hàng năm, xã đều cử đội thể dục - thể thao tham dự các hội thi, hội thao như chạy việt dã, hội thao quân sự quốc phòng... do huyện, tỉnh tổ chức. Nhờ những thành tích đó, năm 2009, xã đã được tỉnh tặng cờ thi đua, công nhận là xã tiên tiến về phong trào thể dục - thể thao của tỉnh.

Chính sách xã hội và công tác xóa đói, giảm nghèo được cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể quan tâm đúng mức, luôn đề ra các chủ trương bám sát đúng thực tế các hộ nghèo, chính sách trong xã, tạo điều kiện để các hộ được vay vốn, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi và tạo việc làm phù hợp để phát triển kinh tế, đem lại thu nhập cho người dân.

Những tiến bộ trong phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân trên các mặt vật chất và tinh thần là động lực quan trọng để Đảng bộ lãnh đạo có hiệu quả, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ xã, công tác an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã được đảm bảo. Quán triệt Nghị quyết 40-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác công an trong tình hình mới”, Đảng bộ xã đã xây dựng chương trình hành động cụ thể, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, tuyên truyền thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao nhận thức, tinh thần cảnh giác cho cán bộ, đảng viên. Trong các hoạt động thường ngày, lực lượng an ninh xã liên kết hoạt động với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, các đơn vị đóng quân trên địa bàn nhằm củng cố, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn trật tự trị an xóm làng.

Lực lượng vũ trang địa phương ngày càng vững mạnh, tạo cơ sở lòng tin cho nhân dân. Hàng năm, xã đều hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân do Huyện đội giao. Đồng thời, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh và phối

hợp chặt chẽ, đồng bộ, gắn với phong trào xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện tốt pháp lệnh dân chủ ở cơ sở. Các hoạt động phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, phòng ngừa trẻ em vi phạm pháp luật được triển khai thường xuyên, không để xảy ra những vấn đề phức tạp.

Trong công tác xây dựng hệ thống chính trị, Đảng bộ xã đã chăm lo xây dựng, củng cố chính quyền, đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đạt được những hiệu quả cao nhất, phát triển ngày càng toàn diện hơn. Hội đồng nhân dân xã được tăng cường hoạt động, cụ thể hóa nghị quyết của Đảng bộ các cấp và pháp luật của Nhà nước. Công tác giám sát, tiếp xúc cử tri được tổ chức tốt. Cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp được tổ chức đúng luật định.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên được củng cố và kiện toàn bộ máy lãnh đạo. Trong giai đoạn này, năng lực quản lý, tổ chức thực hiện của Ủy ban được hoàn thiện và nâng cao. Công tác tiếp dân, nhận và giải quyết các ý kiến, kiến nghị đơn thư của nhân dân ngày càng tiến bộ và có hiệu quả, không để xảy ra tình trạng tồn đọng. Thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa”. Đội ngũ cán bộ công chức xã thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của công việc. Công tác quản lý Nhà nước nói chung và đặc biệt là công tác quản lý trên các lĩnh vực đất đai, xây dựng cơ bản, thu chi tài chính đã được Ủy ban nhân dân quan tâm hơn nên đã không để xảy ra sai phạm, góp phần ổn định chính trị địa phương, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phát huy tốt vai trò vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tăng cường và mở rộng công tác tập hợp đoàn viên, hội viên, đồng thời, tích cực thực hiện các dự án hỗ trợ đoàn viên, hội viên vay vốn, tạo việc làm, giảm nghèo.

Mặt trận Tổ quốc tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư” và giành được kết quả tốt. Mặt khác, Mặt trận còn tổ chức nhiều cuộc vận động ủng hộ từ thiện đạt kết quả tốt, đáng chú ý là cuộc vận động ủng hộ quỹ “Vì người nghèo”.

Đoàn Thanh niên xã đẩy mạnh phong trào thi đua “Thanh niên xung kích tình nguyện tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, hàng năm các chi đoàn đã làm tốt công tác giáo dục, vận động thanh niên đăng ký tham gia khám tuyển và lên đường nhập ngũ. Hội Phụ nữ xã thực hiện tốt phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”. Hội còn tạo điều kiện cho chị em vay vốn phát triển kinh tế, tạo việc làm và tăng thêm thu nhập, cải thiện đời sống cho chị em. Hội Nông dân thường xuyên đẩy mạnh phong trào “Thi đua sản xuất kinh doanh giỏi”, “Xây dựng nông thôn mới”, “Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng - an ninh”, đồng thời thực hiện tốt chương trình xóa đói, giảm nghèo cho hội viên. Nhờ đó, Hội Nông dân xã đã được Hội Nông dân tỉnh và huyện tặng nhiều bằng khen.

Trong 5 năm (2005-2010), cả nước bước vào giai đoạn đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải không ngừng cố gắng, vươn lên, nâng cao trình độ về mọi mặt. Trong không khí thi đua đó, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên đã tăng cường thi đua, đổi mới phương thức lãnh đạo nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Đảng bộ không ngừng củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng, bồi dưỡng chính trị tư tưởng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Thực hiện Nghị quyết Đảng bộ xã khóa XVIII, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã chỉ đạo và nghiêm túc quán triệt đường lối, quan điểm đổi mới của Đảng, nghị quyết của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên và Đảng bộ huyện Đại Từ vào trong thực tế địa phương, đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân thông qua các kế hoạch, chương trình, công tác bồi dưỡng, tập huấn cụ thể. Cấp ủy Đảng đã thường xuyên chăm lo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo được sự thống nhất, đoàn kết trong toàn Đảng bộ. Niềm tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về đường lối đổi mới không ngừng được củng cố. Các tài liệu báo chí, thông tin tư tưởng, phương tiện nghe nhìn được tăng thêm đã đưa lại hiệu quả thiết thực trong sinh hoạt, học tập của cán bộ, đảng viên.

Năm 2007, Đảng bộ triển khai thực hiện chỉ thị 06 của Bộ Chính trị về cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, thi kể chuyện về tấm

gương đạo đức Hồ Chí Minh. Các hoạt động này đã góp phần quan trọng tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, ý thức rèn luyện, tác phong, tinh thần trách nhiệm trong tập thể cấp ủy và mỗi đảng viên.

Nhìn chung, công tác tư tưởng đã được Đảng bộ triển khai tích cực. Những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ góp phần giáo dục đạo đức cách mạng, tạo nên sự đồng thuận về tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Bản lĩnh chính trị, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ đảng viên được nâng lên, tạo sự ổn định về chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

Công tác tổ chức cán bộ có tính quyết định để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Đảng bộ xã không ngừng xây dựng, củng cố tổ chức, chú trọng nâng cao chất lượng chi bộ và đội ngũ nhân viên, chỉ đạo các chi bộ thực hiện tốt đại hội chi bộ theo nhiệm kỳ, sắp xếp thời gian đại hội các chi bộ phù hợp với thực tiễn, thành lập các chi bộ khối cơ quan. Chế độ sinh hoạt được thực hiện có nề nếp, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt, đoàn kết trong Đảng, bảo đảm công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Đồng thời, Đảng ủy cũng thường xuyên quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã cử 11 đồng chí học đại học tại chức và trung cấp, 197 lượt cán bộ đi tập huấn nghiệp vụ... Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình, phân loại đảng viên và quản lý cán bộ, đảng viên được chú trọng, đảng viên được phân công nhiệm vụ cụ thể. Chế độ chính sách đối với cán bộ được thực hiện đúng, đủ theo quy định có chính sách khuyến khích hợp lý. Nhìn chung đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ đã có cố gắng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

Bên cạnh công tác phát triển Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng cũng được tăng cường. Ủy ban kiểm tra Đảng được kiện toàn, công tác kiểm tra luôn bám sát yêu cầu, nhiệm vụ của công tác xây dựng và phát triển đảng viên trong từng thời kỳ để xây dựng kế hoạch phù hợp.

Công tác dân vận có nhiều tiến bộ, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động: bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, tích cực sâu sát ở cơ sở. Cán bộ dân vận đã nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng, những vấn đề bức xúc của nhân dân để kịp thời

giải quyết, củng cố và tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, chính quyền và nhân dân.

Bước vào thời kỳ tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Phú Xuyên đã đạt được những kết quả to lớn, có những mục tiêu đạt và vượt so với kế hoạch, làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm, tạo nên nhận thức tư duy mới. Cơ sở vật chất, các công trình phúc lợi, văn hóa, giáo dục, y tế... phục vụ đời sống văn hóa xã hội cơ bản ổn định và phát triển, các chính sách xã hội thực hiện ngày càng tốt hơn. Có được những thành công đó là nhờ vào sự lãnh đạo trực tiếp, sự quan tâm của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ, các ban ngành, đoàn thể cấp huyện. Đảng bộ xã đã đoàn kết, nhất trí, đề ra các chủ trương cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII, có những đổi mới trong chỉ đạo, điều hành, tạo được phong trào quần chúng trong việc thực hiện các nhiệm vụ của địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, Đảng bộ xã còn tồn tại những khuyết điểm, yếu kém như: tăng trưởng kinh tế chưa thật sự vững chắc, quy mô sản xuất của các hộ, xưởng trong tiểu thủ công nghiệp còn nhỏ, tỷ lệ sinh con thứ 3 còn cao, đầu tư cho xây dựng cơ bản còn hạn chế, nhiều vụ việc xảy ra trên địa bàn chưa được lực lượng an ninh giải quyết triệt để, một số cán bộ đảng viên chưa gương mẫu... Những kết quả to lớn mà Phú Xuyên đã đạt được là nhờ vào sự cố gắng vươn lên của Đảng bộ trong công tác học tập, rèn luyện, cũng như đã có nhận thức đúng đắn, sâu sắc về các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, huyện và chủ động vận dụng vào điều kiện cụ thể của địa phương cùng với sự đoàn kết của toàn thể nhân dân trong xã. Đó cũng chính là động lực cho Phú Xuyên thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương trong những năm tiếp theo.

Hòa trong không khí vui mừng, phấn khởi của nhân dân cả nước, tích cực tham gia các hoạt động thi đua hướng đến kỷ niệm 65 năm ngày Cách mạng tháng Tám thành công, Quốc khánh 2-9 (1945-2010), 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890-2010), ngày 7-5-2010, Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ XIX nhiệm kỳ 2010-2015 được tiến hành tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội đã khẳng định trong những năm 2005-2010 dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ, xã đã vượt qua nhiều khó khăn, giành được những thành tựu

quan trọng. Trên cơ sở kiểm điểm, đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại hạn chế. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ và những giải pháp lớn cho nhiệm kỳ 2010-2015 là: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Tập trung phát triển nông nghiệp chất lượng cao, phát triển tiểu thủ công nghiệp một cách hợp lý, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, đẩy mạnh dịch vụ thương mại, từng bước nâng cao đời sống, vật chất, tinh thần cho nhân dân, giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội.

Đại hội đề ra các mục tiêu chủ yếu đến năm 2015 như sau:

- Phân đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế trong nhiệm kỳ bình quân hàng năm tăng 10%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 12 triệu đồng.

- Sản lượng lương thực cây có hạt đạt 3.250 tấn. Bình quân lương thực đầu người đạt 480 kg/năm. Giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp đạt 5 tỷ đồng.

- Giữ vững danh hiệu làng văn hóa, 70% cơ quan, đơn vị đạt đơn vị văn hóa, 100% thôn dân cư có nhà văn hóa thôn (theo quy định của Chính phủ).

- Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hoàn thành tốt công tác quân sự địa phương.

- Xây dựng Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong sạch, vững mạnh. Phân đấu có 70% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém. Đảng bộ có 98% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành khóa XIX nhiệm kỳ 2010-2015 gồm 15 đồng chí: Lương Thanh Lịch, Trần Ngọc Ninh, Vũ Xuân Hương, Nguyễn Văn Tuyên, Nhâm Tiến Dũng, Lương Văn Đường, Vũ Xuân Hiên, Nguyễn Duy Lộc, Nguyễn Thanh Hải, Đỗ Thành Long, Ngô Văn Thịnh, Dương Văn Thơm, Dương Trung Thành, Nguyễn Quốc Hữu, Hầu Thị Duyên. Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ. Đồng chí Lương Thanh Lịch được bầu làm Bí thư, đồng chí Dương Trung Thành làm Phó Bí thư, đồng chí Trần Ngọc Ninh giữ chức Phó Bí thư -

Thường trực Đảng ủy. Đồng chí Vũ Xuân Hường¹⁵, đồng chí Nguyễn Văn Tuyên được bầu là ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

Ngày 22-5-2011, nhân dân xã Phú Xuyên đã tiến hành bầu cử Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Hội đồng nhân dân xã Phú Xuyên nhiệm kỳ 2011-2016 gồm 28 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Lương Thanh Lịch làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Lương Văn Đường làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

Bước vào những năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIX, xã Phú Xuyên đã đạt được những thành tựu quan trọng.

Trong những năm 2010-2015, sản xuất nông nghiệp ở xã Phú Xuyên tiếp tục phát triển mạnh mẽ và ổn định. Dù thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp, diện tích cây trồng vụ đông giảm, nhưng do Đảng bộ tập trung chỉ đạo tăng diện tích lúa lai, lúa cao sản nên năng suất và sản lượng lúa của xã đều tăng. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2014 đạt 3.650 tấn. Bình quân lương thực đầu người đạt 505 kg/người/năm. Trong việc phát triển cây chè mũi nhọn của địa phương, xã Phú Xuyên tích cực tăng diện tích thâm canh, chuyển đổi cơ cấu giống. Năm 2010, toàn xã có 195ha chè kinh doanh, sản lượng đạt 1.548 tấn thì đến năm 2015 đã tăng lên 214ha với sản lượng đạt 3.530 tấn. Đặc biệt, xã đã xây dựng thương hiệu và được cấp trên công nhận làng nghề chè truyền thống 3 xóm Chính Phú. Nhờ đó, nghề trồng chè của nhân dân trên địa bàn xã có bước chuyển mình đáng kể, góp phần nâng cao thu nhập và đời sống cho nhân dân.

Ngành chăn nuôi của xã đã có nhiều tiến bộ, áp dụng những biện pháp tích cực để đưa chăn nuôi thành ngành sản xuất chính như thường xuyên tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của ngành chăn nuôi trong sản xuất nông nghiệp. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi để vay vốn, đất đai, khoa học kỹ thuật... Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Phú Xuyên đã tích cực hưởng ứng thực hiện các chương trình chăn nuôi của Đảng, Nhà nước đề ra. với nhiều biện pháp tích cực trong việc thúc đẩy chăn nuôi, nên công tác chăn nuôi của xã đã thu

¹⁵. Đến tháng 4 năm 2012, đồng chí Vũ Xuân Hường được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Dương Trung Thành.

được nhiều thành tựu đáng kể. Năm 2015, đàn trâu của xã có 414 con, đàn bò 30 con, đàn lợn 5.500 con, đàn gia cầm đạt trên 50.000 con, sản lượng thủy sản đạt trên 52 tấn/năm.

Cùng với xu thế chung của cả nước, các ngành công nghiệp, thủ công nghiệp ở xã trong những năm 2010-2015 có bước phát triển ổn định. Giá trị công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp của xã năm 2015 là 8,2 tỷ đồng.

Đảng bộ xã tiếp tục quan tâm lãnh đạo công tác xây dựng cơ bản nhằm phục vụ cho phát triển kinh tế và đời sống của nhân dân với tổng số vốn trong 5 năm đạt hơn 67 tỷ đồng. Trong đó, có thể kể đến một số công trình trọng điểm như: xây dựng mới 13,5km đường nhựa, đường bê tông ngõ xóm; xây dựng mới và tu sửa 2 đập nước chứa lớn; cứng hóa 2,5km kênh mương; xây dựng nhà 2 tầng gồm 8 phòng học; xây dựng nhà văn hóa trung tâm của xã...

Công tác tín dụng ngân hàng đã tạo mọi điều kiện để nhân dân vay vốn, thuận lợi cho nhu cầu đầu tư phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo. Các nguồn vốn vay trên địa bàn đã được nhân dân sử dụng có hiệu quả. Qua đó, góp phần phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ, đẩy mạnh kinh tế hộ gia đình.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế, cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể thường xuyên quan tâm chăm lo đến mục tiêu phát triển giáo dục, văn hóa, y tế. Trong thời gian 2010-2013, Đảng bộ xã tiếp tục chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động và phong trào lớn trong ngành giáo dục, nhất là cuộc vận động “hai không” và phong trào xây dựng “trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Đảng bộ đã lãnh đạo tổ chức thành công các hoạt động văn hóa, văn nghệ chào mừng Đảng, mừng xuân Nhâm Thìn. Phong trào xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa tiếp tục được duy trì. Năm 2015, xã có gần 80% số hộ đạt gia đình văn hóa, 75% số xóm đạt chuẩn xóm văn hóa, 100% các cơ quan đạt chuẩn văn hóa.

Công tác y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo thường xuyên, chủ động phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được chú trọng.

Công tác xây dựng nông thôn mới tiếp tục được triển khai. Xã đã phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thiện Đồ án quy hoạch Nông thôn mới giai đoạn 2012-2020.

Đảng ủy đã xây dựng chương trình thực hiện từ năm 2010 đến năm 2020 với 5 nội dung, mục tiêu chung là: Phát triển nông nghiệp, công nghiệp gắn với năng suất, chất lượng hiệu quả đảm bảo phát triển bền vững. Từng bước nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của nông dân. Xây dựng địa phương ổn định về chính trị, phát huy sức mạnh về cả hệ thống chính trị, giữ vững bản sắc văn hóa truyền thống của quê hương. Công tác đầu tư cơ sở hạ tầng được quan tâm xây dựng mới 4 nhà văn hóa, trường tiểu học, nhà hiệu bộ trường trung học cơ sở, 02 phòng học trường mầm non, trạm y tế. Hệ thống đường giao thông dân cư, nội đồng, hệ thống kênh mương từng bước được đầu tư sửa chữa nâng cấp và đầu tư mới đã phát huy hiệu quả phát triển kinh tế xã hội của địa phương, công trình di tích văn hóa. Đời sống văn hóa vật chất tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên rõ rệt tỷ lệ giàu, khá ngày càng tăng. Chương trình xây dựng nông thôn mới trong những năm này được triển khai theo hướng ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất và kết quả đạt 11 tiêu chí, tăng 4 tiêu chí so với năm 2010, có 3 tiêu chí cơ bản đạt và 5 tiêu chí chưa đạt, trong đó vốn xã hội hóa được trên 5 tỷ đồng.

Trong các năm 2010-2015, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các đoàn thể quần chúng của xã Phú Xuyên đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới. Căn cứ vào nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng chương trình kế hoạch, đề ra nghị quyết phù hợp với tình hình địa phương, chỉ đạo, điều hành, động viên nhân dân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Trên cơ sở quán triệt quan điểm đổi mới về công tác xây dựng Đảng, từ thực tiễn nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ, công tác xây dựng Đảng luôn được coi trọng trên tất cả các lĩnh vực chính trị tư tưởng, tổ chức và kiểm tra. Kết quả phân loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên năm 2015, Đảng bộ có 70% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, 98% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ trở lên, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên, nhiệm kỳ 2010-2015, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trên địa bàn xã có những bước phát triển vượt bậc. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt được tiếp tục là cơ sở quan trọng để xã Phú Xuyên tiến nhanh, tiến mạnh hơn trong thời gian tới. Đảng bộ xã Phú Xuyên đã biết kế thừa và vận dụng một cách sáng tạo kinh nghiệm của các thế hệ đi trước, tranh thủ điều kiện, ủng hộ của cấp trên, biến những khó khăn, thách thức thành những thời cơ thuận lợi, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn xã một cách hợp lý và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Chặng đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn dài, nhưng với truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, thông minh, sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên chắc chắn sẽ vượt qua mọi khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, công bằng, dân chủ và văn minh hơn.

Trên cơ sở những thành tựu đáng tự hào đã đạt được, thực hiện kế hoạch đã đề ra, tháng 6 năm 2015, Đảng bộ xã Phú Xuyên long trọng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ XX với tinh thần “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; tăng cường đoàn kết, giữ vững kỷ cương; phát huy hiệu quả mọi nguồn lực, xây dựng xã Phú Xuyên đạt chuẩn Nông thôn mới trước năm 2020”. Đại hội đã đề ra mục tiêu tổng quát trong 5 năm (2015-2020) là: Phát huy những kết quả đã đạt được, tập trung khai thác mọi nguồn lực, đẩy nhanh phát triển kinh tế trong sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ. Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, tăng cường phát triển công tác văn hóa, giáo dục, y tế, giải quyết việc làm, nâng cao mức thu nhập và đời sống tinh thần của nhân dân. Củng cố quốc phòng - an ninh vững chắc, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực và hiệu quả lãnh đạo, quản lý, điều hành. Tiếp tục củng cố xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX (nhiệm kỳ 2015-2020) bao gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí: Dương Văn Thơm - Bí thư Đảng ủy; Nhâm Tiến Dũng - Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy; Lương Văn Đường - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; Phạm Văn Thắng - Ủy viên Thường vụ, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Ngô Văn Thịnh - Ủy

viên Thường vụ, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc. Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành gồm có: Nguyễn Đình Diệm, Vũ Xuân Hiền, Tạ Văn Quang, Trịnh Minh Huyền, Lương Xuân Vĩnh, Nguyễn Thanh Hải, Nguyễn Quốc Hữu, Lương Công Luận, Trần Nam Sang, Lương Văn Thạch.

Thành công của Đại hội Đảng bộ xã Phú Xuyên lần thứ XX là nền tảng, là yếu tố cơ bản để cán bộ và nhân dân xã Phú Xuyên bắt tay vào thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra. Kế thừa những kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng bộ Phú Xuyên trong nhiều thập niên qua, với quyết tâm và tinh thần đoàn kết, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên tập trung cao độ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn trên quê hương. Với bản lĩnh chính trị và các chương trình kế hoạch hành động cụ thể, nhất định Đảng bộ xã Phú Xuyên sẽ lãnh đạo nhân dân hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2015-2020.

KẾT LUẬN

Phú Xuyên là một vùng đất giàu truyền thống văn hóa. Trong các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, nhân dân Phú Xuyên cùng với nhân dân cả nước đã đoàn kết đấu tranh góp phần vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Dưới ánh sáng soi đường, dẫn dắt của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân dân xã Phú Xuyên với truyền thống yêu nước, cần cù, sáng tạo trong lao động, kiên cường bất khuất trong đấu tranh, đã không ngừng phấn đấu, vượt qua vô vàn thử thách, khó khăn, giành được những thắng lợi to lớn.

Trong những năm 1930-1945, phong trào cách mạng ở Phú Xuyên đã phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ với sự ra đời của Hội Thanh niên phản đế, Mặt trận Việt Minh. Sự tham gia nhiệt tình của quần chúng nhân dân xã Phú Xuyên đã góp phần quan trọng mở rộng quy mô của các Hội, gây cho bọn địch nhiều tổn thất và bảo vệ đội ngũ cán bộ cách mạng hoạt động trên địa bàn xã.

Cách mạng tháng Tám nổ ra, nhân dân trong xã cùng với đồng bào cả nước đã vùng lên trong khí thế dân tộc quật cường, tham gia đấu tranh lật đổ ách thống trị của thực dân - phong kiến, giải phóng dân tộc, lập nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Sau khi giành chính quyền, nhân dân xã Phú Xuyên phấn khởi bước vào thời kỳ mới, thời kỳ xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng. Đông đảo nhân dân trong xã đã hăng hái tham gia vào các cuộc vận động “diệt giặc đói”, “diệt giặc dốt” và “chống giặc ngoại xâm”.

Tháng 6-1946, Chi bộ Đảng xã Cao Vân (tiền thân Đảng bộ xã Phú Xuyên ngày nay) ra đời. Sự kiện thành lập Chi bộ Đảng đánh dấu một mốc quan trọng trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng và xây dựng đời sống mới trên quê hương Phú Xuyên.

Tháng 8-1948, thực hiện chủ trương của cấp trên, 2 xã Cao Vân và Văn Lãng sát nhập thành 1 xã lấy tên là Văn Cao.

Tháng 7-1953, xã Phú Xuyên (với địa giới hành chính như ngày nay) chính thức được thành lập trên cơ sở chia tách xã Văn Cao ra thành 2 xã: Phú Xuyên và Yên Lãng.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, quân và dân xã Phú Xuyên đã tích cực xây dựng làng kháng chiến, kiên cường, dũng cảm chống lại các cuộc càn quét của địch, tiêu diệt bớt tổng dưng. Bên cạnh đó, lực lượng du kích của xã còn phối hợp với bộ đội huyện tổ chức phản kích địch nhiều trận, gây cho chúng nhiều thiệt hại và tâm lý hoang mang, lo sợ.

Trong thời kỳ địch tạm chiếm, với tinh thần kiên quyết, nhất định không cung khai bất cứ thông tin bất lợi cho cách mạng của nhân dân xã Phú Xuyên đã làm thất bại âm mưu mua chuộc, dụ dỗ cũng như những đòn tra tấn dã man của quân thù. Nhờ đó, lực lượng kháng chiến hoạt động trên địa bàn xã đã được bảo vệ an toàn và bí mật.

Trong những năm kháng chiến chống Mỹ, Chi bộ Đảng xã Phú Xuyên, từ tháng 4-1963 là Đảng bộ xã Phú Xuyên đã lãnh đạo nhân dân khôi phục và phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, nhiều phong trào thi đua yêu nước sôi nổi được đẩy mạnh và nhận được sự tham gia nhiệt tình của nhiều tầng lớp nhân dân như: phong trào “Ba sẵn sàng” của Đoàn Thanh niên, phong trào “Ba đảm đang” của Hội Phụ nữ... Ngoài chiến đấu và phục vụ chiến đấu tại chỗ, quân và dân xã Phú Xuyên còn tích cực giúp đỡ các đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn xã, làm tròn nghĩa vụ thiêng liêng với miền Nam ruột thịt, không

tiết sức người, sức của chi viện cho tiền tuyến, từ phong trào “Thóc đủ cân” đã nâng lên “Thóc thừa cân”, nhiều năm liền xã đã huy động vượt mức chỉ tiêu giao.

Tổng kết các cuộc kháng chiến, xã Phú Xuyên đã đóng góp cho đất nước hàng nghìn tấn lương thực, thực phẩm, hàng hóa. Hàng trăm người con của Phú Xuyên đã tham gia bộ đội, thanh niên xung phong, dân công chiến đấu, công tác trên các chiến trường, góp phần đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Trải qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ nhưng cũng hết sức vẻ vang ấy, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên ngày càng khẳng định niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hòa bình lập lại, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên đoàn kết một lòng, chung tay hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, cùng với cả nước xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh - hoàn thành tâm nguyện của Bác Hồ. Đặc biệt, trong công cuộc đổi mới, Phú Xuyên đã có những cố gắng vượt bậc và có những chuyển mình tích cực, cùng cả nước quyết tâm thực hiện mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”.

Đến nay, bộ mặt của xã đã và đang thay đổi từng ngày, trở nên khang trang, bề thế hơn. Nhân tố con người được phát huy tốt không chỉ trên cơ sở của sự phát triển nền kinh tế mà còn từ sự phát triển của sự nghiệp văn hóa - giáo dục, công tác y tế; quyền làm chủ của nhân dân được củng cố, thể hiện trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Với những đóng góp đặc biệt xuất sắc trong các cuộc kháng chiến, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên đã được Đảng và Nhà nước trao tặng hàng trăm Bằng khen, Huân, Huy chương. Đây thực sự là một phần thưởng to lớn, một sự ghi nhận của Đảng, Nhà nước và cũng là một động lực cổ vũ mạnh mẽ phong trào thi đua của Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên trong thời kỳ tiếp theo.

Những thành tựu mà nhân dân Phú Xuyên đạt được trong suốt thời gian qua trước hết là do có đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Nhà nước. Dưới sự chỉ đạo và giúp đỡ về mọi mặt của Tỉnh ủy, Huyện ủy Đại Từ, đường lối đó đã được cụ thể hóa và quán triệt tới địa phương, được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng, trở thành

động lực cho Phú Xuyên phát triển. Đó còn là biểu hiện của sự đồng lòng, nhất trí cao trong toàn Đảng bộ và nhân dân xã nhà.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Phú Xuyên đã phát huy cao độ tinh thần yêu nước, đấu tranh chống xâm lược, đói nghèo... tất cả vì sự nghiệp “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Sức mạnh ấy còn được tiếp thêm bởi những giá trị truyền thống tốt đẹp được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử. Những điều đó góp phần tăng thêm sức mạnh để nhân dân Phú Xuyên phấn đấu đạt nhiều thành tích hơn nữa trong công cuộc đổi mới.

Bên cạnh những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên đã đạt được còn có những mặt hạn chế, khuyết điểm, yếu kém. Kinh tế phát triển chưa đều, chưa tương xứng với những tiềm năng thế mạnh của xã, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Hệ thống chính trị tuy được củng cố nhưng còn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong những giai đoạn mới. Một số đồng chí cán bộ, đảng viên có biểu hiện sa sút phẩm chất, chưa nêu cao tính tiên phong gương mẫu, ảnh hưởng rất lớn tới niềm tin của quần chúng đối với Đảng.

Từ thực tiễn lịch sử 68 năm hoạt động và trưởng thành, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã đúc rút được những bài học kinh nghiệm về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cách mạng chủ yếu như sau:

Thứ nhất: Các cấp ủy Đảng, chính quyền phải nắm vững và vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng vào hoàn cảnh thực tế của địa phương nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của xã trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chi bộ Đảng xã Phú Xuyên và nay là Đảng bộ xã Phú Xuyên luôn luôn quán triệt một cách sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, trên cơ sở đó xác định những mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của từng thời kỳ, tập trung sức mạnh của toàn Đảng bộ và nhân dân thực hiện có hiệu quả.

Trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống Pháp - Mỹ của dân tộc, nhờ xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm là: “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, Đảng bộ đã huy động được đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã sôi nổi tham gia phong trào cách mạng, bảo vệ Tổ quốc, vừa hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chi viện

sức người, sức của cho tiền tuyến, vừa chiến đấu bảo vệ quê hương, làng xóm. Bước vào thời kỳ cả nước cùng tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội và thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ xác định: phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội tạo bước phát triển toàn diện, vững chắc theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn với mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”. Đảng bộ xác định phải phát huy nhân tố con người, huy động mọi nguồn lực tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Thực tế lịch sử đất nước đã chứng minh rằng chỉ có con đường xã hội chủ nghĩa - con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn là đúng đắn, con đường đó sẽ tiếp tục đưa nước ta vững bước đi lên.

Bên cạnh việc đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất từ cấp trên, các cấp ủy địa phương phải phát huy cao độ tính tự chủ sáng tạo của các đoàn thể và quần chúng nhân dân. Đảng bộ đã coi trọng việc tổng kết rút kinh nghiệm để có cách làm và bước đi phù hợp với thực tế địa phương, không rập khuôn, máy móc. Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ luôn coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên có bản lĩnh vững vàng trí tuệ, phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, thực sự tiên phong, gương mẫu. Ở bất cứ hoàn cảnh nào luôn giữ thể chủ động, tích cực tranh thủ sự chỉ đạo, sự giúp đỡ của các cấp, các ngành Trung ương, tỉnh, huyện nhằm phát huy nội lực, tinh thần tự chủ trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời, coi trọng công tác chỉ đạo, xây dựng điển hình, uốn nắn kịp thời những biểu hiện tư tưởng lệch lạc, ngại khó khăn gian khổ, xây dựng niềm tin, tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động từ Đảng tới quần chúng.

Thứ hai: Chú trọng xây dựng, đổi mới và chỉnh đốn Đảng, không ngừng nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng, giữ vững vai trò lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi mọi phong trào cách mạng ở địa phương.

Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của phong trào cách mạng ở địa phương. Do đó, trong hoạt động của mình, Đảng bộ cần thường xuyên kiện toàn, nâng cao trí tuệ của Đảng, chất lượng của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Bồi

dưỡng lý luận cách mạng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Thực tế trong 41 năm qua (1963-2014), ở mỗi giai đoạn lịch sử, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã không ngừng được xây dựng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác giáo dục chính trị, công tác xây dựng Đảng luôn được coi trọng, chính vì vậy, trong các giai đoạn lịch sử, cán bộ, đảng viên và quần chúng vẫn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ luôn luôn tự đổi mới, tự chỉnh đốn, lấy tự phê bình và phê bình làm cơ sở để kịp thời sửa chữa những thiếu sót, khuyết điểm nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo phong trào cách mạng trong tình hình mới. Công tác cán bộ cũng thường xuyên được quan tâm và coi là vấn đề then chốt. Hàng năm, Đảng bộ đã có kế hoạch cử cán bộ, đảng viên đi học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị, nâng cao trình độ mọi mặt nhất là năng lực quản lý kinh tế đồng thời căn cứ vào năng lực và phẩm chất của mỗi cán bộ, đảng viên có sự phân công công tác một cách hợp lý. Do đó, Đảng bộ xã Phú Xuyên ngày càng lớn mạnh, nhiều năm liền được công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Phú Xuyên đã đạt được trong những năm qua còn nhờ vào sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và khối đoàn kết toàn dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Phải giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”. Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương những năm qua, Đảng bộ xã Phú Xuyên luôn coi trọng vấn đề đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ và nhân dân từ ý chí đến hành động. Sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ và trong nhân dân chính là nguồn sức mạnh to lớn để địa phương vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phấn đấu vươn lên thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ cách mạng, nhất là trong giai đoạn hiện nay khi đất nước ta đang trên con đường đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Thứ ba: Củng cố, tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, đồng thời phát huy tối đa quyền dân chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.

Đảng lãnh đạo là nhân tố quyết định hàng đầu tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và

các đoàn thể quần chúng: Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh... được phân định rõ ràng, phát huy được tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, các đoàn thể quần chúng đã phát huy tối đa vai trò của mình bằng các hoạt động, các phong trào thi đua thích hợp góp phần không nhỏ vào những thành tựu của địa phương.

Đảng bộ luôn phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân thể hiện quyền làm chủ thông qua chính quyền, đoàn thể và trực tiếp với phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Hoạt động của chính quyền phản ánh kết quả lãnh đạo Đảng ủy. Chính vì vậy, cần phải phát huy vai trò quản lý của chính quyền gắn với công cuộc cải cách nền hành chính Quốc gia. Đổi mới nội dung công tác, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý theo quy định của hiến pháp và pháp luật.

Thứ tư: Phát huy truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân trong đấu tranh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, chú trọng bồi dưỡng sức dân, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa dân với Đảng.

Truyền thống yêu nước và đoàn kết của dân tộc ta luôn luôn được khơi dậy và phát huy qua hàng nghìn năm lịch sử. Ngày nay, trong thời đại Hồ Chí Minh, truyền thống tốt đẹp ấy một lần nữa lại được khơi dậy, mạnh mẽ hơn, quyết liệt hơn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng với đường lối cách mạng đúng đắn, Đảng bộ xã Phú Xuyên đã khơi dậy được lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết vốn có của nhân dân, tập hợp đông đảo quần chúng, đoàn kết chặt chẽ xung quanh Đảng bộ trong sự nghiệp cách mạng. Vì vậy, Đảng bộ đã giữ vững được vai trò lãnh đạo trong mọi giai đoạn; nhờ có sức mạnh to lớn của lòng yêu nước, của tinh thần đoàn kết mà Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên đã vượt qua bao khó khăn, thử thách giành được những thành tựu to lớn trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và cả trong công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế.

Kế thừa và tiếp bước cha ông, những người con của Phú Xuyên lần lượt lên đường tham gia kháng chiến chống kẻ thù xâm lược trên tất cả các mặt trận, hàng trăm chiến sỹ đã không tiếc tuổi thanh xuân của mình sẵn sàng chiến đấu và hy sinh vì

độc lập, tự do của Tổ quốc. Nhân dân còn làm tốt nghĩa vụ của hậu phương lớn, cung cấp hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm cho chiến trường miền Nam. Trong lao động sản xuất, xây dựng quê hương, tinh thần yêu nước và đoàn kết của người dân Phú Xuyên đã trở thành nguồn lực vô tận, có sức mạnh to lớn, thúc đẩy nhân dân thi đua phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng về “điện, đường, trường, trạm”, kiên cố hóa kênh mương, xây dựng hệ thống thủy nông, thủy lợi và nhiều công trình khác; thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn góp phần ổn định và nâng cao đời sống nhân dân.

Bên cạnh đó, Đảng bộ xã Phú Xuyên cũng luôn chú trọng đến vấn đề giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nhất là trong giai đoạn hiện nay khi nhu cầu hội nhập, phát triển ngày càng diễn ra mạnh mẽ. Tích cực tuyên truyền xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người dân trong xã. Từ sức mạnh của lòng yêu nước, của tinh thần đoàn kết trong đấu tranh, trong lao động sản xuất và trong xây dựng đời sống văn hóa đã xây đắp nên mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với dân, Đảng vì dân, dân tin Đảng, đoàn kết phấn đấu tiếp tục đi lên trong những năm tiếp theo.

Những bài học kinh nghiệm trên là quá trình đúc rút từ thực tiễn gần 70 năm lãnh đạo của Đảng bộ xã Phú Xuyên. Những thành tựu, hạn chế và cả những yếu kém khuyết điểm cùng với những bài học kinh nghiệm được rút ra qua từng thời kỳ cách mạng có giá trị vô cùng to lớn đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ trong những giai đoạn cách mạng mới, giúp cho Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên vững bước trên con đường đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn phấn đấu vì mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”.

PHỤ LỤC

NHỮNG SỰ KIỆN ĐÁNG NHỚ CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC XÃ PHÚ XUYÊN

- Tháng 6-1946, Chi bộ Đảng xã Cao Vân được thành lập tại xóm Quyên. Chi bộ gồm 10 đảng viên. Đồng chí Tạ Mậu Sinh được chỉ định làm Bí thư Chi bộ đầu tiên.
- Tháng 8-1948, xã Cao Vân và xã Văn Lãng sát nhập thành xã Văn Cao.

- Tháng 7-1953, xã Văn Cao được chia ra thành 2 xã Yên Lãng và Phú Xuyên, lấy suối Cầu Trà làm ranh giới phân chia địa giới hành chính.

- Năm 1953, Chi bộ Đảng xã Phú Xuyên được thành lập. Đồng chí Lương Ngư Long làm Bí thư Chi bộ.

- Tháng 4-1963, Đảng bộ xã Phú Xuyên được thành lập, gồm 54 đồng chí đảng viên. Đồng chí Triệu Khánh Trung làm Bí thư Đảng bộ xã.

- Năm 2015, Đảng bộ xã Phú Xuyên có 23 chi bộ, 18 chi bộ nông thôn, 5 chi bộ cơ quan với 311 đảng viên.

NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TẶNG THƯỞNG ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC XÃ PHÚ XUYÊN

- Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất: 34
- Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì: 54
- Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Ba: 125
- Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất: 68
- Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì: 53
- Bằng khen cá nhân: 714
- Huân chương Lao động hạng Ba: Hợp tác xã Tân Lập
- Huân chương Kháng chiến chống Pháp hạng Hai: 1
- Huân chương Kháng chiến chống Pháp hạng Ba: 10
- Huy chương Kháng chiến chống Pháp hạng Nhất: 15
- Huy chương Kháng chiến chống Pháp hạng Hai: 15

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG, CÁN BỘ TIỀN KHỞI
NGHĨA XÃ PHÚ XUYỀN**

STT	Họ tên	Quê quán	Ghi chú
1	Nguyễn Trung Thành	Xóm 11	LTCM
2	Lương Ngự Long	Xóm 14	-
3	Đàm Trung Y	Xóm 8	-
4	Lương Quang Thơm	Xóm 9	Cán bộ TKN
5	Tạ Mậu Sinh	Xóm 4	-
6	Lương Trung Chính	Xóm 7	-
7	Lương Trung Cây	Xóm 9	-
8	Lục Trung Bình	Xóm 9	-
9	Lương Bình Dương	Xóm 10	-
10	Chu Bích Văn	Xóm 3	-
11	Nông Trung Quyền	Xóm 9	-

12	Nông Thị Lâm	Xóm 8	-
13	Lương Trung Tín	Xóm 7	-
14	Triệu Khánh Trung	Xóm 9	-
15	Đàm Trung Lập	Xóm 8	-
16	Trần Cao Sơn	Xóm 11	-

DANH SÁCH CÁC GIA ĐÌNH CÓ CÔNG VỚI NƯỚC, VỚI CÁCH MẠNG Ở PHÚ XUYỀN

STT	Tên gia đình	Quê quán	Ghi chú
1	Đàm Trung Lập	Xóm 8	
2	Triệu Khánh Trung	Xóm 9	
3	Đàm Trung Y	Xóm 8	
4	Lý Ngọc Tiến	Xóm 11	
5	Trần Cao Sơn	Xóm 11	
6	Nông Minh Giàu	Xóm 8	
7	Nông Trung Quyền	Xóm 9	
8	Nguyễn Trung Thành	Xóm 9	

9	Hoàng Đức Thành	Xóm 9	
10	Nông Thị Lâm	Xóm 8	
11	Đàm Văn Vĩnh	Xóm 8	
12	Vi Văn Thu	Xóm 8	
13	Vi Văn Điền	Xóm 11	
14	Phùng Bảo Ngân	Tân Lập	
15	Dương Văn Lý	Tân Lập	
16	Lương lập Văn	Xóm 14	
17	Dương Ngọc Đường	Tân Lập	
18	Lương Văn Nở	Xóm 14	
19	Lý Hắc Vân	Xóm 1	
20	Triệu Thị Nhặt		
21	Trần Hồng Loan		
22	Hà Văn Phương		
23	Lục Thị Viêm		
24	Trần Văn Điền		

--	--	--	--

DANH SÁCH ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI XÃ PHÚ XUYÊN

STT	Họ và tên	Khóa
1	Nguyễn Trung Thành	Khóa I (1946-1960)
2	Dương Trung Tiến	Khóa IX (1992-1997)

DANH SÁCH TRUY TẶNG BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ PHÚ XUYÊN

STT	Họ và tên	Năm sinh
1	Nông Thị Hại	1912
2	Lương Thị Trang	1915
3	Bùi Thị Lâm	1915
4	Đông Thị Vinh	1918
5	Nguyễn Thị Hàn	1900

ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI

Các kỳ Đại hội	Thời gian Đại hội	Nhiệm kỳ	Ghi chú
Lần I	1963	1963-1965	
Lần II	1965	1965-1967	
Lần III	1967	1967-1969	
Lần IV	1969	1969-1971	
Lần V	1971	1971-1973	
Lần VI	1973	1973-1975	
Lần VII	1975	1975-1977	
Lần VIII	1977	1977-1979	
Lần IX	1979	1979-1981	
Lần X	1981	1981-1983	
Lần XI	1983	1983-1986	
Lần XII	1986	1986-1988	
Lần XIII	1988	1988-1991	
Lần XIV	1991	1991-1994	
Lần XV	1994	1994-1996	
Lần XVI	2000	1996-2000	
Lần XVII	2005	2000-2005	

Lần XVIII	2005	2005-2010	
Lần XIX	2010	2010-2015	
Lần XX	2015	2015-2020	

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN CÁC KHÓA
BAN CHẤP HÀNH KHÓA I (1963-1965)**

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Triệu Khánh Trung	Bí thư	
2	Lương Văn Đạt	Phó Bí thư	
3	Chu Văn Canh	Thường trực	
4	Lương Quang Thom	Ủy viên	
5	Nguyễn Văn Bội	Ủy viên	
6	Lương Trung Tín	Ủy viên	
7	Nguyễn Văn Tại	Ủy viên	
8	Tạ Văn Việt	Ủy viên	
9	Dương Văn Vạn	Ủy viên	
10	Đàm Văn Vĩnh	Ủy viên	

BAN CHẤP HÀNH KHÓA II (1965-1967)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Lương Văn Đạt	Bí thư	
2	Đàm Văn Vĩnh	Phó Bí thư	
3	Chu Văn Canh	Thường trực	
4	Nguyễn Ngọc Khang	Ủy viên	
5	Nguyễn Văn Tại	Ủy viên	
6	Nông Văn Đức	Ủy viên	
7	Nguyễn Văn Bội	Ủy viên	
8	Lương Thị In	Ủy viên	
9	Lê Văn Cầu	Ủy viên	
10	Lương Thị Thang	Ủy viên	

--	--	--	--

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA III (1967-1969)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Chu Văn Canh	Bí thư	
2	Đàm Văn Vĩnh	Phó Bí thư	
3	Đỗ Thanh Du	Thường trực	
4	Nông Văn Đức	Ủy viên	
5	Nguyễn Ngọc Khang	Ủy viên	
6	Nguyễn Văn Tại	Ủy viên	
7	Lương Thị In	Ủy viên	
8	Nguyễn Văn Bột	Ủy viên	

9	Tạ Văn Việt	Ủy viên	
10	Chu Văn Bạo	Ủy viên	
11	Lê Văn Cầu	Ủy viên	
12	Nguyễn Thị Tâm	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA IV (1969-1971)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Chu Văn Canh	Bí thư	
2	Nông Văn Đức	Phó Bí thư	
3	Đỗ Thanh Du	Thường trực	
4	Nguyễn Văn Mậu	Ủy viên	
5	Nguyễn Ngọc Khang	Ủy viên	

6	Chu Văn Bạo	Ủy viên	
7	Trần Thanh Long	Ủy viên	
8	Tạ Văn Việt	Ủy viên	
9	Nguyễn Thị Thu	Ủy viên	
10	Nguyễn Thị Thuần	Ủy viên	
11	Dương Tiến Lượng	Ủy viên	
12	Dương Thanh Chớ	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA V (1971-1973)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Chu Văn Canh	Bí thư	
2	Nông Văn Đức	Phó Bí thư	
3	Đỗ Thanh Du	Thường trực	

4	Nguyễn Ngọc Khang	Ủy viên	
5	Nguyễn Văn Tại	Ủy viên	
6	Lê Văn Cầu	Ủy viên	
7	Nguyễn Văn Mậu	Ủy viên	
8	Nguyễn Thị Tâm	Ủy viên	
9	Dương Tiên Lạng	Ủy viên	
10	Phạm Hữu Ngọc	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA VI (1973-1975)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Chu Văn Canh	Bí thư	

2	Nông Văn Đức	Phó Bí thư	
3	Đỗ Thanh Du	Thường trực	
4	Nguyễn Ngọc Khang	Ủy viên	
5	Trần Văn Mở	Ủy viên	
6	Dương Văn Lý	Ủy viên	
7	Dương Tiên Lạng	Ủy viên	
8	Tạ Văn Việt	Ủy viên	
9	Nguyễn Văn Tại	Ủy viên	
10	Nguyễn Văn Mậu	Ủy viên	
11	Lê Văn Cầu	Ủy viên	
12	Lương Văn Quang	Ủy viên	
13	Dương Thanh Chớ	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA VII (1975-1977)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Chu Văn Canh	Bí thư	
2	Nông Văn Đức	Phó Bí thư	
3	Đỗ Thanh Du	Thường trực	
4	Trần Văn Mở	Ủy viên	
5	Dương Tiến Lạng	Ủy viên	
6	Nguyễn Văn Tại	Ủy viên	
7	Lê Văn Cầu	Ủy viên	
8	Nguyễn Văn Mậu	Ủy viên	
9	Dương Thanh Chớ	Ủy viên	
10	Dương Văn Lý	Ủy viên	
11	Nguyễn Công Nhận	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA VIII (1977-1979)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Chu Văn Canh	Bí thư	
2	Dương Văn Lý	Phó Bí thư	
3	Đỗ Thanh Du	Thường trực	
4	Nguyễn Ngọc Khang	Ủy viên	
5	Trần Văn Mở	Ủy viên	
6	Lương Mạnh Thắng	Ủy viên	
7	Tạ Văn Việt	Ủy viên	
8	Dương Tiến Lạng	Ủy viên	
9	Lương Hồng Liên	Ủy viên	
12	Dương Thanh Chớ	Ủy viên	
13	Nguyễn Văn Tại	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA IX (1979-1981)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Đỗ Thanh Du	Bí thư	
2	Dương Văn Lý	Phó Bí thư	
3	Lương Thanh Dân	Thường trực	
4	Nguyễn Ngọc Khang	Ủy viên	
5	Trần Văn Mở	Ủy viên	
6	Lê Văn Cầu	Ủy viên	
7	Lương Hồng Liên	Ủy viên	
8	Nguyễn Văn Tại	Ủy viên	
9	Dương Thanh Chớ	Ủy viên	
10	Tạ Văn Việt	Ủy viên	
11	Lương Mạnh Thắng	Ủy viên	

--	--	--	--

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA X (1981-1983)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Đỗ Thanh Du	Bí thư	
2	Nguyễn Ngọc Khang	Phó Bí thư	
3	Dương Minh Lập	Thường trực	
4	Nguyễn Văn Tại	Ủy viên	
5	Lương Thanh Dân	Ủy viên	
6	Lương Mạnh Thắng	Ủy viên	
7	Lương Văn Nhuận	Ủy viên	
8	Dương Thanh Chớ	Ủy viên	
9	Đào Ngọc Ty	Ủy viên	

11	Dương Tiến Lạn	Ủy viên	
12	Tạ Văn Việt	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA XI (1983-1986)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Đỗ Thanh Du	Bí thư	
2	Nguyễn Văn Tại	Phó Bí thư	
3	Dương Minh Lập	Thường trực	
4	Chu Văn Dân	Ủy viên	
5	Lương Mạnh Thắng	Ủy viên	
6	Lương Hồng Liên	Ủy viên	
7	Nguyễn Văn Tại	Ủy viên	

8	Lê Văn Cầu	Ủy viên	
9	Tạ Văn Việt	Ủy viên	
10	Lương Văn Nhuận	Ủy viên	
11	Dương Thanh Chớ	Ủy viên	
12	Đào Ngọc Tỵ	Ủy viên	
13	Dương Tiên Lạng	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA XII (1986-1988)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Lê Văn Quý	Bí thư	
2	Lương Mạnh Thắng	Phó Bí thư	
3	Lê Thanh Quyết	PBT - Thường trực	
4	Tạ Mạnh Thắng	Ủy viên Thường vụ	

5	Nguyễn Ngọc Khang	Ủy viên Thường vụ	
6	Chu Văn Dân	Ủy viên	
7	Lương Hồng Liên	Ủy viên	
8	Nguyễn Thị Thái	Ủy viên	
9	Dương Tiến Lạng	Ủy viên	
10	Lê Văn Thuận	Ủy viên	
11	Lê Hữu Hợi	Ủy viên	
12	Dương Minh Lập	Ủy viên	
13	Dương Thanh Chớ	Ủy viên	
14	Nhâm Văn Đắc	Ủy viên	
15	Đinh Mạnh Hùng	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA XIII (1988-1991)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
------------	---------------	------------------	----------------

1	Nhâm Văn Đắc	Bí thư	
2	Dương Trung Tiến	Phó Bí thư	
3	Lê Thanh Quyết	Thường trực	
4	Đặng Quang Hòa	Ủy viên	
5	Chu Văn Dân	Ủy viên	
6	Nguyễn Văn Đức	Ủy viên	
7	Hoàng Xuân Hậu	Ủy viên	
8	Lê Thị Thanh	Ủy viên	
9	Nguyễn Duy Lộc	Ủy viên	
10	Lương Thế Cường	Ủy viên	
11	Dương Trung Lập	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA XIV (1991-1994)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Nhâm Văn Đắc	Bí thư	
2	Dương Trung Tiến	Phó Bí thư	
3	Lê Thanh Quyết	Thường trực	
4	Nguyễn Văn Đức	Ủy viên	
5	Lương Quốc Vương	Ủy viên	
6	Chu Văn Dân	Ủy viên	
7	Hoàng Xuân Hậu	Ủy viên	
8	Lê Thị Thanh	Ủy viên	
9	Lương Thế Cường	Ủy viên	
10	Nguyễn Thị Thái	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA XV (1994-1996)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Nhâm Văn Đắc	Bí thư	
2	Dương Trung Tiến	Phó Bí thư	
3	Lương Quốc Vương	Thường trực	
4	Nguyễn Văn Đức	Ủy viên	
5	Lê Thanh Quyết	Ủy viên	
6	Chu Văn Dân	Ủy viên	
7	Đỗ Thanh Du	Ủy viên	
8	Lương Hồng Liên	Ủy viên	
9	Lương Thế Cường	Ủy viên	
10	Lê Thị Thanh	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA XVI (1996-2000)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Lê Nguyên Tố	Bí thư	
2	Nguyễn Văn Đức	Phó Bí thư	
3	Lương Quốc Vương	Thường trực	
4	Lương Thanh Lịch	Ủy viên	
5	Trần Xuân Mậu	Ủy viên	
6	Hoàng Xuân Hậu	Ủy viên	
7	Chu Văn Dân	Ủy viên	
8	Dương Trung Tiến	Ủy viên	
9	Nguyễn Thị Thái	Ủy viên	
10	Dương Trung Thành	Ủy viên	

11	Lê Thanh Quyết	Ủy viên	
12	Lê Xuân Hợi	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA XVII (2000-2005)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Đức	Bí thư	
2	Lương Thanh Lịch	Phó Bí thư	
3	Lê Thanh Quyết	Thường trực	
4	Dương Trung Thành	Ủy viên	
5	Dương Trung Tiến	Ủy viên	
6	Nguyễn Văn Mùi	Ủy viên	
7	Nguyễn Thị Thái	Ủy viên	
8	Lương Quốc Vương	Ủy viên	

9	Vũ Xuân Hường	Ủy viên	
10	Ngô Văn Thịnh	Ủy viên	
11	Nguyễn Văn Tuyên	Ủy viên	
12	Nguyễn Quốc Hữu	Ủy viên	
13	Tạ Văn Hoạt	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA XVIII (2005-2010)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Lương Thanh Lịch	Bí thư	
2	Dương Trung Thành	Phó Bí thư	
3	Lê Thanh Quyết	PBT - Thường trực	
4	Vũ Xuân Hường	Ủy viên Thường vụ	
5	Nguyễn Văn Tuyên	Ủy viên Thường vụ	

6	Nguyễn Quốc Hữ	Ủy viên	
7	Trần Ngọc Ninh	Ủy viên	
8	Tạ Văn Hoạt	Ủy viên	
9	Lương Văn Đường	Ủy viên	
10	Lê Văn Thành	Ủy viên	
11	Ngô Văn Thịnh	Ủy viên	
12	Dương Văn Thơm	Ủy viên	
13	Nông Thị Khanh	Ủy viên	
14	Nguyễn Văn Mùi	Ủy viên	
15	Hầu Thị Duyên	Ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA XIX (2010-2015)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Lương Thanh Lịch	Bí thư	

2	Dương Trung Thành ¹	Phó Bí thư	
3	Trần Ngọc Ninh	PBT - Thường trực	
4	Nguyễn Văn Tuyên	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Vũ Xuân Hương ²	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Lương Văn Đường	Ủy viên	
7	Vũ Xuân Hiến	Ủy viên	
8	Nguyễn Duy Lộc	Ủy viên	
9	Nguyễn Thanh Hải	Ủy viên	
10	Đỗ Thành Long	Ủy viên	
11	Ngô Văn Thịnh	Ủy viên	
12	Dương Văn Thơm	Ủy viên	
13	Nhâm Tiến Dũng	Ủy viên	
14	Nguyễn Quốc Hữu	Ủy viên	
15	Hầu Thị Duyên	Ủy viên	

Ghi chú (1) (2): Đồng chí Dương Trung Thành làm Phó Bí thư đến tháng 3 năm 2012. Từ tháng 4 năm 2012, đồng chí Vũ Xuân Hùng được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy xã. Ban Thường vụ Đảng ủy xã bao gồm 4 đồng chí.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH KHÓA XX (2015-2020)

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Dương Văn Thơm	Bí thư	
2	Lương Văn Đường	Phó Bí thư	
3	Nhâm Tiến Dũng	PBT - Thường trực	
4	Phạm Văn Thắng	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Ngô Văn Thịnh	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Nguyễn Đình Diệm	Ủy viên	
7	Vũ Xuân Hiền	Ủy viên	
8	Tạ Văn Quang	Ủy viên	
9	Trịnh Minh Huyền	Ủy viên	
10	Lương Xuân Vĩnh	Ủy viên	
11	Nguyễn Thanh Hải	Ủy viên	
12	Nguyễn Quốc Hữu	Ủy viên	

13	Lương Công Luận	Ủy viên	
14	Trần Nam Sang	Ủy viên	
15	Lương Văn Thạch	Ủy viên	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Tạ Mậu Sinh	1946-1947	Chi bộ
2	Đàm Trung Y	1947-1948	-
3	Lương Ngự Long	1948-6/1949	-
4	Trần Cao Sơn	6/1949-12/1952	
5	Tạ Trung Nghiệp	1/1953-6/1953	-
6	Lương Ngự Long	6/1953-9/1953	-
7	Nguyễn Văn Mãng	10/1953-12/1953	-
8	Đỗ Mạnh Hân	1953-1956	-

9	Lương Trung Chính	1957-1960	-
10	Triệu Khánh Trung	1960-1963 1963-1965	Đảng bộ
11	Lương Văn Đạt	1965-1967	-
12	Chu Văn Canh	1967-1979	-
13	Đỗ Thanh Du	1979-1986	-
14	Lê Văn Quý	1986-1988	-
15	Nhâm Văn Đắc	1988-1996	-
16	Lê Nguyên Tố	1996-2000	-
17	Nguyễn Văn Đức	2000-2005	-
18	Lương Thanh Lịch	2005 - 2015	-
19	Dương Văn Thơm	2015 - nay ¹	-

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ THƯỜNG TRỰC,
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY
XÃ PHÚ XUYỀN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Chu Văn Canh	1963-1967	TT Đảng ủy
2	Đỗ Thanh Du	1967-1979	-

3	Lương Thanh Dân	1979-1981	-
4	Dương Minh Lập	1982-1986	-
5	Lê Thanh Quyết	1986-1994	PBT - TTĐU
6	Lương Quốc Vương	1994-2000	TT Đảng ủy
7	Dương Trung Thành	2000-2005	PBT - TTĐU
8	Lê Thanh Quyết	2005-2010	-
9	Trần Ngọc Ninh	2010-2015	-
10	Nhâm Tiến Dũng	2015-nay ¹	-

Ghi chú (1): Thời gian công tác của các đồng chí giữ các chức vụ trong phần phụ lục, được cập nhật đến tháng 5/2016, tại thời điểm xuất bản cuốn sách.

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHÚ XUYỀN QUÁ CÁC THỜI KỲ

STT	Họ tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nhâm Văn Đắc	1994-1996	
2	Dương Trung Tiến	1996-1999	
3	Dương Trung Thành	1999-2004	
4	Lương Thanh Lịch	2004 - 2015	
5	Dương Văn Thơm	2015 - nay	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ PHÓ CHỦ TỊCH HĐND XÃ PHÚ XUYÊN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lương Quốc Vương	1989-1994	Phó ban Thư ký
2	Lê Thanh Quyết	1994-1996	Phó CT
3	Nhâm Văn Đắc	1996-1999	-
4	Vũ Xuân Điện	1999-2004	-
5	Trần Ngọc Ninh	2004-2011	-
6	Lương Văn Đường	2011-2012	-
7	Nhâm Tiến Dũng	2012-nay	-

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC-UBND XÃ PHÚ XUYÊN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Trần Cao Sơn	1946-1947	
2	Triệu Khánh Trung	1947-1951	
3	Tạ Trung Nghiệp	1951-1953	
4	Đàm Trung Y	1953-1963	

5	Lương Văn Đạt	1963-1965	
6	Đàm Văn Vĩnh	1965-1969	
7	Nông Văn Đức	1969-1977	
8	Dương Văn Lý	1977-1981	
9	Nguyễn Ngọc Khang	1981-1983	
10	Nguyễn Văn Tại	1983-1986	
11	Lương Mạnh Thắng	1986-1988	
12	Dương Trung Tiến	1988-1995	
13	Nguyễn Văn Đức	1995-2000	
14	Lương Thanh Lịch	2000-2005	
15	Dương Trung Thành	2005-2012	
16	Vũ Xuân Hùng	2012 - 2015	
17	Lương Văn Đường	2015 - nay	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ PHÚ XUYỀN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Tích Nhân	1953-1956	
2	Lương Văn Đạt	1956-1959	
3	Đàm Văn Vĩnh	1959-1965	
4	Chu Văn Canh	1965-1967	
5	Nguyễn Ngọc Khang	1967-1971	
6	Lương Thị Hoan	1967-1971	
7	Đỗ Thanh Du	1971-1977	
8	Nguyễn Ngọc Khang	1977-1981	
9	Lương Thanh Dân	1981-1983	
10	Lê Dũng Sỹ	1983-1986	
11	Tạ Mạnh Thắng	1986-1988	
12	Nguyễn Văn Đức	1988-1996	
13	Lê Thanh Quyết	1996-1999	
14	Lương Thanh Lịch	1999-2002	
15	Nguyễn Quốc Hữu	2002-2004	
16	Vũ Xuân Hường	2004-2011	
17	Nguyễn Quốc Hữu	2004-2011	
18	Nguyễn Văn Tuyên	2011-2015	

19	Lương Văn Đường	2012-2015	
20	Phạm Văn Thắng	2015 - nay	
21	Nguyễn Đình Diệm	2015 - nay	

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ PHÚ XUYÊN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Chu Văn Canh	1965-1967	
2	Nguyễn Ngọc Khang	1967-1975	
3	Đỗ Thanh Du	1975-1977	
4	Nguyễn Ngọc Khang	1977-1981	
5	Lương Thanh Dân	1981-1983	
6	Lê Dũng Sỹ	1983-1986	
7	Tạ Mạnh Thắng	1986-1988	
8	Nguyễn Văn Đức	1988-1996	
9	Lê Thanh Quyết	1996-1999	
10	Lương Thanh Lịch	1999-2002	
11	Nguyễn Văn Tuyên	2002-2011	
12	Dương Văn Thom	2011-2015	
13	Tạ Văn Quang	2015 - nay	

--	--	--	--

**DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG XÃ PHÚ XUYỀN
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Triệu Khánh Trung	1948-1950	
2	Lê Xuân Trường	1950-1956	
3	Lương Quang Thom	1957-1964	
4	Nông Văn Đức	1965-1969	
5	Nguyễn Văn Mậu	1969-1977	
6	Lương Mạnh Thắng	1977-1986	
7	Chu Văn Dân	1986-2000	
8	Lê Thanh Quyết	2000-2004	
9	Dương Trung Tiến	2004-2011	
10	Vũ Xuân Hiền	2011-nay	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC
XÃ PHÚ XUYÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn An	1963-1967	
2	Lương Văn Đâu	1967-1968	
3	Lương Văn Đạt	1969-1977	
4	Ngô Văn Lụa	1977-1981	
5	Trần Văn Mở	1981-1983	
6	Tạ Văn Việt	1983-1987	
7	Đỗ Thanh Du	1987-1997	
8	Trần Xuân Mâu	1997-2000	
9	Lương Quốc Vương	2000-2008	
10	Ngô Văn Thịnh	2008-nay	

**DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN
XÃ PHÚ XUYÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Đàm Trung Lập	1945-1947	
2	Lương Trung Lương	1947-1948	
3	Lương Trung Tín	1949-1956	
4	Lương Văn Chiến	1957-1958	
5	Tạ Văn Đông	1958-1959	
6	Nguyễn Ngọc Khang	1959-1960	
7	Lương Đức Tiến	1961-1965	
8	Lương Hồng Liên	1965-1967	
9	Lương Đức Tiến	1967-1968	
10	Dương Tiến Lạng	1969-1971	
11	Nguyễn Thị Thuần	1971-1972	
12	Nguyễn Thị Thu	1972-1974	
13	Lương Văn Nhuận	1974-1975	
14	Lương Văn Quang	1975-1977	
15	Nguyễn Công Nhận	1977-1978	
16	Lương Văn Khoa	1979-1981	

17	Đào Ngọc Ty	1982-1983	
18	Nguyễn Duy Lộc	1984-1992	
19	Trần Ngọc Khang	1992-1997	
20	Dương Trung Thành	1997-1999	
21	Vũ Xuân Hương	1999-2004	
22	Trần Ngọc Ninh	2004-2006	
23	Nhâm Tiến Dũng	2006-2012	
24	Lương Xuân Vĩnh	2012-nay	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ
XÃ PHÚ XUYỀN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Vi Thị Hiền	1945-1946	
2	Trần Kim Liên	1946-1951	
3	Nguyễn Thị Dế	1951-1953	
4	Lương Thị Thang	1954-1966	
5	Lương Thị In	1967-1970	
6	Nguyễn Thị Thuần	1970-1971	
7	Vũ Thị Diệp	1972-1987	
8	Lương Hồng Liên	1987-1996	

9	Nguyễn Thị Thái	1996-2006	
10	Hầu Thị Duyên	2006-2011	
11	Trịnh Minh Huyền	2011-nay	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN
XÃ PHÚ XUYỀN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Dương Minh Lập	1986-1998	
2	Nguyễn Văn Tuyên	1998-2002	
3	Chu Hồng Quân	2002-2007	
4	Lương Văn Đường	2007-2011	
5	Bế Vũ Toàn	2011-2013	
6	Phạm Văn Thắng	2013-nay	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH
XÃ PHÚ XUYỀN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
-----	-----------	-----------------------	---------

1	Nguyễn Duy Oánh	1991-1992	
2	Lê Văn Quý	1992-1995	
3	Trần Xuân Mậu	1995-1996	
4	Nguyễn Văn Mùi	1996-2012	
5	Tạ Huy Dương	2012-nay	

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ PHÚ XUYÊN

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm hy sinh	Ghi chú
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp				
1	Tô Viết Ất	1915	1946	
2	Hoàng Quang Vinh	1930	1954	
3	Lương Văn Chi	1927	1954	
4	Lương Văn Sáu	1922	1948	
5	Nguyễn Văn Tý	1930	1951	
6	Trần Thảo Luận	1929	1951	

7	Lương Văn Sự	1925	1950	
8	Vũ Hữu Chí	1929	1949	
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ				
9	Dương Văn Làn	1951	7-1974	
10	Trịnh Hồng Thái	1950	2-1972	
11	Lương Văn Long	1956	9-1972	
12	Lê Văn Kim	1954	8-1974	
13	Nguyễn Hồng Quân	1933	7-1969	
14	Hầu Văn Sơn	1939	8-1972	
15	Nguyễn Quốc Tuyết	1936	4-1971	
16	Triệu Vĩnh Phú	1943	6-1970	
17	Nguyễn Văn Thi	1944	12-1970	
18	Tạ Đình Lộc	1931	9-1969	
19	Vũ Xuân Na	1947	8-1969	
20	Lương Tấn Việt	1949	4-1969	
21	Lương Văn Giang	1943	12-1974	

22	Ngô Xuân Tuệ	1950	1974	
23	Triệu Phú Bình	1951	1967	
24	Bàn Văn Loan	1945	1969	
25	Lương Văn Tự	1954	6-1972	
26	Lê Thanh Bình	1954	6-1974	
27	Nông Minh Dương	1944	1968	
28	Lương Việt Cường	1954	1-1975	
29	Trần Văn Tý	1954	6-1974	
30	Lương Văn Dênh	1942	8-1969	
31	Trần Văn Quý	1948	6-1974	
32	Nguyễn Văn Bình	1951	6-1969	
33	Nguyễn Ngọc Giáp	1949	9-1972	
34	Phạm Văn Cương	1948	9-1968	
35	Phạm Văn Đam	1953	2-1973	
36	Phạm Hữu Côi	1934	12-1969	
37	Lý Văn Mai	1947	11-1968	

38	Nông Văn Hoàn	1942	1970	
39	Hoàng Văn Bình	1951	1970	
40	Nguyễn Mạnh Hùng	1947	3-1969	
41	Trương Đăng Thế	1950	4-1971	
42	Nguyễn Văn Vũ	1949	6-1970	
43	Lương Thanh Xuyên	1950	4-1970	
44	Trần Văn Sinh	1941	10-1968	
45	Nguyễn Văn Điền	1955	3-1973	
46	Lê Tuấn Giang	1943	4-1972	
47	Ngô Quyết Chiến	1950	3-1969	
48	Lương Hồng Điệp	1944	7-1968	
49	Trần Văn Xuân	1944	10-1972	
50	Phạm Văn Phôi	1949	5-1969	
51	Hoàng Văn Thông	1944	1974	
Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc				
52	Vũ Xuân Su	1956	5-1985	

53	Triệu Minh Sơn	1960	9-1987	
54	Lương Văn Minh	1950	3-1979	
55	Trần Xuân Vượng	1957	7-1980	
56	Nông Văn Phú	1967	8-1989	

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG XÃ PHÚ XUYÊN ⁽¹⁾

STT	Họ và tên	Quê quán	Ghi chú
HUY HIỆU 70 - 65 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nông Thị Lâm	Thái Nguyên	70 năm
2	Chu Bích Văn	Cao Bằng	65 năm
3	Nguyễn Văn Bội	Thái Nguyên	65 năm
HUY HIỆU 60 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Lê Văn Cầu	Hà Nam	
HUY HIỆU 55 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Triệu Ngọc Đường	Lạng Sơn	
2	Lương Văn Thuyết	Thái Nguyên	

3	Nguyễn Ngọc Khang	Thái Nguyên	
4	Chu Văn Canh	Thái Nguyên	
5	Phạm Đức Anh	Hà Tĩnh	
6	Phạm Dĩ	Thái Nguyên	
7HUY HIỆU 50 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Lương Thị In	Thái Nguyên	
2	Tạ Mậu Sinh	Thái Nguyên	
3	Lương Thị Thang	Thái Nguyên	
4	Lương Quang Thơm	Thái Nguyên	
5	Lục Trung Bình	Lạng Sơn	
6	Dương Thị Hợi	Thái Nguyên	
7	Nguyễn Duy Oánh	Bắc Ninh	
8	Vũ Xuân Quát	Hải Dương	
9	Đỗ Mạnh Hân	Thái Nguyên	
10	Lương Trung Tín	Thái Nguyên	
11	Hoàng Văn Hoàn	Hung Yên	
12	Trần Văn Trọng	Hà Nam	
13	Lương Trung Chính	Thái Nguyên	
14	Đàm Thắng Lợi	Lạng Sơn	
15	Lương Văn Bàng	Thái Nguyên	

16	Lê Văn Quý	Hà Tây	
17	Nguyễn Văn Tại	Hải Dương	
18	Lục Văn Ký	Hà Bắc	
19	Trịnh Quốc Giám	Hà Nam	
20	Dương Thanh Chớ	Lạng Sơn	
21	Luong Tiến Hạp	Thái Nguyên	
22	Đỗ Thanh Du	Hà Nam	
23	Hứa Văn Hoàn	Thái Nguyên	
24	Luong Binh Dương	Thái Nguyên	
25	Nguyễn Thị Y	Vĩnh Phúc	
26	Triệu Thị Kim Dung	Thái Nguyên	
HUY HIỆU 40 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Hứa Viết Sĩ (SI)	Lạng Sơn	
2	Nguyễn Văn Phả	Vĩnh Phúc	
3	Nguyễn Văn Lọc	Thái Nguyên	
4	Luong Thuận Hòa	Thái Nguyên	
5	Nguyễn Hữu Đôn	Thái Nguyên	
6	Nguyễn Mạnh Hòa	Thái Bình	
7	Luòng Văn Đương	Bắc Kạn	
8	Nguyễn Trọng Ân	Thái Nguyên	

9	Chu Văn Bạo	Cao Bằng	
10	Tạ Mạnh Thắng	Thái Nguyên	
11	Trần Văn Mở	Hà Nam	
12	Đàm Thắng Lợi	Lạng Sơn	
13	Dương Hải Sơn	Tuyên Quang	
14	Nguyễn Thị Y	Vĩnh Phúc	
15	Lương Trung Chính	Thái Nguyên	
16	Lương Thị Hồng Liên	Thái Nguyên	
17	Lương Thị Hoan	Thái Nguyên	
18	Nông Quang Đông	Thái Nguyên	
19	Nhâm Văn Đắc	Thái Bình	
20	Lương Văn Quang	Thái Nguyên	
21	Trần Văn Tẻo	Hà Nam	
22	Nguyễn Thị Bội	Thái Nguyên	
23	Lương Trung Toàn	Thái Nguyên	
24	Đàm Trung Y	Lạng Sơn	
25	Chu Tân Minh	Lạng Sơn	
26	Hà Văn Ôn	Lạng Sơn	
27	Dương Tiến Lạng	Vĩnh Phúc	
28	Bàn Văn Thanh	Vĩnh Phúc	

29	Ngô Văn Tăng	Cao Bằng	
30	Triệu Thị Kim Dung	Thái Nguyên	
31	Nguyễn Văn Mậu	Thái Nguyên	
32	Lê Dũng Sỹ	Thái Nguyên	
33	Nguyễn Đức Thạm	Hải Hưng	
34	Nguyễn Thị Thu	Vĩnh Phúc	
35	Nguyễn Tất Ân	Nghệ An	
36	Lê Hữu Hợi	Hà Nam	
37	Đàm Giang Luật	Thái Nguyên	
38	Trần Xuân Mậu	Lạng Sơn	
39	Nguyễn Đình Thi	Thái Nguyên	
40	Nguyễn Đức Thành	Thái Nguyên	
41	Lê Nguyên Tố	Thái Nguyên	
42	Lương Thị Vọng	Thái Nguyên	
43	Đỗ Thị Minh Thu	Hà Nam	
44	Lương Thanh Viện	Thái Nguyên	
45	Lương Mạnh Thắng	Thái Nguyên	
46	Lương Quốc Vương	Thái Nguyên	
47	Đỗ Thanh Quyết	Hà Nam	
48	Đỗ Xuân Hạnh	Hà Nam	

49	Dương Văn Lý	Thái Nguyên	
50	Dương Trung Việt	Thái Nguyên	
51	Lương Văn Lộc	Thái Nguyên	
52	Bé Thị Ban	Thái Nguyên	
53	Tô Thị Điền	Thái Nguyên	
54	Hoàng Văn Điều	Cao Bằng	
55	Đỗ Thanh Hải	Hà Nam	
56	Trương Đăng Hội	Hà Nam	
57	Hoàng Thị Hiền	Thái Nguyên	
58	Triệu Văn Cung	Thái Nguyên	
59	Trịnh Đình Thỏa	Thái Nguyên	
60	Nguyễn Trung Thành	Thái Nguyên	
61	Lương An Đại	Thái Nguyên	
62	Lương Văn Ngọc	Thái Nguyên	
63	Nguyễn Trọng Thành	Hải Phòng	
64	Lương Thị Miên	Thái Nguyên	
65	Lương Trung Long	Thái Nguyên	
66	Đào Ngọc Ty	Thái Nguyên	
67	Phùng Thế lập	Thái Nguyên	
68	Chu Văn Dần	Thái Nguyên	

69	Nguyễn Xuân Đốc	Hà Nam	
70	Nguyễn Thị Vịnh	Thái Nguyên	
71	Lương Thanh Thời	Thái Nguyên	
72	Lê Thúy Minh	Thái Nguyên	
73	Phạm Thị Việt	Hà Nam	
74	Đàm Mạnh Thắng	Thái Nguyên	
75	Đỗ Minh Họa	Thái Bình	
76	Lê Xuân Thu	Hà Nam	
77	Vũ Xuân Hùng	Hải Dương	
78	Hoàng Thị Hồng	Thái Nguyên	
79	Nguyễn Thị Thái	Thái Nguyên	
80	Lê Xuân Hợi	Hà Nam	
HUY HIỆU 30 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Lê Dũng Sỹ	Thái Nguyên	
2	Lương Thế Cường	Thái Nguyên	
3	Nguyễn Thị Phúc	Thái Nguyên	
4	Phạm Văn Cường	Thái Nguyên	
5	Dương Trung Tiến	Thái Nguyên	
6	Dương Minh Lập	Thái Nguyên	
7	Nông Văn Đức	Lạng Sơn	

8	Lương Văn Tuất	Thái Nguyên	
9	Lương Văn Lý	Thái Nguyên	
10	Vũ Hòa Bình	Hải Dương	
11	Đỗ Chi Biết	Thái Nguyên	
12	Mai Trọng Đàm	Thái Nguyên	
13	Vũ Văn Bốn	Thái Nguyên	
14	Dương Trung Thi	Thái Nguyên	
15	Lê Thanh Quyết	Hà Nam	
16	Lương Xuân Thái	Thái Nguyên	
17	Lương Cao Vân	Thái Nguyên	
18	Lương Văn Tuyên	Thái Nguyên	
19	Nguyễn Văn Thành	Thái Nguyên	
20	Lê Xuân Thanh	Thái Nguyên	
21	Tạ Mạnh Hoạt	Thái Nguyên	
22	Lương Văn Khoa	Thái Nguyên	
23	Nguyễn Văn Mùi	Thái Nguyên	
24	Lương Văn Nhuận	Thái Nguyên	
25	Nguyễn Văn Sơn	Thái Nguyên	
26	Đặng Quang Bình	Thái Nguyên	
27	Nguyễn Mạnh Phúc	Thái Nguyên	

28	Đỗ Thành Long	Hà Nam	
29	Đỗ Thanh Chử	Hà Nam	
30	Nguyễn Văn Đức	Thái Nguyên	
31	Nguyễn Văn Nguyên	Thái Nguyên	
32	Dương Trung Tài	Thái Nguyên	
33	Phùng Mai Thành	Thái Nguyên	
34	Trần Cao Kha	Thái Nguyên	
35	Lường Thị Thúy	Thái Nguyên	
36	Trần Thị Bình	Thái Nguyên	
37	Tạ Huy Dương	Thái Nguyên	
38	Dương Trung Thắng	Thái Nguyên	
39	Nguyễn Thị Phương	Thái Nguyên	
40	Bàn Văn Liên	Thái Nguyên	
41	Ngô Văn Sơn	Thái Nguyên	
42	Lương Gia Định	Thái Nguyên	
43	Đặng Quang Hòa	Thái Nguyên	
44	Tạ Văn Vĩnh	Thái Nguyên	
45	Lưu Việt Minh	Thái Nguyên	
46	Lương Thanh Lịch	Thái Nguyên	
47	Vũ Xuân Học	Thái Nguyên	

48	Lương Thanh Quân	Thái Nguyên	
49	Nguyễn Văn Cẩm	Hà Nam	
50	Trương Huy Tấn	Thái Nguyên	
51	Vũ Xuân Điện	Hải Dương	
52	Ngô Thị Ánh Hồng	Thái Nguyên	
53	Đào Ngọc Hợi	Thái Nguyên	
54	Nguyễn Quốc Hữu	Hà Nam	
55	Phan Xuân Xanh	Hà Tĩnh	
56	Trần Ngọc Khang	Thái Nguyên	
57	Ngô Tiến Sỹ	Thái Nguyên	
58	Đàm Quyết Chiến	Thái Nguyên	
59	Nguyễn Xuân Dũng	Hà Nam	
60	Lê Xuân Sắc	Thái Nguyên	
61	Chu Thị Sơn	Thái Nguyên	
62	Lê Đức Trì	Thái Bình	
63	Nguyễn Duy Lộc	Thái Nguyên	
64	Phan Thế Lãm	Hà Tây	
65	Đỗ Văn Toàn	Hà Nam	
66	Tạ Văn Thìn	Thái Nguyên	

Ghi chú (1): Danh sách các đảng viên được tặng huy hiệu Đảng xã Phú Xuyên, được cập nhật đến tháng 5/2016, tại thời điểm xuất bản cuốn sách.

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU

Chương I

PHÚ XUYÊN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

- I. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên, xã hội
- II. Quá trình hình thành làng xã và truyền thống lịch sử, văn hóa

Chương II

VỊ XUYÊN VÀ TÂN PHÚ TÍCH CỰC THAM GIA GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM (1930-1945)

- I. Khái quát tình hình 2 xã Vị Xuyên và Tân Phú trước Cách mạng tháng Tám năm 1945
- II. Vị Xuyên và Tân Phú trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám (1930-1945)

Chương III

NHÂN DÂN XÃ CAO VÂN THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG (1945-1954)

- I. Nhân dân Cao Vân tham gia củng cố và bảo vệ chính quyền, khắc phục khó khăn sau Cách mạng tháng Tám (1945-1946)
- II. Nhân dân Cao Vân tích cực tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946-1954)

Chương IV

PHÚ XUYÊN TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ (1954-1975)

- I. Phú Xuyên khắc phục hậu quả chiến tranh, tiến hành cải cách ruộng đất, khôi phục phát triển kinh tế và thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954-1965)
- II. Đảng bộ xã Phú Xuyên lãnh đạo nhân dân vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đẩy mạnh chi viện cho chiến trường miền Nam, thống nhất Tổ quốc (1965-1975)

Chương V

ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN CÙNG CẢ NƯỚC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976-1985)

- I. Đảng bộ và nhân dân xã Phú Xuyên khôi phục và phát triển kinh tế, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976-1980)

II. Đảng bộ xã Phú Xuyên lãnh đạo nhân dân thực hiện Chỉ thị khoán 100-CT/TW, bước đầu đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp (1981-1985)

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ XUYÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-2000)

I. Đảng bộ xã Phú Xuyên lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986-1990)

II. Phú Xuyên tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới toàn diện của Đảng, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội (1991-1995)

III. Tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, tạo tiền đề cần thiết để Phú Xuyên vững bước tiến vào thế kỷ XXI (1996-2000)

Chương VII

ĐẢNG BỘ PHÚ XUYÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN GÓP PHẦN CÙNG NHÂN DÂN CẢ NƯỚC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2000-2015)

I. Đảng bộ xã Phú Xuyên lãnh đạo nhân dân chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (2000-2005)

II. Đảng bộ xã Phú Xuyên lãnh đạo nhân dân tiếp tục đổi mới toàn diện và phát triển kinh tế - xã hội (2005-2015)

KẾT LUẬN

PHỤ LỤC

Chú ý: Các nội dung sửa (theo quyết định lần 4)

I. Bổ sung ở Lịch sử:

1. Trang 233, dòng 8 từ trên xuống: 42 năm qua (1963-2014) sử thành (1963-2015)
2. Trang 261, số thứ tự 6. Danh sách BCH khóa XVIII:
+ Sửa: Đ/c Nguyễn Quốc Hữu chuyên xuống STT 6, Đ/c Tuyên STT 5.
3. Trang 267, số thứ tự 15, 16; Chủ tịch UBND xã. Sửa:
+ Dương Trung Thành 2005-2011.
+ Vũ Xuân Hùng 2011-2015.
4. Trang 279 sửa bỏ số 7 ở (7 HUY HIỆU 50 NĂM TUỔI ĐẢNG)
5. Trang 280, số thứ tự 01: sử Hứa Viết Sỹ (Sửa thành Hứa Viết Sí)
6. Trang 281, DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN 40 NĂM:
- STT 15: Nguyễn Thị Y (bỏ, Đã chuyển lên 50 năm)
- STT 31 Triệu Thị Kim Dung (bỏ, đã chuyển lên 50 năm)
7. Trang 285, STT 21: Mai Trọng Đàm (Sửa quê thành: Huế)